JOSÉ MAURO DE VASCONCELOS

CÂY CAM NGỌT CỦA TÔI

NGUYỄN BÍCH LAN – TÔ YẾN LY *dịch*



CHUYỆN VỀ MỘT CẬU BÉ TRÊN HÀNH TRÌNH
KHÁM PHÁ NỖI ĐAU VÀ TÌNH YÊU THƯƠNG

Tên sách

Cây Cam Ngọt Của Tôi

Nguyên tác

Meu Pé de Laranja Lima - My Sweet Orange Tree

Tác giả

JOSÉ MAURO DE VASCONCELOS

Dịch giả

Nguyễn Bích Lan , Tô Yến Ly

Thể loại

Tiểu Thuyết

Phát hành

Nhã Nam

Nhà Xuất Bản
NXB Hội Nhà Văn
Ebook
2021 kindlekobovn







THANK YOU FOR YOUR SUPPORT

VỚI MONG MUỐN TRẢI NGHIỆM ĐỌC SÁCH ĐIỆN TỬ PHẢI LÀ THÚ VỊ VÀ TỐT NHẤT, DỰ ÁN SƯU TẦM VÀ CHỈNH SỬA SÁCH EBOOK VỀ ĐỊNH DẠNG CHUẨN, VÀ ĐẸP ĐÃ ĐƯỢC SHIBA BẮT ĐẦU TỪ 2018. HY VỌNG NHỮNG LY CAFE YÊU THƯƠNG CỦA CÁC BẠN CÙNG VỚI SỰ VUI VẺ, ĐAM MÊ CỦA SHIBA SẼ ĐỂ LẠI CHO THẾ HỆ SAU NÀY 1 KHO SÁCH HAY ĐẸP VÀ HỮU ÍCH



Hội yêu đọc sách Kindle Việt Nam

PHẦN 1

ĐÔI KHI, VÀO GIÁNG SINH, ĐỨA CON CỦA QUỶ RA ĐỜI



Chương 1

KHÁM PHÁ NHIỀU ĐIỀU



Chúng tôi đi xuống phố, tay trong tay, chẳng có gì phải vội. Totoca đang dạy tôi về cuộc sống. Và điều đó khiến tôi thực sự hạnh phúc, được anh trai nắm tay và dạy nhiều điều. Nhưng là dạy về những điều thuộc thế giới bên ngoài. Bởi vì ở nhà, tôi học hỏi bằng cách tự mày mò khám phá và tự làm, tôi mắc lỗi nhiều và vì mắc lỗi, tôi thường bị ăn đòn. Cho tới tận trước đây không lâu, tôi vẫn chưa bị ai đánh bao giờ. Nhưng rồi mọi người nghe được chuyện này, chuyện nọ và bắt đầu nói tôi là quỷ, là quái vật, là tiểu yêu tóc hung. Tôi không muốn biết về điều đó. Nếu không phải đang ở bên ngoài thì tôi đã bắt đầu hát. Hát thú vị lắm. Ngoài ca hát, Totoca còn biết làm điều khác nữa: anh có thể huýt sáo. Nhưng dù cố gắng đến mức nào tôi cũng chẳng thể bắt chước anh huýt sáo được, chẳng âm thanh nào bật ra cả. Để an ủi tôi, anh bảo chuyện đó cũng bình thường thôi, rằng tôi chưa có cái miệng của người huýt sáo. Nhưng vì không thể hát thành lời, tôi hát thầm ở trong lòng. Thoạt đầu điều đó thật kỳ cục, nhưng về sau tôi cảm thấy hát như thế thực sự thú vị. Và lúc này, tôi đang nhớ lại một bài hát mẹ thường hát khi tôi còn bé xíu. Mẹ đứng bên chậu giặt, mảnh khăn buộc quanh đầu để che nắng. Với chiếc tạp dề ôm quanh thắt lưng, mẹ đứng đó hết giờ này đến giờ khác, dầm tay trong nước, khiến xà phòng nổi cơ man nào là bọt. Sau đó mẹ vắt kiệt nước khỏi quần áo và đem ra dây, phơi lên, kẹp lại và kéo chiếc dây phơi lên cao. Mẹ làm thế với tất cả quần áo. Mẹ giặt thuê cho nhà bác sĩ Faulhaber để kiếm thêm chút ít giúp trang trải chi phí sinh hoạt. Mẹ cao, gầy, nhưng rất đẹp. Da mẹ rám nắng, tóc thẳng và đen. Khi mẹ không cột tóc lên, tóc mẹ xõa đến tận

thắt lưng. Nhưng tuyệt nhất là khi mẹ hát, và tôi hay quanh quẩn bên mẹ học lỏm.

Chàng thủy thủ ơi, chàng thủy thủ ơi Chàng thủy thủ của nỗi buồn ơi Vì chàng Ngày mai em sẽ chết...

Những con sóng xô bờ Quăng mình lên bờ cát Chàng ra khơi rồi Chàng thủy thủ ơi...

Tình yêu của chàng Chẳng được nổi một ngày Tàu nhổ neo rồi Tàu ra khơi...

Những con sóng xô bờ...

Bài hát đó luôn khiến lòng tôi dâng trào một nỗi buồn khó hiểu.

Totoca giật tay tôi. Tôi bừng tỉnh. “Sao thế Zezé?” “Không sao ạ. Em đang hát thôi mà.” “Hát ư?” “Vâng.” “Vậy chắc anh điếc rồi.”

Anh ấy không biết con người ta có thể hát thầm ư? Tôi im lặng. Nếu anh không biết thì tôi cũng chẳng định dạy anh đâu.

Chúng tôi đã tới lề đường quốc lộ Rio-São Paulo. Trên đường quốc lộ, có đủ mọi loại xe. Xe tải, xe con, xe ngựa, xe đạp.

“Này,Zezé, chuyện quan trọng đây này. Trước hết chúng ta phải quan sát thật kỹ một chiều, sau đó nhìn chiều kia. Bây giờ sang đường nào.”

Chúng tôi chạy sang đường.

“Em có sợ không?”

Tôi sợ, nhưng tôi lắc đầu.

“Chúng mình cùng làm lại nào. Sau đó anh muốn xem em đã biết cách hay chưa.”

Chúng tôi chạy trở lại phía bên kia đường. “Bây giờ em sang đường đi. Đừng ngập ngừng, bởi vì em lớn rồi mà.”

Tim tôi đập nhanh hơn.

“Nào. Sang đi.”

Tôi chạy sang đường, gần như nín thở. Tôi đợi một chút và anh ra hiệu cho tôi quay trở về chỗ anh.

“Lần đầu mà làm được thế là tốt đấy. Nhưng em đã quên một điều. Em phải nhìn cả hai phía xem có xe đang chạy tới không. Không phải lúc nào anh cũng có mặt ở đây để ra hiệu cho em đâu. Chúng ta sẽ thực hành thêm trên đường về nhà nhé. Nhưng giờ thì đi thôi, vì anh muốn chỉ cho em một thứ.”

Anh cầm tay tôi và chúng tôi lại bắt đầu bước đi, thong thả. Tôi không cách nào thôi nghĩ về một cuộc trò chuyện cách đây ít lâu.

"Totoca." “Gì cơ?”

“Anh đã cảm nhận được tuổi chín chắn chưa?” “Thứ vớ vẩn gì vậy?”

“Bác Edmundo nói đấy. Bác nói em khôn trước tuổi và rằng chẳng bao lâu nữa em sẽ đến tuổi chín chắn. Nhưng em chẳng cảm thấy có gì khác cả.”

“Bác Edmundo bị ngớ ngẩn đấy. Bác ấy luôn nhồi những thứ vớ vẩn vào đầu em.”

“Bác ấy không ngớ ngẩn đâu. Bác ấy khôn ngoan đấy chứ. Và khi lớn lên em muốn trở nên khôn ngoan, thành nhà thơ và thắt nơ bướm. Một ngày nào đó em sẽ được chụp ảnh chân dung thắt nơ hẳn hoi.”

“Tại sao lại thắt nơ?”

“Bởi vì anh không thể trở thành nhà thơ nếu không thắt nơ. Khi bác Edmundo cho em xem ảnh các nhà thơ trong cuốn tạp chí đó, em thấy ai cũng thắt nơ cả.”

“Zezé, em phải thôi đi, đừng tin mọi điều bác ấy nói với em nữa. Bác Edmundo hơi biêng biêng đấy. Bác ấy còn hơi xạo nữa.”

“Bác ấy là đồ chó đẻ ư?”

“Em đã bị tát lệch mặt vì nói bậy quá nhiều mà chưa chừa à! Bác Edmundo không như vậy. Anh nói biêng biệng cơ mà. Nghĩa là hơi hâm hâm.”

“Anh bảo bác ấy là kẻ nói xạo mà.”

“Đó là hai chuyện hoàn toàn khác.”

“Không, có khác gì đâu. Hôm nọ cha kể về ông Labonne với bác Severino, bạn chơi bài của cha, và cha nói, “Lão chó đẻ ấy là một kẻ nói xạo trời đánh thánh vật.” Và chẳng ai tát chả lệch mặt cả.”

“Người lớn nói thế thì không sao.”

Chúng tôi không nói gì trong vài phút.

“Bác Edmundo không... Mà biêng biêng có nghĩa là gì, anh Totoca?”

Anh giơ ngón tay chỉ lên đầu, quay quay ngón tay vẽ thành những vòng tròn trong không khí.

“Không, bác ấy không phải vậy. Bác ấy tốt lắm. Bác ấy dạy em nhiều điều, và chỉ đánh em có mỗi một lần, lại còn chẳng đánh mạnh nữa.”

Totoca giật mình.

“Bác ấy đánh em à? Khi nào?”

“Khi em hư thật và bị Gloria tống đến nhà bà. Bác ấy muốn đọc báo nhưng không tìm thấy kính. Bác tìm hết chỗ cao đến chỗ thấp và nổi điên thực sự. Bác hỏi bà kính của bác ở đâu nhưng bà không biết. Hai người lục tung cả nhà lên để tìm. Thế rồi em nói em biết kính của bác ở đâu và nếu bác cho em ít tiền để mua bi thì em sẽ nói cho bác biết. Bác đi đến chỗ để áo khoác và lấy ra một ít tiền.

“Mang kính ra đây thì bác đưa tiền cho mày.” “Em đến chỗ rương đựng quần áo lấy cái kính ra. Bác nói, Ra là mày, đồ ranh con!” Bác phát vào lưng em và cất béng tiền đi.”

Totoca cười phá lên.

"Em đến đó để khỏi bị ăn đòn ở nhà thế mà lại bị đánh ở đó. Đi nhanh chân lên một chút, nếu không chúng ta sẽ chẳng bao giờ đến nơi được đâu."

Tôi vẫn đang nghĩ về bác Edmundo. "Totoca, trẻ con nghỉ hưu phải không?"

"Gì cơ?"

"Bác Edmundo chẳng làm gì cả mà vẫn có tiền. Bác không làm việc, nhưng Tòa Thị chính vẫn trả tiền cho bác hằng tháng."

"Thì sao?"

"À thì, trẻ con chẳng làm gì. Trẻ con ăn, ngủ và được cha mẹ cho tiền."

"Nghỉ hưu khác chứ, Zezé. Người nghỉ hưu đã làm việc trong một thời gian dài rồi, tóc đã ngả bạc, chân chậm mắt mờ như bác Edmundo rồi. Nhưng đừng nghĩ về những thứ khó nhằn ấy nữa. Nếu em muốn học nhiều điều từ bác ấy thì tốt thôi. Nhưng khi đi với anh thì không nhé. Hãy cư xử như những đứa con trai khác. Em thậm chí có thể chửi thề, nhưng đừng nhét đầy đầu những thứ khó nhằn. Nếu không anh sẽ không đi chơi với em nữa đâu."

Tôi xị mặt xuống và không muốn nói chuyện nữa. Tôi cũng chẳng muốn hát. Chú chim nhỏ ca hát bên trong tôi đã bay mất rồi.

Chúng tôi dừng lại và Totoca chỉ tay về phía ngôi nhà. "Nó đấy. Thích không?"

Đó là một ngôi nhà bình thường. Màu trắng với những ô cửa sổ màu xanh dương. Toàn bộ cửa nẻo đều đóng im ỉm và im ắng như tờ.

"Có ạ. Nhưng tại sao chúng ta phải chuyển đến đây chứ?"

"Thay đổi cũng tốt mà."

Chúng tôi đứng trông qua hàng rào, nhìn cây xoài phía bên này và cây me ở phía bên kia.

"Em là đứa hay chạy lăng xăng, nhưng em không biết nhà mình đang có chuyện gì đâu. Cha thất nghiệp rồi, đúng không? Đã sáu tháng kể từ khi cha choảng nhau với ông Scottfield và bị đuổi việc. Em có biết bây giờ Lala đang làm việc ở nhà máy không? Còn mẹ thì sắp đi làm ở thành phố, trong xưởng English Mill đấy, biết không? Giờ thì em biết rồi đấy, đồ ngốc ạ. Ở cái nhà mới này, ta sẽ tiết kiệm được tiền thuê nhà... Cái nhà kia thì cha nợ tám tháng tiền thuê nhà rồi. Em còn quá nhỏ nên không phải lo lắng về những chuyện buồn như thế. Nhưng anh sẽ phải giúp thật lực, xắn tay vào hỗ trợ việc nhà."

Anh đứng im lặng một lát.

"Totoca, họ sẽ mang con báo đen và hai con sư tử cái tới đây chứ?"

"Dĩ nhiên. Và lão gia nhân này sẽ phải tháo dỡ cái chuồng gà."

Anh nhìn tôi bằng ánh mắt thương xót, trìu mến.

"Anh chính là người sẽ dỡ vườn thú và lắp ghép nó lại ở đây."

Tôi thở phào. Bởi vì nếu không tôi sẽ phải kiếm thứ gì đó mới mẻ để chơi với em trai út Luis của tôi.

“Em đã thấy anh là người bạn như thế nào của em rồi, đúng không Zezé? Này, em sẽ chẳng mất mát gì nếu nói cho anh biết em đã làm chuyện đó như thế nào...”

“Totoca, em thềlà em không biết. Em thực sự không biết.”

“Em nói dối. Ai đó đã dạy em học.”

“Em chẳng học gì cả. Chẳng ai dạy em hết. Trừ phi quỷ sứ dạy em trong giấc ngủ. Jandira nói quỷ sứ là cha đỡ đầu của em.”

Totoca bối rối. Anh thậm chí còn cốc đầu tôi mấy cái, cố bắt tôi phải nói cho anh biết. Nhưng tôi không biết mình đã làm được chuyện đó như thế nào.

“Chẳng ai tự học cái đó được.”

Nhưng anh không biết phải nói gì bởi vì chẳng ai thực sự nhìn thấy người nào dạy tôi học gì hết. Đó là một bí ẩn.

Tôi nhớ lại chuyện xảy ra một tuần trước. Nó đã khiến cả nhà tôi xôn xao. Chuyện bắt đầu tại nhà bà tôi, khi tôi ngồi cạnh bác Edmundo đang đọc báo.

“Bác ơi.”

“Gì vậy, con trai?”

Bác kéo cặp kính xuống chóp mũi, như cái cách mọi người lớn thường làm khi họ đã già.

“Mấy tuổi bác học đọc?”

Khoảng tầm sáu, bảy tuổi.”

““Trẻ năm tuổi có thể học đọc không bác?”

“Bác nghĩ là có. Nhưng chẳng ai thích dạy chúng đâu bởi vì chúng còn quá nhỏ.”

“Bác học đọc như thế nào ạ?”

“Như mọi người khác thôi, với những người đọc mẫu. Đọc bờ a ba[o].”

“Ai cũng phải học đọc theo cách đó ạ?”

“Theo bác biết thì ai cũng học như thế cả.”

“Tất cả mọi người ư?”

Bác nhìn tôi, ngạc nhiên.

“Này,Zezé, đó là cách mọi người học đọc. Bây giờ hãy để yên cho bác đọc nốt. Ra sân sau mà tìm ổi đi.”

Bác đẩy kính lên và cố tập trung đọc. Nhưng tôi không chịu đi.

“Tiếc quá!”

Nghe thấy tiếng cảm thán chân thật ấy, bác lại kéo kính xuống thấp.

“Trời đất quỷ thần ơi. Cháu định ngồi dai như đỉa đây đấy à?”

"Chỉ là cháu đã đi cả một quãng đường xa như thế tới đây để nói với bác một điều."

"Thôi được rồi, vậy thì nói đi."

"Không. Không phải vậy. Trước hết cháu cần biết ngày lĩnh lương hưu tới đây của bác là ngày nào."

"Ngày kia, bác nói, vừa nhìn tôi vẻ dò xét vừa cười tủm tỉm.

"Ngày kia là thứ mấy hả bác?"

"Thứ Sáu."

"Ừm, thứ Sáu bác có thể mang từ thành phố về cho cháu một con Vua Bạc không ạ?"

"Nói từ từ xem nào,Zezé. Vua Bạc là gì?"

"Là con ngựa trắng nhỏ cháu nhìn thấy trong rạp chiếu bóng. Chủ của nó là Fred Thompson. Nó là ngựa đã được thuần dưỡng rồi."

"Cháu muốn bác mang về cho cháu một con ngựa nhỏ kéo xe ư?"

"Không ạ. Cháu muốn con ngựa kiểu có đầu gỗ và bộ dây cương cơ. Ngựa kiểu bác gắn cái đuôi vào rồi chạy vòng quanh ấy ạ. Cháu cần phải luyện tập vì sau này cháu sẽ đóng phim."

Bác cười phá lên.

"Bác hiểu rồi. Và nếu bác kiếm nó cho cháu, thì bác đượC gì nào?"

"Cháu sẽ làm một việc gì đó cho bác ạ."

Cháu thơm bác một cái nhé?"

" "Cháu không thích thơm thiếc lắm đâu ạ." "Vậy thì ôm nhé?"

Tôi nhìn bác Edmundo và thật lòng cảm thấy tội nghiệp cho bác. Con chim nhỏ bên trong tôi nói một điều gì đó. Và tôi nhớ lại một chuyện tôi đã nghe người ta nói rất nhiều lần, rằng bác Edmundo sống ly thân với vợ và họ có năm đứa con. Nhưng bác sống một mình, đi lại chậm chạp lắm... Có lẽ bác đi chậm vì nhớ các con chăng? Con bác chẳng bao giờ đến thăm bác.

Tôi đi vòng qua bàn và ôm bác thật chặt. Tôi cảm thấy đám tóc bạc của bác cọ vào trán mình. Tóc bác mềm thật đấy.

"Đây không phải vì con ngựa đâu ạ. Cháu sẽ làm cho bác một việc khác Cơ. Cháu sẽ đọc."

"Gì cơ,Zezé? Cháu biết đọc ư? Ai dạy cháu?" "Chẳng ai cả."

"Cháu nói dối."

Tôi đi ra, và nói vọng vào từ ngoài cửa,"Thứ Sáu bác hãy mang ngựa về cho cháu và bác sẽ thấy cháu có biết đọc hay không?"

Sau đó, khi đêm xuống và chị Jandira đã thắp đèn dầu lên bởi vì công ty điện đã cắt điện nhà chúng tôi do chưa thanh toán hóa đơn, tôi đứng nhón chân

ngắm “ngôi sao” ấy. Đó là bức tranh vẽ trên một mảnh giấy, hình một ngôi sao với lời nguyện cầu ở bên dưới mong ngôi sao phù hộ cho nhà chúng tôi.

“Jandira, chị nhấc em lên được không? Em sẽ đọc những chữ kia.”

“Nói phét đủ rồi đấy,Zezé. Chị đang bận.”

“Cứ nhấc em lên một tí thôi rồi em sẽ cho chị xem. “Này,Zezé, nếu định giở trò gì thì mày liệu hồn.” Chị nhấc tôi lên phía sau cánh cửa.

“Nào, đọc đi. Chị đang muốn xem đây.”

Vậy là tôi đọc, đọc thật. Tôi đọc câu cầu nguyện, cầu Chúa phù hộ cho gia đình chúng tôi và bảo vệ chúng tôi khỏi những linh hồn hiểm ác.

Jandira đặt tôi xuống. Miệng chị há hốc.

“Zezé, mày đã thuộc lòng câu đó phải không? Mày lừa chị phải không?”

“Jandira, em thề. Em có thể đọc mọi thứ.”

“Chẳng ai không học mà lại biết đọc cả. Là bác Edmundo dạy mày phải không? Hay bà?”

“Chẳng ai cả.”

Chị chạy đi lấy một tờ báo và tôi đọc không sai chữ nào. Chị kêu ré lên và gọi Glória. Gloria trở nên lo lắng và đi gọi Alaíde. Trong vòng mười phút, hàng xóm của chúng tôi đã xúm lại để xem chuyện lạ.

Đó chính là chuyện Totoca muốn tôi nói cho anh biết. “Bác ấy đã dạy em và hứa cho em con ngựa nếu em học được.”

“Không phải vậy.”

“Anh sẽ hỏi bác ấy.”

“Anh đi mà hỏi. Em không biết giải thích chuyện đó như thế nào, Totoca ạ. Nếu biết, em đã nói với anh.”

“Vậy thì đi thôi. Rồi mày sẽ thấy. Khi mày cần gì đó...”

Anh giận dữ chộp tay tôi và bắt đầu lôi tôi vềnhà. Rồi anh nghĩ ra một cách để trả thù.

“Đáng đời mày chưa! Mày học quá sớm, đồngốc ạ. Giờ thì mày sẽ phải bắt đầu đến trường vào tháng Hai.” Đó là ý tưởng của Jandira. Nhờ thế nhà tôi sẽ yên bình suốt cả buổi sáng, còn tôi thì sẽ biết thế nào là lễ độ.

“Lại học cách sang đường đi. Đừng tưởng khi mày đi học thì anh sẽ là vú em của mày, lần nào cũng đưa mày sang đường nhé. Nếu mày thông minh như vậy, thì mày cũng có thể học đượC việc này.”

“Đây, ngựa đây. Giờ thì đọc cái này xem nào.”

Bác mở tờ báo ra và chỉ cho tôi một câu trong một mẩu quảng cáo thuốc chữa bệnh.

“Thuốc có trong tất cả các hiệu thuốc và các cửa hàng dượC uy tín,” tôi đọc.

Bác Edmundo chạy ra gọi bà từ sân sau vào.

“Mẹ ơi. Nó thậm chí đọc đúng cả từ hiệu thuốc này.” Cả hai người bắt đầu đố tôi đọc những câu khác và tôi đọc được hết.

Bà bắt đầu lẩm bẩm gì đó tôi nghe không hiểu.

Bác Edmundo đưa cho tôi con ngựa và tôi lại ôm bác. Sau đó bác nâng cằm tôi và nói bằng giọng ngập ngừng, “Cháu rồi sẽ tiến xa, khỉ con ạ. Không phải ngẫu nhiên tên cháu lại là José. Cháu sẽ là mặt trời và các vì sao sẽ sáng lấp lánh quanh cháu.”

Tôi không hiểu bác nói gì và tự hỏi liệu có đúng là bác hơi biêng biệng hay không.

“Cháu không hiểu được chuyện đó đâu. Đó là câu chuyện về Joseph[1]. Khi nào cháu lớn hơn một chút, bác sẽ kể cho cháu nghe.”

Tôi mê mẩn các câu chuyện. Chuyện càng khó hiểu thì tôi càng thích.

Tôi vỗ vỗ con ngựa nhỏ của mình một lúc lâu rồi ngước lên nhìn bác Edmundo, nói, “Bác có nghĩ tuần tới cháu sẽ lớn hơn một chút không, bác?”

Chương 2

MỘT CÂY CAM NGỌT



Trong gia đình tôi, mỗi đứa lớn đều phải trong một đứa em. Jandira trông Gloria và một người em gái khác - đã bị đưa đến miền Bắc làm con nuôi để được nuôi nấng cho tử tế. Totoca là đứa em cưng của Jandira. Lala là người trông nom tôi, mãi cho đến dạo gần đây. Sau đó thì chị hết thích tôi. Tôi nghĩ chị đã chán phát ớn tôi rồi hoặc đã yêu mê mệt bạn trai chị, một anh chàng bảnh bao diện quần thụng áo khoác lửng giống như ca sĩ. Cái thời anh chị còn thường đưa tôi đi dạo (bạn trai chị gọi là "tản bộ") vào các ngày Chủ nhật, anh thường mua cho tôi một ít kẹo thật ngon để tôi không kể cho ai biết chuyện của hai người. Tôi thậm chí không thể hỏi bác Edmundo xem "tản bộ" có nghĩa là gì, nếu không cả nhà sẽ phát hiện ra.

Hai người anh chị nữa của tôi bị chết yểu và tôi chỉ nghe nói về họ mà thôi. Mọi người kể anh chị là hai em bé người da đỏ thuộc bộ tộc Apinajé, da đen lắm, có mái tóc đen thẳng. Bởi vậy nên anh chị mới được đặt cho những cái tên của người da đỏ. Chị tên là Aracy, còn anh là Jurandyr.

Sau đó em trai Luís của tôi ra đời. Gloria là người trông nom nó nhiều nhất, sau đó đến tôi. Thằng bé thậm chí không cần ai phải trông, bởi vì trên đời này chẳng có bé trai nào ngoan ngoãn, yên lặng và dễ thương hơn nó.

Chính vì thế, khi nó nói bằng giọng nhỏ nhẹ, sõi ơi là sõi, đúng lúc tôi đang bước chân ra đường, tôi thay đổi ý định ngay tức thì.

"Zezé ơi, anh đưa em đi vườn thú nhé? Hôm nay có vẻ trời sẽ không mua đâu, anh nhỉ?"

Cưng quá đi mất. Nó nói sõi quá. Thằng bé đó sau này không phải của vừa đâu; thể nào nó cũng sẽ tiến xa cho xem.

Tôi ngắm nhìn ngày đẹp trời, nhìn bầu trời xanh thăm thẳm, chẳng nỡ lòng nào nói dối. Bởi vì đôi khi, nếu đang không vui, tôi sẽ nói, "Luís, em điên à. Nhìn xem, cơn dông sắp kéo đến kia kìa!"

Lần này tôi cầm bàn tay nhỏ bé của nó và chúng tôi bước ra sân sau bắt đầu cuộc phiêu lưu.

Sân sau được chia thành ba khu vui chơi. Một là vườn thú. Một khu là châu Âu, kết thúc chỗ hàng rào nhỏ ngay ngắn của Julio. Tại sao lại là châu Âu ư? Ngay cả chú chim nhỏ trong tôi cũng không biết. Chúng tôi chơi trò đi cáp treo lên núi Sugarloaf. Chúng tôi mang cái hộp đựng cúc áo ra và xâu hết cúc lại bằng một sợi dây. (Bác Edmundo gọi thứ dây đó là thừng. Tôi cứ nghĩ "thừng" là đứa con trai, nhưng bác giải thích con trai là "thằng" cơ). Sau đó chúng tôi buộc một đầu dây vào hàng rào và một đầu kia vào ngón tay Luis. Chúng tôi đẩy hết cúc lên tít đầu dây và để chúng trượt từ từ, từng chiếc từng chiếc một. Mỗi toa cáp treo đều chở đầy những người chúng tôi biết. Có một cái đen sì chở Biriquinho. Chẳng có gì là lạ khi nghe thấy một giọng nói vọng qua hàng rào, "Zezé, mày đang phá hàng rào của bà phải không?"

"Không đâu, bà Dimerinda. Bà cứ ra đây mà xem này."

"Ồ, bà thích xem cảnh này đấy. Chơi ngoan với em trai mày. Như thế chẳng hay hơn à?"

Có lẽ như thế hay hơn thật, nhưng khi "cha đỡ đầu" là quỷ dữ của tôi huých tôi một cái, thì chẳng có gì hay hơn chuyện giở trò tinh quái...

"Bà sẽ cho cháu một cuốn lịch làm quà Giáng sinh như năm ngoái chứ ạ?"

"Mày đã làm gì với cuốn lịch bà cho vậy hả?"

"Bà cứ vào trong mà xem, bà Dimerinda. Nó ở ngay phía trên túi bánh mì đấy ạ."

Bà bật cười và hứa sẽ sang xem. Chồng bà làm việc tại cửa hàng bách hóa tổng hợp của ông Chico Franco.

Trò chơi còn lại là Luciano. Ban đầu Luis thực sự sợ nó, cứ túm lấy quần tôi giật, đòi đi khỏi chỗ đó. Nhưng Luciano là bạn tôi. Mỗi khi nhìn thấy tôi, nó đều rít lên rõ to. Gloria cũng không thích nó và bảo rằng loài dơi là ma cà rồng hút máu trẻ con.

"Không phải vậy đâu, Gló. Luciano không giống như vậy đâu. Nó là bạn em mà. Nó biết em."

"Em và cái kiểu cuồng động vật của em, suốt ngày nói chuyện với con nọ, con kia..."

Khó khăn lắm tôi mới thuyết phục được Luis tin rằng Luciano không phải một con vật. Đối với chúng tôi, Luciano là một chiếc máy bay đang bay đến căn cứ không quân Afonso.

"Nhìn này, Luis."

Và Luciano thích thú bay quanh chúng tôi như thể nó hiểu chúng tôi nói gì. Mà nó hiểu thật.

"Nó là một chiếc máy bay. Nó đang..."

Tôi ngừng lại. Tôi phải bảo bác Edmundo nói cho tôi nghe từ đó lần nữa mới được. Tôi không biết từ đó là "nháo lộn", "nhào lộn" hay "nhạo lộn". Một trong những từ đó. Nhưng tôi không thể dạy em mình một từ không chính xác.

Nhưng bây giờ nó muốn sang vườn thú.

Chúng tôi đến gần cái chuồng gà cũ. Trong chuồng, hai con gà mái lông sáng màu đang mổ mổ xuống đất, còn con gà mái đen già khụ thì lành đến nỗi chúng tôi còn có thể gãi đầu nó.

"Trước tiên chúng mình mua vé đã. Nắm tay anh nào, bởi vì trẻ con dễ bị lạc ở chỗ đông người như thế này lắm. Nhìn xem, ngày Chủ nhật ở đây thật nhộn nhịp phải không?"

Luis nhìn quanh, thấy khắp nơi toàn người là người, bèn nắm chặt tay tôi.

Tại quầy vé, tôi ưỡn bụng và hắng giọng, ra vẻ quan trọng. Tôi cho tay vào túi quần và hỏi người phụ nữ ở quầy,"Miễn vé đến mấy tuổi nhỉ?"

"Năm."

"Vậy thì cho một vé người lớn."

Tôi bứt hai chiếc lá cam làm vé và chúng tôi bước vào. "Con trai, trước hết chúng ta sẽ đến xem những con chim đẹp như thế nào nhé. Nhìn kìa, những con vẹt thường, vẹt đuôi dài, vẹt Nam Mỹ với đủ mọi màu sắc kìa. Những con lông sặc sỡ ở đằng kia là vẹt Nam Mỹ đó."

Mắt em tôi lồi ra vì thích thú.

Chúng tôi đi loanh quanh, ngắm nghía mọi thứ. Chúng tôi nhìn ngó nhiều đến nỗi tôi còn để ý thấy Gloria và Lalá ở đằng sau mọi thứ khác, đang ngồi trên ghế băng bóc cam. Lalá đang nhìn tôi... Có khi nào các chị đã phát hiện ra chăng? Nếu vậy thật thì chuyến thăm vườn thú đó sẽ kết thúc kèm theo một cú phát ra trò vào mông ai đó. Và ai đó ấy chỉ có thể là tôi mà thôi.

"Tiếp theo là gì vậy, Zezé, giờ chúng ta sẽ xem gì hả anh?"

Tôi lại hắng giọng và lấy lại điệu bộ vừa rồi. "Ra đằng kia xem khỉ nào. Bác Edmundo gọi chúng là linh trưởng."

Chúng tôi mang mấy quả chuối theo và ném cho lũ khỉ. Chúng tôi biết mình không được phép làm thế, nhưng những người trông coi vườn thú còn đang bận túi bụi bởi có quá đông khách tham quan.

“Đừng đến gần quá, nếu không chúng sẽ ném vỏ chuối vào người em đấy, nhóc ạ.”

“Em muốn xem sư tử.”

“Đi ngay và luôn nào.”

Tôi liếc nhìn sang chỗ có hai “linh trưởng” khác đang ăn cam. Từ chuồng sư tử, tôi có thể nghe thấy hai con ấy đang nói gì.

“Đây rồi.”

Tôi chỉ tay vào hai con sư tử màu vàng, đích thị là sư tử châu Phi. Luis nói nó muốn vỗ đầu con báo đen một cái.

“Em điên à, nhóc? Báo đen là con vật đáng sợ nhất vườn thú. Nó được đưa tới đây vì đã cắn đứt cánh tay của mười tám người dạy thú rồi ăn hết đấy.”

Luis có vẻ sợ hãi, vội rụt tay lại.

“Báo đen đến từ một rạp xiếc hả anh?” “Đúng.”

“Rạp xiếc nào vậy, Zezé? Thế mà trước đây anh chưa bao giờ nói cho em biết.”

Tôi suy nghĩ lung lắm. Tôi có biết ai có tên phù hợp để đặt cho một rạp xiếc không nhỉ?

“À! Nó đến từ rạp xiếc Rozemberg

“Đó không phải tiệm bánh ạ?”

Càng ngày càng khó lừa thằng em tôi. Nó càng ngày càng khôn.

“Cũng có tiệm bánh tên như thế. Ngồi xuống ăn trưa thôi. Chúng ta đã đi bộ nhiều rồi.”

Chúng tôi ngồi xuống và giả vờ ăn. Nhưng tại tôi ngứa ngáy, cứ dỏng lên hóng hai chị nói chuyện.

“Chúng mình nên học tập nó, Lalá ạ. Xem đấy, nó kiên nhẫn với thằng Luís biết bao.”

“Ừ, nhưng Luis có làm những chuyện mà nó vẫn làm đâu. Đó là những việc xấu xa chứ không phải trò tinh nghịch.”

“Vậy nên trong máu nó mới có quỷ, nhưng nó ngộ nghĩnh đấy chứ. Không ai ở ngoài phố có thể tức giận với nó, dù nó làm gì...”

“Nó mà đi qua chỗ chị thì sẽ không thoát khỏi cảnh bị phết roi đâu. Một ngày nào đó nó sẽ được dạy cho một bài học.”

Tôi nhìn Gloria bằng ánh mắt thương xót. Chị luôn đến giải cứu tôi và lần nào tôi cũng hứa với chị sẽ không tái phạm.

“Để sau đi. Bây giờ thì đừng. Bọn chúng đang chơi yên mà.”

Chị đã biết hết rồi. Chị biết tôi đã lội qua mương sang sân sau nhà bà Celina. Tôi mê mẩn cái dây phơi quần áo đung đưa cả đống cánh tay với ống chân trong gió. Lúc đó quỷ dữ bảo tôi rằng tôi có thể làm cho tất cả những cánh

tay, ống chân kia lộn tùng phèo cùng lúc. Tôi đồng ý rằng cảnh đó hẳn sẽ hết sức buồn cười. Tôi tìm thấy một mảnh thủy tinh sắc ở dưới mương, bèn trèo lên cây cam, kiên nhẫn cắt cái dây phơi.

Tôi suýt ngã theo cái dây. Có tiếng kêu thất thanh và mọi người chạy túa ra.

“Giúp tôi với, dây phơi bị đứt rồi.”

Nhưng một giọng người không biết phát ra từ đâu tru tréo.

“Đó là thằng con nhà ông Paulo đấy, thằng ranh con phá hoại đó. Tôi nhìn thấy nó cầm mảnh thủy tinh leo lên cây cam kia kìa.”

“Zezé?"

* * *

“Gì vậy, Luis?”

“Sao anh biết nhiều về vườn thú thế?”

“Anh đã đến thăm vô số vườn thú rồi mà.” ”

Tôi nói xạo. Tất cả những gì tôi biết đều là do bác Edmundo kể cho nghe. Bác thậm chí đã hứa một ngày nào đó sẽ đưa tôi đến vườn thú. Nhưng bác đi quá chậm nên khi hai bác cháu đến nơi thì chắc vườn thú chẳng còn ở đó nữa. Totoca đã từng đến vườn thú một lần cùng với cha.

“Vườn thúanh thích nhất là RuaBarõodeDrummond, Vila Isabel. Em có biết nam tước Drummond là ai không? Tất nhiên em chẳng biết đâu. Em còn bé quá chưa biết những chuyện như thế này đâu. Ngài nam tước chắc chắn rất thân với Chúa. Bởi vì chính ngài đã giúp Chúa phát minh ra trò xổ số, cái trò mà họ bán những tấm vé tại quán Đói Khổ và tại vườn thú ấy. Khi nào em lớn hơn...” Các chị tôi vẫn đang ở đó.

“Khi em lớn hơn thì sao cơ?”

“Em hỏi nhiều quá đấy, nhóc. Khi nào em đủ lớn, anh sẽ dạy em về các con vật trong xổ số[2] và các số của chúng. Phải đến số hai mươi cơ. Từ số hai mươi đến số hai mươi lăm, anh biết là có một con bò cái, một con bò đực, một con gấu,một con nai và một con hổ. Anh không biết chúng được xếp theo thứ tự như thế nào, nhưng anh sẽ học để không dạy nhóc sai.”

Thằng bé đã phát chán trò chơi rồi.

“Zezé, hát bài “Ngôi nhà nhỏ cho em nghe đi.” “Chúng ta đang ở vườn thú, đúng không? Ở đây đang đông người quá.”

“Không. Chúng ta đã ra khỏi vườn thú rồi mà.”

“Bài đó dài lắm đấy. Anh chỉ hát một đoạn em thích thôi nhé.”

Tôi biết đó là đoạn về những con ve. Tôi hít căng lồng ngực.

Tôi sống trong một ngôi nhà trên đỉnh đồi Dưới chân nhà vườn cây trái trải ra. Một nếp nhà nho nhỏ Đứng bên thềm tôi có thể nhìn ra tận biển xa.

Tôi bỏ vài đoạn.

Trong đám cây cọ lạ lũ ve sầu hát thánh ca.

Mặt trời lên nhuộm những cánh buồm vàng ruộm Trong khu vườn, một chú chim sơn ca.

Tôi ngừng hát. Các chị vẫn đang ngồi đó đợi tôi. Tôi nảy ra một ý: Tôi sẽ hát cho đến khi đêm xuống. Tôi sẽ bám trụ ở đây lâu hơn các chị.

Chẳng may mắn được đến thế. Tôi hát hết cả bài đó, hát lại lần nữa, rồi hát bài "Vì tình yêu thoáng qua của em", thậm chí cả bài "Ramona". Hai phiên bản khác nhau của bài "Ramona" mà tôi biết... Mà các chị vẫn không nhúc nhích. Đến lúc đó thì tôi cải rồi. Tốt hơn nên để chuyện này kết thúc thôi. Tôi đi đến chỗ Lalá.

"Nào, chìa mông ra đây."

Tôi quay người lại, giơ mông ra cho chị, cắn chặt rằng vì Lala đang cầm dép trên tay.

Đó là ý tưởng của mẹ.

"Hôm nay tất cả chúng ta sẽ đi xem nhà."

Totoca dẫn tôi ra một chỗ và thì thầm, "Nếu mày nói với bất cứ ai rằng chúng mình đã đến đó rồi, thì mày sẽ lãnh đủ."

Nhưng tôi chẳng hề có ý định ấy.

Cả nhóm chúng tôi đi ra đường. Gloria nắm tay tôi và được lệnh không được rời mắt khỏi tôi dù chỉ một phút. Còn tôi nắm tay Luís.

"Khi nào chúng ta chuyển đến đó hả mẹ?" Gloria hỏi.

"Sau Giáng sinh hai hôm, chúng ta sẽ phải gói ghém đồ đạc," mẹ nói, giọng buồn buồn.

Mẹ có vẻ rất mệt mỏi. Tôi thực lòng thấy thương mẹ. Mẹ đã làm lụng cả đời. Mẹ làm việc từ khi lên sáu, khi nhà máy được xây dựng. Người ta để mẹ ngồi lên một chiếc bàn và mẹ phải làm sạch và lau khô các dụng cụ. Hồi đó, mẹ còn quá bé, đến nỗi tè dầm cả ra vì không thể tự xuống khỏi bàn được. Đó là lý do mẹ chưa bao giờ được đến trường, cũng như chưa bao giờ học đọc học viết. Khi mẹ kể cho tôi nghe chuyện đó, tôi buồn đến mức đã hứa rằng khi nào thành nhà thơ và trở nên thông thái, tôi sẽ đọc thơ của tôi cho mẹ nghe.

Dấu hiệu Giáng sinh xuất hiện trên khắp các cửa hàng của hiệu. Ông già Noel đã được vẽ lên trên mọi ô cửa kính trưng bày. Mọi người đều đã mua thiệp, để tránh việc đến cận ngày mới đổ xô đi mua. Tôi có một niềm hy vọng mong manh rằng lần này, Chúa Hài Đồng sẽ được sinh ra trong trái tim tôi. Dù gì đi nữa, có lẽ tôi cũng sẽ tiến bộ hơn chút ít khi đã đến tuổi chín chắn. "Nó đây."

Mọi người đều thích nó. Nhà mới nhỏ hơn nhà cũ một chút. Với sự giúp sức của Totoca, mẹ tháo sợi dây thép buộc cổng và chúng tôi chạy ùa vào. Glória

buông tay tôi ra, quên bẵng mất chị đã sắp thành thiếu nữ. Chị chạy tới chỗ cây xoài và choàng tay quanh thân nó. đầu tiên."

"Cây xoài là của chị. Chị đến chỗ nó Totoca làm như thế với cây me. Chẳng còn gì cho tôi. Tôi nhìn Glória, suýt khóc. "Thế còn em thì sao, Gló?"

"Chạy ra sau nhà xem sao. Chắc phải còn những cây khác nữa đấy, đồ ngốc."

Tôi chạy đi, nhưng chỉ thấy cỏ mọc dài và cả đám những cây cam già cỗi đầy gai. Bên cạnh rãnh nước là một cây cam ngọt nhỏ.

Tôi thất vọng quá. Các anh chị em của tôi đã chạy khắp nhà nhận phòng ngủ cả rồi.

Tôi giật giật váy của Glória.

"Chẳng có gì khác cả."

"Em chẳng biết quan sát gì cả. Đợi một phút. Chị sẽ tìm một cây cho em."

Ngay sau đó chị ra vườn với tôi. Chị chăm chú nhìn những cây cam.

"Em không thích cây kia sao? Cây đó đẹp mà." Tôi không thích cây này, cũng chẳng thích cây kia, chẳng thích cây nào trong đám ấy. Chúng nhiều gai quá. "Em thích cây cam ngọt hơn đám cây xấu xí này." "Ở đâu cơ?"

Tôi dẫn chị đi xem cây cam.

"Cây cam nhỏ xinh quá này! Nó không có một cái gai nào. Nó trông rất đặc trưng, đến mức nhìn từ xa ta cũng có thể nhận ra nó là một cây cam ngọt. Nếu chị bé như em, chị cũng chẳng muốn cây khác đâu." một cây to co."

"Nhưng em muốn

"Nghĩ kỹ mà xem, Zezé. Cây này vẫn còn nhỏ. Nó sẽ lớn lên thành một cây to - em và nó sẽ cùng lớn lên. Em và nó sẽ hiểu nhau như anh em. Em có thấy cái cành kia không? Nó là cành duy nhất, đúng vậy thật, nhưng nó hơi giống một con ngựa được sinh ra chỉ để cho em vậy."

Tôi cảm thấy mình thực sự bị đối xử bất công. Chuyện này khiến tôi nhớ đến cái vỏ chai rượu Scotch Có hình các thiên thần mà chúng tôi đã có lần nhìn thấy. Khi ấy, Lalá nói, "Thiên thần này là em." Gloria chọn một thiên thần và Totoca cũng chọn một. Nhưng còn tôi thì sao? Đến cuối cùng, tôi là cái đầu thấp bé ở phía sau tất cả những thiên thần khác, gần như không có cánh. Thiên thần Scotland thứ tự thậm chí còn không phải một thiên thần hoàn chỉnh... Tôi luôn là kẻ cuối cùng. Mai sau lớn lên, tôi sẽ cho họ thấy. Tôi sẽ mua nguyên cả cánh rừng nhiệt đới Amazon, và tất cả những cái cây cao chọc trời sẽ là của tôi. Tôi sẽ mua một cửa hàng đầy những cái chai in hình thiên thần và không ai lấy đưỢC một mảnh cánh nào ở đấy.

Hờn dỗi, tôi ngồi bệt xuống đất và để nỗi tức giận của mình tựa vào cây cam nhỏ. Glória mỉm cười bỏ đi.

"Em sẽ không tức giận lâu đâu, Zezé ạ. Rồi em sẽ thấy chị nói đúng thôi."

Tôi cầm một cái que cào cào lên mặt đất và vừa bắt đầu ngừng sụt sịt thì nghe thấy một giọng nói cất lên từ đâu đó, gần trái tim mình.

"Tớ nghĩ chị cậu nói đúng đấy."

"Mọi người luôn đúng. Chỉ có tớ là chẳng đúng bao giờ."

"Không phải vậy đâu. Nếu ngắm kỹ tớ, cậu sẽ thấy."

Giật mình, tôi lồm cồm nhổm dậy và nhìn kỹ cây cam nhỏ. Thật kỳ lạ, vì tôi luôn nói chuyện với mọi thứ, nhưng tôi cứ nghĩ chính chú chim nhỏ trong tôi đã khiến cho mọi thứ trò chuyện với tôi.

"Nhưng có thật là cậu biết nói không?"

"Cậu không nghe thấy tớ nói sao?"

Và nó bật cười khúc khích. Tôi suýt la lên và ù té chạy. Nhưng sự tò mò đã giữ tôi ở lại.

"Làm sao cậu có thể nói được?"

"Cây cối trò chuyện với vạn vật. Nói bằng lá, bằng cành, bằng gốc rễ. Cậu có muốn thấy điều đó không? Áp tai vào thân của tớ đi, rồi cậu sẽ nghe thấy tiếng tim tớ."

Tôi do dự một lát, nhưng nhìn kích cỡ của cây cam, nỗi sợ trong tôi tan biến. Tôi áp tại vào thân cây và nghe thấy tiếng tích... tích...

"Thấy không?"

"Hãy nói với tớ xem nào. Mọi người đều biết cậu có thể nói được à?"

"Không. Chỉ mình cậu thôi."

"Thật không?"

"Tớ thề đấy. Hồi xưa, một bà tiên bảo tớ rằng, khi một cậu bé giống như cậu làm bạn với tớ, thì tớ sẽ nói được và sẽ rất vui."

"Vậy cậu sẽ đợi chứ?"

"Gì cơ?"

"Đợi tớ chuyển tới đây. Phải mất hơn một tuần đấy. Cậu sẽ không quên cách nói chuyện chứ?"

"Tớ không bao giờ quên đâu. Có nghĩa là, chỉ riêng với cậu thôi. Cậu có muốn thử xem cưỡi tớ thì sẽ êm như thế nào không?"

"Bằng cách nào...?"

"Ngồi lên cành của tớ đi."

Tôi làm theo.

"Nào, lắc lư người và nhắm mắt lại."

Tôi làm như cây cam nói.

"Cậu nghĩ sao? Cậu đã bao giờ có con ngựa nào oach hon chua?"

"Chưa từng. Tuyệt quá. Tớ sẽ cho em tớ con ngựa Vua Bạc. Cậu sẽ thực sự thích thằng bé cho xem." Tôi trèo xuống, thấy yêu cây cam nhỏ của mình.

"Này, tớ định thế này nhé. Bất cứ khi nào có thể, thậm chí trước khi chúng tớ chuyển tới đây, tớ sẽ đến trò chuyện với cậu. Bây giờ tớ phải đi đây. Mọi người đã ra Cổng chuẩn bị về rồi."

"Nhưng bạn bè không tạm biệt nhau kiểu ấy đâu." "Suyt! Chị tớ đến đấy."

Gloria đến đúng lúc tôi đang ôm cái cây.

"Tạm biệt nhé, bạn của tôi. Bạn là sinh vật đẹp nhất trên đời!"

"Chẳng phải chị đã nói với em như thế rồi sao?"

"Đúng vậy. Bây giờ nếu chị muốn đổi cây xoài hay cây me lấy cây của em thì em cũng không đổi đâu." Chị dịu dàng vuốt tóc tôi.

"Zezé, Zezé..."

Chị em tôi nắm tay nhau rời khỏi đó.

"Gló, cây xoài của chị bị câm thì phải, chị có nghĩ vậy không?"

"Còn quá sớm để nói gì, nhưng có vẻ như vậy thật." "Thế còn cây me của Totoca?"

"Nó hơi kỳ một chút, sao thế?"

"Em không biết có nên nói cho chị biết hay không. Nhưng một ngày nào đó em sẽ kể cho chị nghe về một điều kỳ diệu, Gló ạ."

Chương 3

NHỮNG NGÓN TAY GẦY GUỘC CỦA NGHÈO TÚNG



Khi tôi tâm sự với bác Edmundo về rắc rối của mình, bác đăm chiêu suy nghĩ một hồi.

"Vậy đó là chuyện khiến cháu lo lắng hả?"

"Vâng ạ. Cháu lo là khi chúng cháu chuyển nhà, Luciano sẽ không đi theo chúng cháu."

"Cháu có nghĩ rằng con dơi đó thực sự thích cháu không?"

"Tất nhiên rồi ạ."

"Thích từ tận đáy lòng chứ?"

"Chắc chắn thế."

"Vậy thì cháu cứ yên tâm, nó sẽ đi. Có thể nó sẽ mất một thời gian mới xuất hiện ở nhà mới được, nhưng một ngày nào đó nó sẽ tìm ra đường đến đấy thôi."

"Cháu đã nói cho nó tên phố và số nhà rồi."

"Ồ, vậy sẽ càng dễ hơn. Nếu không thể đến vì còn vướng bận chuyện này chuyện kia, nó sẽ gửi một người anh em họ hàng nào đấy đến thay và cháu thậm chí sẽ không bao giờ nhận ra sự khác biệt ấy chứ."

Nhưng tôi vẫn không thấy thuyết phục cho lắm. Địa chỉ có ý nghĩa gì đâu nếu Luciano không biết đọc? Có thể nó sẽ vừa đi vừa hỏi thăm chim chóc, bọ ngựa hoặc lũ bướm.

"Đừng lo, Zezé. Dơi rất giỏi xác định phương hướng đấy."

"Xác định cái gì cơ, bác?"

Bác giải thích cho tôi “phương hướng” nghĩa là gì và tôi càng bị ấn tượng hơn trước khối kiến thức của bác.

Nhẹ bớt một nỗi lo, tôi lại đi khắp nơi để kể cho mọi người kế hoạch chúng tôi đang ấp ủ: cuộc chuyển nhà. Hầu hết người lớn đáp lại với vẻ phấn khởi, “Cháu sắp chuyển nhà sao, Zezé? Ôi tốt quá! Tuyệt vời! Thật nhẹ cả người!”

Người duy nhất tỏ ra điềm nhiên là Biriquinho.

“Tin tốt là nhà mới của cậu chỉ cách đây vài con phố. Cậu sẽ vẫn ở gần đây thôi. Thế còn chuyện tớ bảo cậu thì sao?”

“Nó diễn ra vào lúc nào ấy nhỉ?”

“Ngày mai, tám giờ, ở cửa sòng bài. Nghe đồn ông chủ nhà máy đã đặt mang đến cả một xe tải đồ chơi. Cậu đi chứ?”

“Đi. Tớ sẽ đưa Luís theo. Cậu có nghĩ tớ cũng sẽ nhận được món gì đó không?”

“Tất nhiên. Cậu cũng là một đứa nhóc như nó thôi mà. Sao thế? Cậu nghĩ là mình lớn quá rồi à?”

Nó đến gần hơn và tôi có cảm giác mình vẫn bé xíu. Bé hơn tôi nghĩ.

“Bởi vì nếu tớ đến lấy một món quà thì... Thôi, giờ tớ còn có việc. Gặp cậu ở đó nhé.”

Tôi về nhà, quanh quẩn bên Gloria.

“Có chuyện gì vậy, Zezé?”

“Ngày mai nếu chị có thể đưa chúng em đến sòng bài thì tuyệt. Có một xe tải chất đầy đồ chơi từ thành phố về.”

“Ôi Zezé. Chị có cả núi việc phải làm. Chị phải là quần áo, chị phải giúp chị Jandira chuẩn bị mọi thứ để chuyển nhà, chị phải canh mấy cái nồi trên bếp...”

“Một nhóm học viên trường sĩ quan từ vùng Realengo sẽ đến đấy.”

Ngoài việc sưu tầm tranh của nam diễn viên Rudolph Valentino, hay Rudy theo cách gọi của chị, và dán chúng vào một cuốn sổ tay, Gloria còn mê mẩn các học viên trường sĩ quan.

“Em đang đùa chị hả Zezé. Gặp các học viên trường sĩ quan vào lúc tám giờ sáng ư? Đừng hòng lừa chị! Đi chỗ khác chơi đi, Zezé.”

Nhưng tôi không dễ dàng bỏ đi như vậy.

“Chị biết mà, Gló, có phải vì em đâu. Em đã hứa với Luis là sẽ đưa nó đi. Nó còn quá nhỏ. Ở vào tuổi nó thì bọn trẻ con có nghĩ đến cái gì khác ngoài lễ Giáng sinh đâu.”

“Zezé, chị đã nói rồi, chị sẽ không đi. Và đừng có bịa chuyện: chính em mới là đứa muốn đi. Em còn cả đời để kiếm quà Giáng sinh mà.”

“Nhưng nhờ em chết thì sao? Nhỡ em chết mà không nhận được món quà Giáng sinh nào cho năm nay thì sao?”

“Em sẽ không chết sớm vậy được đâu, ông cụ non ạ. Em sẽ sống lâu gấp đôi bác Edmundo hay ông Benedito. Nào, lằng nhằng đủ rồi đấy. Đi chơi đi.”

Nhưng tôi vẫn không đi. Tôi đảm bảo rằng dù chị có đi đâu thì hình ảnh tôi cũng đập vào mắt chị. Gloria đi đến chỗ tủ com mốt để lấy thứ gì đó và thấy tôi đang ngồi trên ghế bập bênh, ngước nhìn chị với ánh mắt cầu xin. Việc nhìn Gloria bằng ánh mắt đáng thương để năn nỉ quả thật ít nhiều có tác dụng. Khi chị đi đến chỗ chậu lấy nước, tôi ngồi ở ngưỡng cửa nhìn chị. Khi chị đi đến phòng ngủ để lấy quần áo đi giặt, tôi ngồi trên giường, tay chống cằm, nhìn...

Chị không thể phớt lờ tôi được nữa.

“Đủ rồi, Zezé. Chị đã nói với em rồi, không là không. Chúa ơi, đừng thách thức sức chịu đựng của chị. Đi chơi đi.”

Nhưng tôi vẫn không đi. Có nghĩa là tôi nghĩ tôi sẽ không đi. Nhưng Gloria đã tóm lấy tôi, lôi ra cửa và ném phịch xuống sân sau. Rồi chị trở vào trong, đóng cửa bếp và cửa phòng khách lại. Tôi không bỏ cuộc. Vì bây giờ chị đang bắt đầu phủi bụi và dọn giường, tôi quyết định ngồi bên ngoài mọi ô cửa sổ chị sẽ đi qua. Chị bắt gặp tôi đang nhìn trộm, bèn đóng cửa sổ lại. Cuối cùng thành ra chị phải đóng kín cả ngôi nhà để không phải nhìn thấy tôi nữa.

“Đồ ích kỷ! Đồ phù thủy độc ác! Em cầu mong chị sẽ không bao giờ lấy được một học viên trường sĩ quan. Em ước chị sẽ cưới phải một gã lính trơn thậm chí chẳng đủ tiền để mà đánh bóng đôi bốt.”

Khi nhận ra mình chỉ đang phí thời gian, tôi đùng đùng lao ra đường.

Tôi tình cờ gặp Nardinho đang chơi. Nó ngồi chồm hổm, nhìn say mê một cái gì đó đến mức quên hết mọi thứ xung quanh. Tôi bước đến. Nó đã làm một cái xe kéo nhỏ bằng hộp diêm và buộc vào đó con bọ cánh cứng to nhất trần đời.

“Ối chà chà!”

“Ta nhở?”

“Muốn đổi không?”

“Sao?” “Bao nhiêu cái?” “Hai."

“Nếu mày muốn vài cái thẻ bài...”

“Mày đùa hả. Con bọ cánh cứng lớn chừng này mà mày chỉ định đổi cho tao hai cái thẻ?”

“Có cả đống bọ cánh cứng như con của mày ở cái mương sau nhà bác Edmundo đấy.” bài.”

“Tao sẽ đổi lấy ba thẻ “Ba cái, nhưng mày không được chọn.”

“Không chơi thế. Tao sẽ phải được chọn ít nhất hai cái.”

“Được rồi.”

Tôi có vài cái thẻ hình nữ diễn viên Laura La Plante nên đưa cho nó một cái. Còn nó chọn một cái hình diễn viên điện ảnh Hoot Gibson và một cái khác hình

Pansy Ruth Miller. Tôi bỏ con bọ cánh cứng vào túi quần và đi tiếp.

"Nhanh lên nào Luis. Chị Gloria đi mua bánh mì rồi còn chị Jandira thì đang ngồi đọc sách trên ghế bập bênh."

Chúng tôi bò rạp qua hành lang đến nhà vệ sinh. Tôi giúp nó đi tè.

"Cố tè cho hết đi vì ban ngày chúng ta không được phép tè trên đường phố đâu."

Sau đó, tôi vốc nước từ trong chậu té lên mặt nó. Tôi cũng làm vậy với chính mình rồi chúng tôi trở lại phòng ngủ.

Tôi mặc quần áo cho nó mà không gây ra bất kỳ tiếng động nào. Tôi đi giày cho nó. Mấy cái tất chết tiệt! Chỉ tổ vướng chân. Tôi cài khuy chiếc áo vét nhỏ màu xanh dương của nó rồi tìm lược. Nhưng tóc nó không chịu xẹp xuống. Phải làm gì đó với mái tóc này mới được. Tôi lục lọi khắp mọi ngóc ngách mà không tìm được gì hữu ích. Không sáp, không dầu. Thế là tôi vào bếp và trở lại với một ít mỡ lợn dính trên đầu ngón tay. Tôi thoa mỡ vào lòng bàn tay rồi thử ngửi.

"Không hề có mùi."

Tôi vỗ vỗ bàn tay bôi mỡ lên tóc Luis và bắt đầu chải. Mái tóc quăn tít của nó thật đẹp. Nó trông giống Thánh John Công chú cừu non trên vai.

"Bây giờ em đứng đây nhé, đừng làm nhăn bộ cánh đấy. Anh sẽ đi mặc đồ."

Trong lúc mặc quần dài và áo sơ mi trắng vào, tôi ngắm em trai mình.

Thật là một đứa trẻ xinh xắn! Không có đứa trẻ nào Bangu dễ thương như nó.

Tôi xỏ chân vào đôi giày thể thao, đôi giày nhất thiết phải trụ được đến khi tôi đi học. Trong lúc đó, tôi vẫn tiếp tục ngắm Luís.

Với dáng vẻ đáng yêu và gọn gàng này của thằng bé, mọi người có thể nhầm nó với Chúa Hài Đồng ấy chứ. Tôi chắc chắn nó sẽ được tặng nhiều quà. Khi mọi người nhìn thấy nó...

Tôi rùng mình. Chị Glória vừa trở về và đang đặt bánh mì lên bàn. Tôi có thể nghe thấy tiếng chiếc túi giấy sột soạt.

Chúng tôi bước vào, tay trong tay và đứng trước mặt chị.

"Trông em ấy thật đáng yêu, chị Gló nhỉ? Em đã tự sửa soạn cho em ấy đấy."

Thay vì giận dữ, chị đứng tựa vào cánh cửa và ngước mắt lên. Khi chị cúi đầu xuống, mắt chị ngấn lệ. "Trông em cũng đáng yêu lắm. Ôi, Zezé!"

Chị quỳ xuống và ôm ghì tôi vào lòng.

"Lạy Chúa lòng lành! Sao đối với một số người cuộc sống cứ nhất thiết phải khó khăn thế?"

Chị bình tĩnh lại và bắt đầu chỉnh trang quần áo cho chúng tôi.

“Chị đã nói rồi, chị không thể đưa em đi. Chị thực sự không thể, Zezé. Chị có quá nhiều việc phải làm. Ăn sáng trước đã nhé, trong khi chị suy nghĩ một chút. Kể cả khi muốn đưa em đi, chị cũng không có đủ thời gian để chuẩn bị...”

Chị rót cà phê và cắt bánh mì cho chúng tôi. Chị vẫn tiếp tục nhìn hai đứa tôi với ánh mắt tuyệt vọng.

“Quá vất vả chỉ vì vài món đồ chơi chẳng ra gì.

Nhưng có lẽ là ngoài kia có nhiều người nghèo khổ quá nên người ta chẳng thể tặng những món đồ tốt hẳn hoi.” Chị ngừng lời một chút rồi tiếp tục. “Đây có thể là cơ hội duy nhất của em. Chị sẽ không cấm em đi. Nhưng Chúa ơi, em còn quá nhỏ...”

“Em sẽ đưa em ấy đi an toàn. Em sẽ luôn cầm tay em ấy, chị Gló. Chúng em thậm chí còn chẳng cần sang đường.”

“Kể cả thế, chuyện này vẫn rất nguy hiểm.”

“Không, nó không nguy hiểm chút nào, em rất giỏi xác định phương hướng.”

Chị cười buồn.

“Này, ai dạy em từ đó thế?”

“Bác Edmundo. Bác nói Luciano rất giỏi việc đó, mà Luciano thì nhỏ hơn em, nên chắc hẳn em sẽ giỏi hơn nó...”

“Chị sẽ nói với chị Jandira.”

“Sao phải làm phiền chị ấy ạ? Chị ấy sẽ đồng ý thôi. Chị ấy có làm gì ngoài đọc tiểu thuyết và mơ mộng về bạn trai của mình đâu ạ. Chị ấy chẳng quan tâm đâu.”

“Hãy làm thế này nhé: em ăn nốt bữa sáng đi và chúng ta sẽ ra cổng. Nếu có người quen nào cũng đi đường đó, chị sẽ nhờ họ đi cùng các em.”

Tôi không muốn ăn thêm một mẩu bánh mì nào nữa, vì như thế thật phí phạm thời gian. Vậy nên chúng tôi đi ra cổng.

Chẳng có ma nào đi ngang qua. Thứ duy nhất vẫn đang chảy trôi là thời gian. Nhưng cuối cùng một vị cứu tinh cũng xuất hiện. Bác Paixảo, người đưa thư, bước tới. Bác vẫy tay chào chị Gloria, bỏ mũ xuống và xung phong đi cùng chúng tôi.

Chị Gloria hôn Luis rồi quay sang hôn tôi. Chị hỏi với nụ cười đẫm lệ, “Thế chuyện về gã lính tròn và đôi bốt là sao nhỉ?”

“Không phải vậy đâu. Em không có ý đó. Chị sẽ cưới một vị tướng không quân với hàng tá sao trên cầu vai."

“Sao em không đi với Totoca?”

“Anh ấy bảo không đi. Và bảo là anh ấy không có tâm trạng tha lỗi hành lý đi loanh quanh.”

Chúng tôi lên đường. Bác Paixảo bảo chúng tôi cứ đi đi còn bác sẽ vừa đi vừa giao thư từ cho các nhà. Mỗi lần giao thư xong bác sẽ rảo bước để bắt kịp chúng tôi. Bác cứ dừng giao thư và đuổi theo anh em tôi, rồi lại dừng giao thư sau đó đuổi theo anh em tôi. Khi chúng tôi tới đường quốc lộ, bác cười nói, “Các chàng trai, giờ ta phải tăng tốc thôi. Các cháu đang làm ta nhỡ việc rồi. Nào, hai đứa đi đường kia nhé. Không nguy hiểm gì đâu.”

Nói rồi bác tất tả rời đi với một xấp thư từ và giấy tờ kẹp nách.

Tôi giận dữ nghĩ thầm, “Đồ hèn! Dám bỏ lại hai đứa trẻ trên đường quốc lộ sau khi đã hứa với chị Gloria rằng sẽ dẫn hai anh em mình đi.”

Tôi siết chặt hơn bàn tay nhỏ xíu của Luis và tiếp tục rảo bước. Dần dần, thằng bé bắt đầu lộ vẻ mệt mỏi. Bước chân của nó cứ ngắn dần ngắn dần.

“Cố lên Luis. Chúng ta sắp tới nơi rồi. Sẽ có rất nhiều đồ chơi ở đó.”

Nó cố bước nhanh hơn một chút nhưng rồi lại giảm tốc độ dần dần.

“Anh Zezé, em mệt.”

“Anh sẽ cõng em một lúc, nhé?”

Nó dang tay ra và tôi cũng nó. Thằng bé nặng thế chứ, nặng như voi ấy. Tới đường Progresso, đến lượt tôi thở hổn hển.

“Bây giờ em tự đi một lúc đi.”

Chuông nhà thờ điểm tám giờ sáng.

“Ôi trời ơi, chúng ta đã dự định sẽ đến nơi lúc bảy rưỡi đấy. Nhưng không sao, có rất nhiều người và rất nhiều đồ chơi đủ để phân phát. Một xe tải lận.”

“Anh Zezé, bàn chân em bị đau.” Tôi quỳ xuống.

“Anh sẽ nới dây giày ra một chút và em sẽ thấy khá hơn thôi.”

Chúng tôi đi càng lúc càng chậm. Tưởng như chúng tôi sẽ chẳng bao giờ tới được khu chợ. Chúng tôi vẫn còn phải băng qua trường rồi rẽ phải ở con phố có sòng bài Bangu. Và điều tệ nhất là thời gian đang cố tình trôi nhanh.

Cuối cùng chúng tôi cũng đến nơi, mỏi nhừ cả chân. Không có ai ở đây cả. Xung quanh vắng tanh như thể chẳng có đồ chơi nào từng được phân phát trên khu đất này. Nhưng tôi biết họ đã phát đồ chơi thật, bởi trên mặt đất còn vương vãi những mảnh giấy gói nhăn nhúm. Những mảnh giấy màu bị xé tả tơi nằm lẫn lộn trong cát. Tim tôi bắt đầu đập nhanh.

Chúng tôi tới chỗ sòng bài và thấy ông Coquinho đang đóng cửa.

“Ông Coquinho ơi, tất cả đã xong rồi ạ?” tôi bối rối hỏi.

“Đúng vậy, Zezé. Cháu tới muộn quá. Lúc nãy cứ nháo nhào cả lên.”

Người đàn ông khép một cánh cửa và mỉm cười hiền từ.

“Chẳng còn gì sót lại hết. Thậm chí không có gì cho các cháu trai cháu gái của ta.”

Ông Coquinho đóng nốt bên cửa còn lại và bước xuống phố.

"Năm tới, các cháu nên đến sớm hơn, hai đứa ngủ nướng ạ!"

"Không sao đâu thưa ông."

Thực ra là có sao đấy. Tôi buồn rầu và thất vọng đến nỗi thà chết còn hơn chứng kiến sự thật này.

"Ngồi xuống đây cái đã. Chúng ta phải nghỉ một lúc." "Em khát nước, anh Zezé."

"Tí nữa đi qua cửa hàng bánh ngọt, chúng ta có thể xin anh Rozemberg một ly nước. Hôm nay chúng ta chỉ có thế thôi."

Chỉ đến lúc này, nó mới hiểu ra bi kịch của chúng tôi. Nó chẳng nói chẳng rằng, chỉ nhìn tôi, môi dưới trề ra và nó bắt đầu rơm rớm nước mắt.

"Đừng lo, Luis. Em nhớ con ngựa nhỏ của anh không, con Vua Bạc ấy? Anh sẽ gạ anh Totoca sửa lại cái sào của nó để tặng em vào dịp Giáng sinh." Nó khóc sụt sùi.

"Đừng, đừng khóc. Em là vua mà. Cha nói đã đặt tên em là Luís bởi vì đó là tên của một vị vua. Mà vua thì không thể khóc trên phố trước mặt người khác."

Tôi để đầu Luís tựa vào ngực mình và vuốt ve mái tóc quăn của nó.

"Khi nào lớn, anh sẽ mua một chiếc xe thật ngầu như xe của Manuel Valadares. Em nhớ không, ông người Bồ Đào Nha có lần đã đi qua chỗ chúng ta ở ga tàu khi chúng ta đang vẫy chào tàu Mangaratiba ấy. Chà, anh sẽ mua một chiếc xe đẹp như thế và chất đầy quà cho riêng em... Nhưng đừng khóc, vì vua thì đâu có khóc."

Nỗi buồn căng đầy trong lồng ngực tôi.

"Anh thề anh sẽ mua một cái. Kể cả khi anh phải giết người cướp của..."

Giọng đang cất lên không phải của chú chim bé nhỏ bên trong tôi. Đó chắc hẳn phải là tiếng nói trái tim tôi.

Đó là cách duy nhất. Tại sao Chúa không yêu tôi? Đến cả con bò con lừa trong máng cỏ còn được Ngài yêu quý. Nhưng tôi thì lại không. Ngài đang trừng phạt tôi bởi vì tôi là con trai của quỷ. Ngài đang trừng phạt tôi bằng cách không tặng quà cho em trai tôi. Nhưng điều này không công bằng với Luis, nó là một thiên thần. Không một thiên thần nào trên thiên đường có thể tuyệt vời hơn nó...

Nước mắt bắt đầu rơi lã chã trên mặt tôi.

"Anh Zezé, anh đang khóc kia..."

"Anh sẽ nín ngay thôi. Với cả anh không phải vua như em. Anh chẳng có gì tốt cả. Một thằng bé hư, hư thật sự... Chỉ thế thôi."

"Anh Totoca, gần đây anh có đến nhà mới không?"

"Không, còn em?"

“Cứ lúc nào được là em lại tạt vào đó.” “Để làm gì?” “Em muốn xem Pinkie thế nào.” ”

“Pinkie là kẻ chết tiệt nào mới được chứ?

“Nó là cây cam của em.”

“Em tìm được một cái tên hợp với nó thật đấy. Em đúng là giỏi tìm kiếm.”

Anh cười lớn và tiếp tục đẽo đẽo gọt gọt thân hình mới của Con Vua Bạc.

“Thế nó sao rồi?”

“Nó chẳng lớn thêm chút nào cả.”

“Nếu em cứ tiếp tục ngắm nghía nó như thế thì nó sẽ không lớn được đâu. Em đang nghĩ gì thế? Em muốn cái sào thành như thế này phải không?”

“Vâng. Anh Totoca, sao cái gì anh cũng biết làm vậy? Anh có thể làm lồng chim, làm chuồng gà, làm phòng cho em bé, làm rào, làm cổng và cả tỉ thứ khác nữa...”

“Bởi vì không phải ai cũng sinh ra để trở thành một nhà thơ thắt nơ trên cổ. Nhưng nếu em thật lòng muốn thành người như vậy, em có thể học.”

“Em không nghĩ thế. Người ta cần phải có thiên hướng thì mới làm được những việc đó.”

Anh dừng lại một lát và nhìn tôi, nửa như buồn cười nửa như chê bôi cái từ mới mà có lẽ bác Edmundo đã nhồi nhét vào đầu tôi.

Bà vừa mới sang và đang ở trong bếp làm món bánh mì Pháp ngâm rượu vang cho bữa tối Giáng sinh. Đó là tất cả những gì chúng tôi có trong bếp.

Tôi nói với Totoca,“Và một số người thậm chí còn không được như thế này. Bác Edmundo đã cho chúng ta tiền mua rượu và mua nguyên liệu làm món xa lát hoa quả cho bữa trưa ngày mai.”

Anh Totoca đang làm một cái nào mới mà không đòi đổi cái gì sau khi nghe chuyện xảy ra ở sòng bài Bangu. Ít nhất Luis cũng có món gì đó. Một món đồ cũ dùng lại của người khác, nhưng rất đẹp, và tôi rất thích.

“Anh Totoca?” “Gì?”

“Anh có nghĩ là chúng ta sẽ chẳng được ông già Noel tặng gì không?”

“Anh không nghĩ vậy.”

“Anh nói thật đi. Anh có nghĩ em là đứa trẻ hư đốn, xấu xa như mọi người nói không?”

“Không phải xấu theo kiểu xấu xa. Chỉ là trong máu em có quỷ thôi.”

“Khi Giáng sinh đến, em sẽ thật tâm mong ước mình không phải người như thế! Em ước gì dẫu chỉ một lần trong đời, trước khi em chết, Chúa Hài Đồng sẽ được sinh ra trong trái tim em, thay vì một con quỷ ranh.”

“Có thể năm tới... Sao em không học theo anh và làm như anh nhỉ?”

“Anh làm gì cơ?”

“Anh không mong chờ bất cứ điều gì cả. Như thế anh sẽ không phải thất vọng. Chúa không tốt đẹp như mọi người vẫn nói đâu. Bởi vì cha xứ bảo rằng dù sách giáo lý nói...”

Anh ngừng lại, không chắc có nên nói tiếp hay không.

“Dù sách giáo lý nói gì cơ?”

“Ờ, hãy cứ cho rằng em hư thật và không xứng đáng được nhận quà đi. Thế còn Luís thì sao?”

“Em ấy là một thiên thần.”

“Còn Gloria?”

“Chị ấy cũng thế.”

“Thế còn anh?”

“Ừm, thi thoảng anh... anh... dùng đồ của em, nhưng anh là người tốt.”

“Còn Lala?”

“Chị ấy đánh đau lắm, nhưng chị ấy cũng là người tốt. Một ngày nào đó chị sẽ khâu cho em một cái nơi.” “Còn Jandira?”

“Jandira là Jandira, nhưng chị ấy không phải người xấu.”

“Thế còn mẹ?”

“Mẹ thật tuyệt vời, mẹ luôn cảm thấy có lỗi khi đánh em, và mẹ đánh rất nhẹ.”

“Cha thì sao?”

“Hừùm. Em không chắc về cha. Cha không bao giờ gặp may mắn. Em đoán cha cũng như em, thành viên xấu xa của gia đình.”

“Chà, vậy đấy. Mọi người trong gia đình ta đều là người tốt cả. Vậy thì tại sao Chúa không đối xử tử tế với chúng ta chứ? Cứ thử đến nhà bác sĩ Faulhaber mà xem bàn ăn nhà ông ấy to CỠ nào, đồ ăn chất cao ra sao.

Cả nhà Villas-Boas. Và nhà của bác sĩ Adaucto Luz nữa, chán chả buồn nói...”

Lần đầu tiên tôi thấy anh Totoca gần như phát khóc. “Đó là lý do anh nghĩ Chúa Jesus muốn sinh ra nghèo khổ chỉ để thể hiện mà thôi. Sau đó Ngài nhận ra chỉ giàu mới tốt... Nhưng thôi đừng nói về điều này nữa. Những gì anh vừa nói có thể là trọng tội đấy.”

Anh phiền não đến mức không hề ngước mắt lên mà chỉ nhìn đăm đăm vào thân con ngựa anh đang đẽo gọt.

Bữa tối Giáng sinh ấy buồn đến mức tôi thậm chí không muốn nghĩ về nó. Mọi người ăn trong im lặng và cha chỉ nếm một ít bánh mì Pháp. Cha thậm chí không cạo râu hay sửa soạn gì. Không ai đi lễ nhà thờ. Tệ nhất là không ai nói với ai câu nào. Bữa tối giống lễ tang của Chúa Hài Đồng hơn là lễ mừng ngày sinh của Người.

Cha lấy mũ và đi ra ngoài. Cha đi dép quai hậu, bỏ đi mà không chào tạm biệt cũng chẳng chúc ai Giáng sinh vui vẻ. Bà lôi khăn tay ra chấm chấm đôi mắt rồi bảo bác Edmundo đưa bà về. Bác Edmundo đặt vào tay tôi và Totoca mỗi đứa năm xu. Có lẽ bác muốn cho chúng tôi nhiều hơn nhưng lại không đủ tiền. Có lẽ, bác ước gì có thể tặng món quà đó cho những đứa con của bác ở thành phố, thay vì cho chúng tôi. Thế nên tôi ôm bác. Tôi nghĩ đó là cái ôm duy nhất trong suốt buổi tối hôm đó. Không ai ôm ai cũng chẳng ai nói lời ấm áp nào. Mẹ đi về phòng. Tôi chắc mẹ làm thế để có thể khóc một mình không ai hay biết. Mọi người có vẻ cũng muốn làm điều tương tự. Chị Lalá đi ra cổng để tiễn bác Edmundo và bà, và trong lúc hai người ấy chậm chạp đi xa dần, chị nói, "Cứ như thể bà và bác đã quá già cho cuộc đời này và quá mệt mỏi vì mọi thứ rồi."

Lúc buồn nhất là khi tiếng chuông nhà thờ ngân lên, lấp đầy buổi đêm bằng những âm thanh vui mừng. Vài quả pháo thăng thiên bay vụt lên bầu trời như để Chúa thấy con người hạnh phúc biết nhường nào.

Khi chúng tôi trở vào trong, Gloria và Jandira đang rửa bát đĩa và mắt Gloria đỏ hoe như thể chị đã khóc hết nước mắt.

Chị cố gắng che giấu điều đó và nói với tôi cùng Totoca,"Đến lúc trẻ con phải đi ngủ rồi."

Chị vừa nói vừa nhìn chúng tôi. Chị biết rằng ở đây không còn đứa trẻ nào cả. Chúng tôi đều đã lớn - khôn lớn và rầu rĩ, đang nhấm nháp chung một nỗi buồn vụn vỡ.

Có lẽ tất cả là do ánh đèn dầu lay lắt ảm đạm đã thay thế cho ánh đèn điện bị công ty điện lực cắt mất. Có lẽ vậy.

Người duy nhất hạnh phúc là vị vua nhỏ, kẻ đang ngậm ngón tay cái trong miệng mà chìm vào giấc ngủ. Tôi đặt con ngựa nhỏ đứng cạnh giường nó. Không thể cưỡng lại, tôi âu yếm vuốt ve mái tóc nó. Giọng tôi như một dòng sông mênh mông tràn ngập sự dịu dàng. "Nhóc con."

Khi căn nhà đã chìm trong bóng tối, tôi nói khẽ, "Bánh mì Pháp ngon nhỉ, anh Totoca?"

"Anh không biết. Anh có ăn chút nào đâu."

"Sao vậy ạ?"

"Có cái gì đó mắc trong cổ anh, mãi không trôi xuống... Ngủ đi. Giấc ngủ sẽ giúp em quên đi mọi thứ." Tôi bắt đầu ngồi dậy và anh Totoca có thể nghe thấy tiếng tôi di chuyển trên giường.

"Em đi đâu thế, Zezé?"

"Em sẽ đặt đôi giày ngoài cửa."

"Thôi. Tốt nhất là đừng làm thế."

"Em sẽ làm thế. Anh làm sao mà biết được, có khi một phép mầu sẽ xuất hiện thì sao. Anh biết đấy, Totoca, em muốn có quà. Chỉ một món quà thôi. Nhưng là món gì đó mới, dành riêng cho em..."

Totoca lật người nằm sấp xuống và vùi đầu dưới gối.

Tôi gọi Totoca ngay khi vừa tỉnh giấc.

"Ra xem đi!! Em nói sẽ có gì đó đấy."

"Anh không quan tâm."

"Được thôi, em quan tâm."

Tôi mở cửa phòng ngủ, và trong nỗi thất vọng tràn trề của tôi, đôi giày trống không. Totoca bước từ phía sau tới, dụi mắt.

"Anh đã nói với em rồi mà, thấy chưa?"

Những cảm xúc hỗn độn trào lên trong lòng tôi. Tôi oán ghét, giận dữ và buồn bã. Không kìm nổi lòng, tôi buột miệng,"Thật kinh khủng khi có một người cha nghèo!"

Ánh mắt tôi chuyển từ đôi giày của tôi đến đôi dép quai hậu vừa dừng lại trước mặt. Cha đang đứng đó nhìn chúng tôi. Đôi mắt ông mở to đầy buồn bã. Tôi có cảm tưởng mắt cha đã trở nên quá to - to đến mức nó có thể choán hết cả màn hình của rạp chiếu bóng Bangu. Đôi mắt ông chất chứa quá nhiều sự tổn thương, đến nỗi dù muốn ông cũng không thể khóc. Cha đứng đó nhìn chúng tôi suốt một phút tưởng như dài vô tận, rồi lặng lẽ bước qua. Chúng tôi đứng đó, cứng đờ, không thể thốt lên một lời nào. Cha lấy chiếc mũ ở tủ com mốt rồi lại rời khỏi nhà. Mãi đến lúc đó, Totoca mới chạm vào cánh tay tôi.

"Em thật ích kỷ,Zezé. Ích kỷ như một con rắn. Đó là lý do..."

Anh ngập ngừng rồi dừng lại.

"Em không nhìn thấy cha ở đó."

"Ích kỷ. Nhẫn tâm. Em biết cha đã thất nghiệp lâu rồi. Bởi vậy nên tối hôm qua anh mới không thể nuốt nổi khi nhìn mặt cha. Một ngày nào đó khi em cũng làm cha, em sẽ hiểu những lúc như thế này, cha tổn thương đến mức nào."

Nếu anh Totoca mà nói thêm gì nữa, tôi sẽ khóc mất. "Nhưng em không nhìn thấy cha, anh Totoca, em không nhìn thấy..."

"Tránh xa tao ra. Mày thực sự chẳng có gì tốt cả. Đi đi!"

Tôi muốn lao ra phố, bám lấy chân cha mà khóc. Muốn nói với ông rằng tôi thật ích kỷ - thực sự, thực sự ích kỷ. Nhưng tôi chỉ đứng như trời trồng, không biết phải làm gì. Tôi ngồi xuống giường. Và từ trên giường, tôi nhìn chằm chằm đôi giày của mình, vẫn nằm ở góc đó, trống rỗng đến mức không thể trống rỗng hơn đưỢC nữa. Trống rỗng như trái tim tôi - đang đập loạn xạ vượt ngoài tầm kiểm soát.

Ôi Chúa lòng lành, tại sao con làm thế? Lại còn là hôm nay chứ không phải ngày nào khác. Tại sao tôi lại càng trở nên ích kỷ hơn, trong khi mọi chuyện vốn đã quá buồn rồi? Làm sao tôi có thể nhìn cha trong bữa trưa đây? Tôi thậm chí sẽ không thể nuốt trôi món xa lát hoa quả.

Và trong tâm trí tôi, đôi mắt mở lớn của ông, to như cái màn chiếu bóng, đang dán chặt vào tôi, chằm chằm. Tôi nhắm mắt lại nhưng vẫn nhìn thấy đôi mắt mở to của cha tôi...

Tôi gõ gõ gót chân vào cái hộp đồ nghề đánh giày và chợt nảy ra một ý tưởng. Có lẽ tôi có thể khiến cha tha thứ cho sự ích kỷ của mình.

Tôi mở hộp của anh Totoca và mượn một hộp xi đánh giày đen bởi vì hộp của tôi đã hết sạch. Tôi không nói với ai một lời. Tôi buồn bã đi xuống phố, không hề cảm thấy sức nặng của cái hộp mình đang mang. Cứ như thể tôi đang bước trên đôi mắt cha. Làm đau bên trong mắt cha.

Lúc đó, trời mới tờ mờ sáng và người lớn có lẽ vẫn đang ngủ say vì buổi lễ và bữa tối Giáng sinh đêm hôm trước. Đường phố đông nghịt bọn trẻ con đang khoe khoang và so đo các món đồ chơi. Cảnh tượng ấy càng làm tôi cảm thấy tệ hơn. Chúng đều là những đứa trẻ ngoan. Sẽ không đứa nào trong số chúng làm cái điều mà tôi đã làm.

Tôi dừng lại gần quán Đói Khổ, hy vọng có thể kiếm được một khách hàng. Quán rượu mở cửa cả vào ngày Giáng sinh. Không phải tự nhiên nó lại có cái tên đó. Những người đến đó mặc đồ ngủ, đi dép lê, dép quai hậu - nhưng chưa từng xuất hiện một đôi giày hẳn hoi nào.

Tôi chưa ăn sáng nhưng không hề cảm thấy đói. Cơn đói chẳng thấm tháp gì so với nỗi buồn khổ của tôi. Tôi đi đến đường Progresso. Tôi vòng qua chợ. Tôi ngồi trên vệ đường ngoài tiệm bánh của anh Rozemberg và... không có gì cả.

Giờ này qua giờ khác, ấy vậy mà tôi vẫn không kiếm nổi một xu. Nhưng tôi phải kiếm được gì đó. Tôi phải làm được.

Trời càng lúc càng nóng và quai hộp ghì lên làm đau vai tôi, vậy nên thỉnh thoảng tôi lại phải thay đổi tư thế. Tôi thấy khát, bèn đi uống nước ở vòi nước trong khu chợ.

Tôi ngồi trên bậc lên xuống của trường học, nơi có lẽ tôi sẽ sớm bước vào. Tôi đặt cái hộp xuống, chán nản. Ngả đầu trên đầu gối như một con rối, tôi cứ thế ngồi đó, uể oải bơ phờ. Rồi tôi gục đầu xuống giữa hai đầu gối, giấu mặt dưới hai cánh tay. Thà chết còn hơn về nhà tay không.

Một chiếc giày gõ lên cái hộp của tôi và tôi nghe thấy một giọng nói thân thiện, quen thuộc.

"Này, cậu bé đánh giày, ngủ gật là không kiếm được tiền đâu."

Tôi ngước lên, không thể tin vào mắt mình. Đó là ông Coquinho, bảo vệ của sòng bài. Ông đặt một chiếc giày lên hộp, trước tiên tôi lấy giẻ lau cho sạch sau đó làm ướt giày, rồi lại lau khô. Xong xuôi tôi bắt đầu cẩn thận lấy xi đánh cho bóng giày.

"Ông kéo ống quần lên một chút được

Ông làm như tôi đề nghị. không ạ?"

"Hôm nay cháu làm việc hả Zezé?"

"Cháu chưa bao giờ cần làm việc như bây giờ."

"Giáng sinh thế nào?"

"Cũng được ạ."

Tôi gõ bàn chải lên hộp và ông đổi chân. Tôi lặp lại những bước vừa làm rồi bắt đầu đánh bóng. Khi xong việc, tôi gõ vào hộp và ông nhấc giày xuống.

"Bao nhiêu, Zezé?"

"Hai xu ạ.

"Chỉ hai xu thôi hả? Những người khác đều lấy bốn đấy."

"Chỉ khi nào thành thợ đánh giày lành nghề thì cháu mới có thể đòi từng đó. Chứ bây giờ thì chưa được đâu ạ."

Ông đặt vào tay tôi năm xu.

"Giữ lấy tiền thừa làm quà Giáng sinh nhé. Gặp lại cháu sau."

"Chúc Giáng sinh vui vẻ, ông Coquinho."

Có lẽ ông đến chỗ tôi đánh giày vì chuyện xảy ra ba ngày trước.

Những đồng tiền trong túi làm tinh thần tôi phấn chấn hơn một chút, nhưng cảm giác đó không kéo dài. Đã hơn hai giờ chiều, người người đi lại tấp nập nhưng vẫn chẳng có gì hết. Không có một vị khách nào, thậm chí chẳng ai thèm bỏ ra một xu để lau giày cho sạch bụi.

Tôi đứng gần cột đèn trên đường quốc lộ và thỉnh thoảng lại cao giọng gọi vang lên,"Đánh giày không, thưa

ông? Đánh giày không, thưa ngài? Ai đánh giày không, xin hãy giúp đỡ người nghèo trong ngày Giáng sinh!"

Chiếc xe hơi của một quý ông giàu có đỗ lại gần đó. Tôi chóp lấy cơ hội cất giọng chào mời một lần nữa, nhưng chẳng dám trông mong gì.

"Xin hãy giúp một tay, thưa ông? Xin hãy giúp người nghèo vào lễ Giáng sinh."

Một phụ nữ ăn mặc đẹp đẽ cùng mấy đứa trẻ ngồi ghế sau chăm chăm nhìn tôi. Người phụ nữ tỏ lòng thương xót tôi.

"Đứa bé tội nghiệp, còn nhỏ xíu mà nghèo khổ quá. Hãy cho nó thứ gì đó đi, anh Artur."

Nhưng người đàn ông nhìn tôi đầy ngờ vực.

“Thằng này là một tên tội phạm nhãi ranh và xảo trá lắm. Nó đang lợi dụng chuyện nó chỉ là đứa bé và hôm nay là Giáng sinh đấy.”

“Ôi, dù sao em cũng sẽ cho nó chút gì đó. Lại đây nào, con trai.”

Người phụ nữ mở túi xách rồi vươn tay ra ngoài cửa sổ xe.

“Không, cảm ơn bà. Cháu không nói dối. Người ta sẽ chỉ làm việc vào Giáng sinh nếu thực sự cần phải làm thế mà thôi.”

Tôi nhấc hộp đồ nghề khoác lên vai và chậm chạp lê bước. Tôi chẳng còn hơi sức đâu để mà tức giận.

Nhưng cửa xe bật mở và một thằng bé chạy theo tôi.

“Này, cầm lấy đi. Mẹ nhờ tớ nói lại với cậu là mẹ không nghĩ cậu nói dối.”

Nó nhét năm xu vào túi tôi rồi chạy biến đi, thậm chí không đợi cảm ơn... Tôi chỉ nghe thấy tiếng chiếc xe chạy xa dần.

Bốn tiếng đồng hồ đã trôi qua và đôi mắt của cha vẫn đang dằn vặt tôi.

Tôi bắt đầu quay trở về nhà. Mười xu vẫn chưa đủ, nhưng có thể quán Đói Khổ sẽ đồng ý giảm giá hoặc cho phép tôi trả sau.

Một thứ gì đó ở góc hàng rào khiến tôi chú ý. Đó là một chiếc tất nữ rách màu đen. Tôi cúi xuống nhặt nó lên. Tôi kéo căng cái tất và vải dãn ra mỏng dính. Tôi bỏ nó vào hộp, ngẫm nghĩ, “Cái này có thể làm thành một con rắn ra trò đây.” Nhưng tôi đấu tranh với chính mình. “Để hôm khác. Không phải hôm nay, tuyệt đối không...”

Tôi về tới nhà của gia đình Villas-Boas. Nó có sân trước rộng lát xi măng. Serginho đang cưỡi chiếc xe đạp tuyệt đẹp, đạp vòng vòng quanh những luống hoa. Tôi gí sát mặt vào hàng rào để quan sát.

Chiếc xe đạp màu đỏ sọc vàng xanh. Lớp kim loại sáng lấp lánh. Serginho thấy tôi đang nhìn bèn bắt đầu thể hiện. Anh đạp nhanh hơn, tăng tốc qua các khúc rẽ và thắng gấp đến nỗi bánh xe rít lên. Rồi anh lượn tới chỗ tôi.

“Thích không?”

“Nó là chiếc xe đạp đẹp nhất thế giới.” “Đến chỗ Cổng đi, em sẽ thấy rõ hơn.”

Serginho bằng tuổi anh Totoca và học cùng lớp anh ấy.

Tôi xấu hổ vì bàn chân trần của mình trong khi Serginho thì giày bóng lộn, tất trắng và dây giày màu đỏ. Giày của anh sáng bóng đến mức phản chiếu mọi thứ. Thậm chí đến đôi mắt cha cũng bắt đầu chăm chăm nhìn tôi từ cái ánh sáng bóng loáng đó. Tôi nuốt khan.

“Sao thế, Zezé? Em cư xử lạ quá.”

“Không có gì đâu ạ. Nhìn gần trông nó còn tuyệt hơn. Quà Giáng sinh của anh ạ?” "Ừ

."

Anh leo xuống khỏi xe đạp để nói chuyện và mở cổng. “Anh được tặng cả núi quà. Một cái máy hát, ba bộ vét, một đống sách truyện, một hộp lớn bút chì màu. Một hộp đầy đồ chơi, một cái máy bay gắn cánh quạt quay được. Hai cái thuyền với cánh buồm trắng...”

Tôi cúi đầu và nhớ về Chúa Hài Đồng, vốn chỉ thích người giàu có, y như anh Totoca đã nói.

“Em sao thế, Zezé?” “Em thì sao?... Em có nhiều quà không?” Tôi lắc đầu, không thể hé môi trả lời. “Không có gì à? Không một món quà nào sao?”

“Không có gì ạ.”

“Năm nay, gia đình em không được Chúa ghé thăm. Cha vẫn đang thất nghiệp.”

“Không thể nào. Em không có hạt khô và rượu à?” “Chỉ có bánh mì Pháp bà làm thôi ạ, và cà phê nữa.” Serginho có vẻ trầm tư.

“Zezé, em sẽ chấp nhận lời mời của anh chứ?” Tôi biết chắc anh định mời gì. Nhưng kể cả khi dạ dày rỗng tuếch, tôi vẫn không muốn nhận lời mời đó.

“Vào trong đi. Mẹ anh sẽ chuẩn bị cho em một đĩa thức ăn. Có nhiều đồ ăn lắm, nhiều kẹo lắm...”

Tôi không muốn mạo hiểm. Dạo gần đây, tôi đã có nhiều trải nghiệm cay đắng rồi. Không chỉ một lần, tôi đã nghe người ta nói,“Ta đã bảo con rồi, đừng có dẫn trẻ lang thang vào nhà.”

“Không cần đâu ạ, cảm ơn anh.”

“Được rồi. Vậy để anh nhờ mẹ chuẩn bị một túi hạt khô và đồ ăn để em mang về cho em trai của em nhé - em sẽ nhận chứ?”

“Em không thể. Em phải làm nốt việc đã.”

Đến lúc này Serginho mới để ý thấy chiếc hộp đánh giày tôi đang ngồi lên.

“Nhưng chẳng ai cần đánh giày vào Giáng sinh cả...” “Em đã làm việc cả ngày và chỉ kiếm được mười xu, mà một nửa trong số đó là của bố thí. Em vẫn phải kiếm thêm hai xu nữa.”

“Để làm gì, Zezé?”

“Em không thể nói được. Nhưng em thật sự cần món tiền đó.”

Anh mỉm cười và nảy ra một ý tưởng hào phóng. “Muốn đánh giày cho anh không? Anh sẽ trả em mười xu."

“Em cũng không làm thế được. Em không lấy tiền của bạn bè.”

“Chà, thế để anh cho em, ý anh là, cho em mượn hai xu, được không?”

“Anh có thể cho em nợ ít lâu được không?”

“Sao cũng được. Em có thể trả anh bằng bi.”

“Thế thì được ạ.”

Anh xọc tay vào túi quần và đưa tiền cho tôi.

“Đừng lo, mọi người cho anh rất nhiều tiền. Con lợn tiết kiệm của anh đầy ắc rồi.”

Tôi vuốt ve bánh xe đạp. “Nó đẹp thật đấy.”

“Khi nào em lớn và biết đạp xe, anh sẽ cho em mượn đạp một vòng, nhé?”

“Vâng ạ.”

Tôi chạy về quán Đói Khổ, hộp đồ nghề lóc xóc theo bước chân.

Tôi lao vào quán như một cơn bão, sợ rằng đã đến giờ đóng cửa.

“Ông vẫn còn thứ thuốc lá đắt tiền kia chứ ạ?”

Nhìn thấy tiền trong tay tôi, chủ quán bèn lấy hai gói thuốc lá xuống.

“Thứ này không phải cho cháu, phải không Zezé?” Một giọng nói cất lên phía sau ông, “Ông điên à? Một đứa trẻ nhỏ xíu như thế!”

Ông đáp mà không quay người lại, “Bà không biết vị khách này rồi. Đứa trẻ này có thể làm mọi thứ đấy.” “Đây là cho cha cháu ạ.”

Tôi cảm thấy hạnh phúc tột độ khi lật đi lật lại hai gói thuốc lá trong tay.

“Bao này hay bao này ạ?”

“Tùy cháu.”

“Cháu đã làm việc cả ngày để mua cho cha món quà Giáng sinh này.”

“Ra là thế hả, Zezé? Vậy ông ấy tặng gì cho cháu?” “Không có gì cả, tội nghiệp cha. Cha cháu vẫn đang thất nghiệp, ông biết đấy.”

Ông xúc động. Mọi người trong quán đều im lặng. “Nếu là ông, ông sẽ chọn gói nào ạ?”

“Cả hai đều ngon cả. Và bất cứ người cha nào cũng sẽ thích một món quà như thế.”

“Vậy ông gói cái này hộ cháu với ạ, thưa ông.”

Ông gói nó lại, nhưng ông có vẻ là lạ khi đặt món quà vào tay tôi, cứ như thể ông muốn nói gì đó nhưng không thể. Tôi trả tiền và mỉm cười.

“Cảm ơn, Zezé.”

“Chúc ông Giáng sinh vui vẻ.”

Tôi chạy về nhà.

Màn đêm đã buông xuống. Chỉ còn chiếc đèn xách trong phòng bếp là đang sáng. Mọi người đều đã rời khỏi bếp, chỉ còn cha ngồi bên bàn, tì cằm lên tay, chống khuỷu tay lên bàn, thất thần nhìn đăm đăm vào bức tường.

"Cha oi?"

“Sao vậy con trai?” Giọng ông không có chút oán giận nào. “Con đã ở đâu cả ngày hôm nay thế?”

Tôi chùa cái hộp đánh giày ra. Rồi tôi đặt nó xuống sàn và rút bao thuốc ra khỏi túi quần.

“Cha nhìn này, con đã mua cho cha một thứ hay họ này.”

Cha mỉm cười, biết rõ món quà này đáng giá bao nhiêu.

"Cha thích nó không? Đây là loại ngon nhất ở cửa hàng đấy."

Cha mở gói thuốc và hít hà mùi thuốc lá, nhưng không thể thốt nên lời.

"Hút một điếu đi cha."

Tôi đến bên bếp lò lấy diêm. Tôi quẹt lửa rồi đưa lại gần điếu thuốc trên miệng cha.

Tôi lùi lại, ngắm cha rít hơi thuốc đầu tiên. Và một cái gì đó bắt đầu cuộn trào trong tôi. Tôi ném que diêm cháy xuống sàn, cảm thấy mình đang nổ tung. Cảm thấy ngọn lửa đang trào lên trong tôi. Cảm thấy nỗi đau đớn tột cùng vẫn chực chờ phun trào cả ngày hôm nay.

Tôi nhìn cha. Khuôn mặt râu ria lởm chởm của ông, đôi mắt ông.

"Cha ơi... Cha ơi..." Đó là tất cả những gì tôi có thể thốt lên trước khi nước mắt và tiếng nức nở lấn át giọng tôi.

Cha dang rộng vòng tay ôm tôi dịu dàng.

"Đừng khóc, con trai. Nếu con cứ dễ xúc động như thế này thì trong cuộc đời con sẽ còn phải khóc nhiều lắm đấy."

"Con không có ý đó đâu, cha ơi... Con không cố tình nói... như thế."

"Cha biết, cho biết. Cha không buồn đâu, vì trong thâm tâm, con đã đúng."

Ông ôm tôi trong lòng, đu đưa vỗ về thêm một lúc nữa. Rồi ông nâng cằm tôi lên và lau mặt cho tôi bằng chiếc khăn lau chén tách nằm gần đó.

"Giờ thì khá hơn rồi."

Tôi giơ tay vuốt ve khuôn mặt cha. Tay tôi lướt nhẹ trên đôi mắt cha, cố đẩy nó trở lại nơi nó thuộc về, tránh xa khỏi cái màn chiếu bóng CỠ lớn. Tôi sợ rằng nếu tôi không làm thế, đôi mắt ấy sẽ theo tôi đến hết phần đời còn lại.

"Cha sắp hút hết điếu thuốc rồi."

Vẫn còn nghẹn ngào, tôi lắp bắp, "Cha ơi, khi cha muốn đánh con, con sẽ không bao giờ phàn nàn nữa. Cha cứ đánh con đi..."

"Này này,Zezé."

Cha ấn cả tôi lẫn cơn nức nở còn sót lại của tôi xuống ghế rồi lấy từ trong chọn ra một cái đĩa.

"Chị Glória để phần con một chút xa lát hoa quả này." Tôi không nuốt nổi. Cha ngồi xuống bón cho tôi từng thìa nhỏ.

"Bây giờ khá hơn rồi phải không, con trai?"

Tôi gật đầu, nhưng những thìa đầu tiên đều mặn chát. Đó là mấy giọt nước mắt cuối cùng của tôi, phải mất một lúc lâu mới ngừng rơi.

Chương 4

CON CHIM NHỎ, TRƯỜNG HỌC VÀ BÔNG HOA



Nhà mới. Cuộc sống mới và những hy vọng giản đơn, những hy vọng thuần khiết, giản dị.

Vào ngày chuyển nhà, tôi ngồi vắt vẻo trên xe kéo, giữa bác Aristides và người phụ việc của bác, rời khỏi nhà cũ, vui tưng bừng như thời tiết nắng ấm hôm ấy.

Khi xe rời khỏi con đường đất và rẽ ra quốc lộ Rio-São Paulo, cảm giác thật kỳ diệu. Bây giờ chiếc xe đang êm ái lăn bánh trên đường. Thật thích thú biết bao.

Một chiếc ô tô đẹp lướt qua chúng tôi.

"Xe ông Manuel Valadares vừa đi qua đấy." Khi chúng tôi băng qua giao lộ ở đường Acudes, một tiếng còi từ xa vọng lại lấp đầy không gian buổi sáng

"Này, bác Aristides. Tàu Mangaratiba đang chạy qua đấy."

"Cái gì cháu cũng biết, nhỉ?"

"Cháu biết nó phát ra âm thanh gì."

Âm thanh duy nhất lúc này là tiếng móng gõ cà rộp cà rộp trên đường. Tôi để ý thấy chiếc xe kéo này không mới lắm. Ngược lại mới đúng. Nhưng nó rất chắc chắn và giá cả phải chăng. Chỉ cần hai chuyến nữa thôi, chúng tôi sẽ chuyển hết đống đồ đạc linh kỉnh của mình. Con lừa trông không được khỏe lắm. Nhưng tôi muốn tỏ ra lịch sự.

"Chiếc xe ổn đấy, bác Aristides." "Nó được việc lắm." Bác không có tâm trạng tán chuyện.

"Và đó là một con lừa tốt. Tên nó là gì vậy bác?" "Gypsy."

"Hôm nay là một ngày quan trọng với cháu. Đây là lần đầu tiên cháu đi xe kéo. Và cháu vừa nhìn thấy chiếc xe hơi của ông Manuel Valadares và nghe thấy tiếng còi của tàu Mangaratiba."

Im lặng. Không tiếng đáp.

"Bác Aristides, Mangaratiba có phải là đoàn tàu quan trọng nhất Brazil không?"

"Không. Nó chỉ là đoàn tàu quan trọng nhất trên tuyến này thôi."

Vô ích. Đôi khi người lớn thật khó hiểu!

Khi chúng tôi đến nhà mới, tôi đưa chìa khóa cho bác và cố tỏ ra lịch sự, "Bác có muốn cháu giúp một tay không?"

"Cháu có thể giúp ta bằng cách tránh ra chỗ khác. Cứ đi chơi đi và khi nào trở về chúng ta sẽ gọi cháu." Thế là tôi làm theo lời bác.

"Pinkie này, từ giờ chúng ta sẽ luôn sống bên nhau. Tớ sẽ tô điểm cho cậu đẹp đến mức không một cái cây nào có thể sánh với cậu. Cậu biết không, Pinkie, mới ban nãy tớ vừa đi trên một chiếc xe kéo to và chạy êm như thể nó là một toa tàu ta từng thấy trong rạp chiếu phim ấy. Nghe này, hễ khám phá ra bất kỳ điều gì, tớ sẽ đến kể cho cậu, được không?"

Tôi đi qua đám cỏ dại cao mọc trong rãnh và nhìn xuống dòng nước đục ngầu đang chảy qua.

"Hôm nọ chúng ta đã quyết định gọi cái rãnh là gì nhỉ?"

"Sông Amazon."

"Đúng rồi! Sông Amazon. Cứ đi xuôi dòng nước thì chắc hẳn sẽ thấy nhan nhản những chiếc xuồng của người da đỏ hoang dại, đúng không, Pinkie?

"Còn phải nói! Chắc hẳn là như thế đó."

Chúng tôi còn chưa kịp bắt đầu tán chuyện thì bác Aristides đã đóng cửa nhà lại và gọi tôi.

"Cháu muốn ở lại đây hay về với chúng ta nào?"

"Cháu sẽ ở lại đây. Mẹ và các chị cháu chắc đang trên đường đến rồi."

Và tôi đi vòng vòng kiểm tra từng ly từng tí chốn này.

Lúc đầu, vì e dè, hoặc bởi muốn tạo ấn tượng tốt với hàng xóm, tôi cư xử khá phải phép. Nhưng rồi một buổi chiều, tôi nhồi chật cái tất đen, dùng thừng bó nó lại rồi cắt phần mũi tất đi. Sau đó, tôi buộc một sợi dây diều dài vào chỗ bàn tất. Nếu tôi kéo nó thật chậm thì nhìn từ xa nó không khác gì một con rắn, và trong bóng tối nó sẽ vô cùng đáng sợ.

Màn đêm buông xuống, ai nấy đều đang bận việc. Cứ như thể ngôi nhà mới đã làm thay đổi trạng thái tinh thần của tất cả mọi người. Cả gia đình tắm trong bầu không khí vui vẻ đã một thời gian dài không hiện hữu.

Tôi lặng lẽ đợi ở Cổng. Đèn đường chiếu lờ mờ lên con đường và hàng rào đổ bóng xuống các góc phố. Chắc hẳn phải có người làm tăng ca ở nhà máy, mà tăng ca thì cũng không bao giờ quá tám giờ tối. Họa hoằn lắm ca tối mới kéo dài đến chín giờ. Tôi thoáng nghĩ đến nhà máy. Tôi không thích nó cho lắm. Tiếng còi tầm buồn bã vào buổi sáng của nó thậm chí còn buồn hơn khi cất lên lúc năm giờ. Nhà máy là một con rồng nuốt chửng mọi người vào mỗi buổi sáng và nhả họ ra lúc tối, khi họ đã kiệt sức. Tôi không thích nó còn bởi những gì ông Scottfield đã làm với cha tôi.

Một phụ nữ từ đằng xa đi tới. Chị cầm một cái túi xách và kẹp nách một chiếc dù. Ta có thể nghe thấy tiếng giày của chị gõ lộp cộp trên lề đường.

Tôi chạy vào nấp sau cánh cổng và kiểm tra lại sợi dây nối với con rắn. Nó rất dễ điều khiển. Thật hoàn hảo. Rồi, tay cầm sợi dây, tôi núp dưới bóng hàng rào. Tiếng bước chân của chị vọng tới càng lúc càng gần, rồi gần hơn nữa và nút! Tôi giật mạnh sợi dây. Con rắn chậm chạp trườn giữa đường.

Tôi không ngờ được chuyện tiếp theo sẽ xảy ra như thế. Người phụ nữ hét toáng lên, to đến mức đánh động cả khu phố. Chị quẳng cả túi xách lẫn chiếc dù vào không trung rồi ôm bụng, la hét luôn miệng.

"Cứu với! Cứu với! Có rắn! Ai đó cứu tôi với!"

Những cánh cửa bật mở và tôi đánh rơi tất cả đồ nghề, chạy thoát thân men theo hông nhà rồi vào trong nhà theo lối của bếp. Tôi mở nắp cái sọt đựng đồ giặt rồi chui vào trong, đậy nắp lại. Tim tôi đập thình thịch vì sợ hãi và tôi vẫn nghe thấy tiếng người phụ nữ đang gào khóc.

"Ôi Chúa ơi, tôi đang mang bầu tháng thứ sáu. Tôi sẽ mất đứa con này mất."

Tôi không chỉ ớn lạnh cả người mà còn bắt đầu run như cầy sấy.

Hàng xóm đỡ chị vào trong nhưng những tiếng nức nở và rên rỉ vẫn tiếp tục vang lên.

"Lạy Chúa lòng lành, lạy Chúa nhân từ. Không phải con gì khác mà lại là rắn cơ chứ - tôi sợ rắn lắm."

"Uống một chút nước hoa cam đi. Đây đây, bình tĩnh nào. Cánh đàn ông đang xách đèn soi đường, cầm gậy cầm rìu truy lùng con rắn đó rồi."

Chỉ vì một con rắn nhỏ bằng tất mà om sòm lên mới kinh làm sao chứ! Nhưng tệ nhất là cả nhà tôi cũng đều đổ ra xem có chuyện gì. Chị Jandira, mẹ và chị Lalá.

"Đó không phải rắn đâu. Chỉ là một chiếc tất cũ thôi."

Trong cơn hoảng loạn, tôi đã quên thủ tiêu "con rắn". Tôi tiêu đời rồi.

Con rắn được buộc vào sợi dây mà sợi dây thì lại dẫn vào sân nhà chúng tôi.

Ba giọng nói quen thuộc đồng thanh vang lên, "Chính là nó đấy!"

Giờ đây mọi người không tìm con rắn nữa. Họ nhìn xuống gầm giường. Không có gì cả. Họ đi qua chỗ tôi trốn và tôi nín thở. Rồi họ đi ra phía sau nhà để tìm trong khu công trình phụ.

Rồi đột nhiên Jandira nảy ra một ý.

"Con nghĩ con biết nó ở đâu rồi!"

Chị nhấc cái nắp sọt lên và tôi bị xách hai tai lội vào phòng bếp.

Lần này mẹ đánh tôi nhừ tử. Chiếc dép của mẹ lao vun vút trong không trung, tôi phải la lên ầm ĩ cho đỡ đau và để mẹ không đánh tôi nữa.

"Thằng ranh con phá hoại! Mày đâu có hiểu được người ta đi lại khó khăn như thế nào khi đang mang thai sáu tháng chứ."

"Nó chẳng vội hiểu đâu!" chị Lalá nói bằng giọng chế giễu.

"Nào, lên giường đi, thằng quỷ con.

Tôi rời khỏi bếp, vừa đi vừa xoa mông, rồi nằm sấp xuống giường. May mắn thay cha đã ra ngoài chơi bài. Tôi nằm trong bóng tối khóc thút thít, thầm nghĩ đi ngủ là cách tốt nhất để vượt qua nỗi đau bị tét mông.

Ngày hôm sau, tôi thức dậy sớm. Tôi có hai việc quan trọng phải làm: việc thứ nhất, đi loanh quanh quan sát một vòng, một việc thường ngày. Nếu con rắn còn ở đó, tôi sẽ nhặt nó lên giấu trong áo. Tôi vẫn có thể dùng nó chỗ khác. Nhưng nó không còn ở đó. Thật khó mà tìm được cái tất khác giống hình con rắn như thế.

Tôi đổi hướng và đi đến nhà bà. Tôi phải nói chuyện với bác Edmundo.

Tôi biết giờ này vẫn còn sớm đối với một người đã nghỉ hưu. Tôi muốn gặp bác trước khi bác ra ngoài mua xổ số - hay "đặt cược" theo cách bác thường gọi, và lấy báo. Tôi đã đúng. Bác đang ở trong phòng khách chơi bài đơn theo kiểu mới.

"Cháu chào bác."

Bác không trả lời. Bác vờ điếc. Ở nhà mọi người đều bảo bác vẫn làm thế khi không muốn nói chuyện.

Nhưng bác không bao giờ làm thế với tôi. Trên thực tế (sao tôi thích nói "trên thực tế" thế không biết!), bác chưa bao giờ giả điếc khi ở cạnh tôi. Tôi giật ống tay bác, và như mọi lần, tôi nghĩ bộ dây đeo quần bằng vải kẻ ca rô đen trắng của bác trông rất ổn.

"À! Cháu đấy à..."

Bác vờ như giờ mới thấy tôi.

"Kiểu chơi bài đơn này gọi là gì vậy bác

?" "Nó đượC gọi là kiểu Đồng hồ." "Trông đẹp thật."

Tôi đã biết mọi lá bài trong cỗ bài này. Tôi chỉ không thích những quân bồi cho lắm. Tôi không biết tại sao nhưng chúng trông như quân hầu của nhà vua

vậy.

"Bác này, cháu muốn kể cho bác một chuyện." "Bác đang chơi dở. Đợi bác chơi xong thì hẵng nói chuyện."

Nhưng ngay sau đó, bác trộn tất cả các lá bài lại. "Bác thắng rồi ạ?"

"Không."

Bác xếp các quân bài lại thành xấp và gạt sang một bên.

"Được rồi, Zezé, nếu chuyện này liên quan đến tiền," bác nói, xoa xoa các ngón tay vào nhau, "thì bác nghe đây."

"Bác không có xu nào để cho cháu mua một viên bi ạ?"

Bác mỉm cười.

"Có lẽ bác có một xu đấy. Ai mà biết được?"

Bác định cho tay vào túi quần nhưng tôi bèn ngăn lại.

"Cháu đùa thôi, bác, không phải chuyện đó đâu ạ. "

"Chà, thế là chuyện gì?

Tôi dám chắc bác thấy hứng thú với "sự khôn sớm" của tôi, đặc biệt là sau khi tôi tự học đọc.

"Cháu muốn biết một chuyện rất quan trọng. Bác có biết cách hát mà không hát không?"

"Bác không chắc mình hiểu ý cháu."

"Như thế này này," và tôi hát một đoạn bài "Ngôi nhà nhỏ". "Cháu có thể hát ở bên trong mà không phát ra âm thanh bên ngoài."

"Đó là hát thầm," bác bật cười, không biết tôi định đưa chuyện này tới đâu.

"Bác nghe này, hồi bé cháu đã nghĩ rằng bên trong cháu có một chú chim nhỏ biết hát. Chính chú chim đó đã hát."

"Chà, được rồi. Thật tuyệt vời vì cháu có một chú chim nhỏ như thế."

"Bác không hiểu rồi. Chỉ là bây giờ cháu không chắc lắm về chú chim đó. Thế còn khi cháu nói và nhìn bên trong thì sao ạ?"

Bác hiểu ra và bật cười trước sự bối rối của tôi.

"Bác sẽ nói cho cháu biết nó là gì,Zezé. Nó có nghĩa là cháu đang lớn lên. Và khi cháu lớn, những cái nói và nhìn mà cháu nhắc đến đấy đượC gọi là suy nghĩ. Và việc suy nghĩ sẽ giúp cháu đạt đến cái độ tuổi mà bác đã nói là rồi cháu sẽ sớm đạt đến thôi."

"Độ tuổi chín chắn ấy ạ?"

"Cháu vẫn còn nhớ thế thì tốt. Và sau đó một điều kỳ diệu sẽ xảy ra. Suy nghĩ của chúng ta lớn dần lớn dần rồi sẽ kiểm soát cái đầu và con tim của chúng ta. Nó tồn tại trong mắt chúng ta và trong mọi bộ phận của cuộc đời ta."

"Vâng. Thế còn chú chim nhỏ thì sao ạ?"

"Chú chim nhỏ vốn được Chúa tạo ra để giúp trẻ em khám phá mọi thứ. Và khi không còn cần nó giúp nữa, đứa trẻ sẽ trả nó về bên Chúa. Rồi Chúa sẽ đặt nó vào trong một đứa trẻ thông minh khác, như cháu vậy. Nghe rất tuyệt phải không?"

Tôi cười sung sướng bởi vì tôi đang suy nghĩ. "Tuyệt thật ạ. Giờ cháu đi đây." "Cháu vẫn muốn đồng xu chứ?"

"Không phải hôm nay ạ. Hôm nay cháu sẽ rất bận." Tôi vừa đi xuống phố vừa suy nghĩ về mọi thứ. Nhưng rồi tôi nhớ ra một chuyện làm tôi buồn vô cùng.

Anh Totoca từng có một con chim sẻ rất đẹp. Nó đã được thuần hóa và thường đậu trên ngón tay anh khi anh thay thức ăn cho nó. Anh thậm chí có thể để mở cửa lồng mà không sợ nó bay mất. Một ngày Totoca bỏ quên nó ngoài trời nắng. Mặt trời chói chang đã giết chết nó. Tôi nhớ Totoca đã nâng niu nó trong lòng bàn tay mà khóc, vừa khóc anh vừa áp con chim chết lên má. Rồi anh nói, "Anh sẽ không bao giờ nhốt chim trong lồng nữa."

Khi đó tôi đang ở cạnh anh và tôi nói, "Em cũng vậy, anh Totoca."

Về đến nhà tôi đi thẳng đến chỗ Pinkie.

"Bạn yêu quý, tớ đến đây để làm một việc." "Việc gì vậy." "Chúng ta đang chờ gì vậy,Zezé?"

"Chúng ta đợi một lát được không?"

"Được chứ."

Tôi ngồi xuống và tựa đầu vào thân cây.

"Một đám mây thật đẹp trôi qua trên bầu trời." "Để làm gì?"

"Tớ sẽ thả chú chim của tớ đi. Đúng vậy, tớ sẽ thả nó đi. Tớ không còn cần nó nữa."

Chúng tôi ngồi đó nhìn chăm chăm lên bầu trời. "Đám mây kia được không, Pinkie?"

Đám mây lớn đang chầm chậm trôi về phía chúng tôi, tựa như một chiếc lá màu trắng bị rách ở viền.

"Chính là đám mây đó, Pinkie ạ."

Tôi đứng lên và cởi cúc áo. Tôi cảm thấy chú chim đang bay ra khỏi lồng ngực gầy gò của tôi.

"Bay đi, chú chim nhỏ. Bay cao vào. Hãy bay thật cao và đậu lên ngón tay của Chúa. Chúa sẽ gửi cậu đến với một chú bé khác và cậu sẽ hát thật hay cho chú bé ấy,y như cậu vẫn hát cho tớ. Tạm biệt, chú chim nhỏ yêu quý của tớ."

Tôi cảm thấy một cảm giác trống vắng mênh mông trào lên trong lòng.

"Nhìn này, Zezé. Nó đang đậu trên ngón tay của đám mây đấy."

"Tớ thấy rồi!"

Tôi tựa đầu vào trái tim của Pinkie và nhìn đám mây bồng bềnh trôi xa.

“Tớ chưa bao giờ đối xử tệ với nó...”

Rồi tôi quay đầu, áp mặt vào cành của Pinkie.

“Bạn yêu.”

“Gì vậy?”

“Tớ khóc là sai phải không?”

“Đồ ngốc, khóc không bao giờ là sai cả. Nhưng tại sao cậu khóc?”

“Tớ không biết. Tớ chỉ không quen với chuyện này. Tớ cảm thấy chiếc lồng bên trong mình giờ đây trong trải quá.”

* *

Chị Gloria đánh thức tôi khá sớm.

“Cho chị xem móng tay của em nào

.” Tôi xòe tay ra và chị duyệt. “Giờ đến tại của em. Eo ôi, Zezé!”

Chị lôi tôi đến bồn rửa, dấp nước khăn với xà phòng và kỳ ghét trong tai tôi.

“Chị chưa thấy ai tự xưng là chiến binh Apinaje mà lúc nào cũng bẩn! Đi lấy giày đi trong khi chị tìm cho em một bộ quần áo tử tế để mặc.”

Chị đến ngăn tủ của tôi lục tìm một hồi. Rồi chị lại lục tìm thêm một hồi nữa. Càng tìm chị lại càng chẳng thấy bộ nào ưng ý. Cái quần dài nào của tôi cũng bị thủng, nếu không thì cũng bị rách, bị vá hoặc bị mạng lỗ chỗ.

“Em không cần nói gì hết. Bất cứ ai nhìn thấy ngăn tủ này cũng sẽ biết em đáng sợ như thế nào. Mặc cái này vào, nó đỡ tệ hơn đống còn lại đấy.”

Sau đó chúng tôi rời nhà, sẵn sàng cho cuộc khám phá “kỳ diệu” mà tôi sắp thực hiện.

Trường học. Khi đến nơi, chúng tôi thấy một đám đông toàn người là người dắt theo con em họ đến đăng ký nhập học.

“Nào, giờ thì đừng xị cái mặt ra, cũng chớ quên gì nhé, Zezé.”

Chúng tôi ngồi trong một căn phòng đầy nhóc bon trẻ con tò mò nhìn nhau. Đến lượt mình, chúng tôi vào văn phòng có hiệu trưởng.

“Đây là em của em à?”

“Vâng, thưa cô. Mẹ chúng em đang làm việc trên thành phố nên không đến được.”

Cô hiệu trưởng nhìn tôi hồi lâu; mắt Cô vừa to vừa đen vì Cô đeo kính dày cộp. Buồn cười là CÔ Có ria mép, y như đàn ông. Chắc hẳn vì thế nên cô mới thành hiệu trưởng.

“Có vẻ cậu bé quá nhỏ thì phải?”

“Em ấy nhỏ hơn so với tuổi. Nhưng em ấy đã biết đọc rồi a.”

“Em bao nhiêu tuổi, cậu bé?”

“Đến 26 tháng Hai này em sẽ lên sáu tuổi, thưa cô.” “Tốt lắm. Em điền vào đơn đăng ký nhé. Đầu tiên là tên cha mẹ.”

Chị Gloria đọc tên cha. Nhưng đến tên của mẹ, chị chỉ nói, “Estafậnia de Vasconcelos.”

Tôi không thể nhịn được bèn lên tiếng chỉnh chị, “Estefânia Apinajé de Vasconcelos."

“Hả?
”

Chị Gloria hơi đỏ mặt.

“Là Apinajé. Ông bà ngoại em là người da đỏ.” Tôi phổng mũi tự hào bởi vì tôi là đứa trẻ duy nhất ngôi trường này mang một cái họ da đỏ.

Rồi Gloria ký tên vào giấy và dừng lại,hơi ngập ngừng.

“Em còn gì thắc mắc không?”

“Em muốn hỏi về đồng phục... Cô biết đấy... Cha chúng em đang thất nghiệp và chúng em rất nghèo.” Điều đó được kiểm chứng khi cô hiệu trưởng yêu cầu tôi xoay một vòng để cô áng chừng CỠ người tôi và nhìn thấy những miếng vá trên bộ đồcủa tôi.

Cô viết một con số lên mẩu giấy và bảo chúng tôi vào trong gặp CÔ Eulalia.

Cô Eulalia cũng vô cùng ngạc nhiên trướC vóc dáng nhỏ bé của tôi. Bộ đồng phục CỠ nhỏ nhất mà CÔ Có vẫn quá rộng, đến nỗi tôi như bơi bên trong.

“Đây là cỡ nhỏ nhất rồi, nhưng nó vẫn quá rộng. Thằng bé còi quá đi mất!”

“Em lấy bộ đó cũng được ạ.”

Cô đưa cho chúng tôi hai bộ đồng phục và chúng tôi rời khỏi đó. Tôi vô cùng phấn khởi với món quà này và tưởng tượng ra vẻ mặt Pinkie khi nó nhìn thấy tôi trong bộ đồng phục học sinh mới chong.

Ngày lại ngày trôi qua, tôi kể với cây cam mọi chuyện. Trường học như thế nào, chuyện ở đó ra sao.

“Họ đánh một cái chuông lớn. Nhưng không lớn bằng chuông nhà thờ. Cậu biết nó mà, đúng không? Mọi người đi vào sân chính và tìm đến chỗ giáo viên của mình. Cô giáo xếp chúng tớ thành bốn hàng rồi tất cả ngoan ngoãn đi vào lớp. Tất cả chúng tớ đều ngồi bên những cái bàn có nắp đóng mở được và chúng tớ bỏ đồcủa mình vào trong. Tớ sẽ phải học cả tá bài quốc ca, bởi Cô giáo nói để trở thành công dân Brazil tốt và thành người yêu nước thì chúng ta phải biết quốc ca của đất nước mình. Khi nào học thuộc tớ sẽ hát cho cậu nhé, Pinkie?"

Và đến cùng các bài quốc ca là một thế giới mà trong đó mọi thứ đều mới mẻ và phải được khám phá lại từ đầu.

“Này, cậu mang bông hoa đó đi đâu vậy?”

Đứa con gái trông thật sạch sẽ và những cuốn sách giáo khoa của nó có bìa thật đẹp. Tóc nó được tết bím.

"Tớ đang mang đến tặng cô giáo."

"Vì sao?"

"Vì cô giáo thích hoa. Và mọi bé gái chăm ngoan đều nên tặng hoa cho cô giáo của mình."

"Thế các cậu bé có làm thế được không?" "Thật."

"Nếu cậu yêu quý cô giáo của cậu thì được chứ." "Thật không?"

Không ai tặng hoa cho cô giáo tôi, CÔ Cecilia Paim. Chắc là vì CÔ xấu quá. Nếu không có vết bớt trên mắt thì Cô cũng không đến nỗi xấu lắm. Nhưng cô là người duy nhất thi thoảng vẫn cho tôi một xu để mua bánh ngọt vào giờ ra chơi.

Tôi bắt đầu nhầm vào các lớp khác và thấy các lọ thủy tinh trên bàn giáo viên đều đang cắm hoa. Chỉ có lọ của cô giáo tôi là vẫn trống trong

Nhưng chuyến phiêu lưu lớn nhất lại là vụ khác.

"Cậu đoán được không, Pinkie. Hôm nay tớ đã có một chuyến bám càng đấy."

"Cậu cưỡi ngựa?" quan sát "Không, ngốc quá. Khi những chiếc xe hơi chạy rất chậm qua trường, cậu bám vào cái lốp dự phòng đằng sau và thế là được bám càng một chuyến. Khi định rẽ vào con phố khác, họ giảm tốc độ để xem có xe nào đang đi tới không, và đến lúc đó cậu lại nhảy xuống. Nhưng phải cẩn thận. Nếu cậu nhảy xuống lúc xe đang đi nhanh, mông cậu sẽ bẹp gí trên mặt đường còn tay cậu sẽ nát bấy."

Tôi nói thao thao với nó về mọi chuyện xảy ra ở lớp và sân chơi. Bạn phải nhìn thấy cảnh nó phổng mũi tự hào khi nghe kể cô Cecilia Paim đã khen tôi là người đọc tốt nhất lớp. "Người độc giả" giỏi nhất. Tôi không chắc từ đó có đúng không và quyết định rằng ngay khi có cơ hội tôi sẽ hỏi bác Edmundo xem tôi có đích thị là một "người độc giả" không.

"Nhưng Pinkie này, về vụ bám càng ấy. Chỉ để cậu hình dung cho biết thôi nhé, phải nói là nó cũng gần tuyệt như việc cưỡi lên cành của cậu vậy."

"Nhưng chơi với tớ cậu không gặp nguy hiểm." "Thật không? Vậy lúc cậu phăm phăm phi nước đại trên những đồng cỏ miền Tây hay lúc chúng ta đi xem đấu bò và săn trâu thì sao? Cậu quên rồi à?"

Nó buộc phải đồng ý bởi nó không biết cách đấu khẩu và giành phần thắng trước tôi.

"Nhưng có một thứ, Pinkie ạ... Có một thứ không ai dám bám càng hết. Biết là gì không? Cái xe to đùng của ông Manuel Valadares đấy. Sao lại có cái tên xấu thế nhỉ? Manuel Valadares..."

"Ư, tên xấu thật. Nhưng tớ đang nghĩ đến một chuyện."

“Cậu tưởng là tớ không biết cậu đang nghĩ gì ư? Tớ biết chứ, đúng vậy. Nhưng chưa phải lúc. Để tớ luyện tập thêm đã... Sau đó tớ sẽ liều một phen...”

Thời gian dần trôi trong niềm hứng khởi. Một buổi sáng, tôi đến lớp,mang theo một bông hoa tặng cô giáo. Cô rất xúc động và bảo rằng tôi là một quý ông.

“Cậu biết thế có nghĩa là gì không, Pinkie?” “Một quý ông là một người cư xử rất lịch thiệp,như một hoàng tử.”

Ngày qua ngày, tôi càng thêm yêu thích các bài học và càng chăm học hơn. Nhà trường không phàn nàn một lời nào về tôi. Chị Gloria bảo tôi đã cất con quỷ nhỏ của tôi trong ngăn kéo và trở thành một đứa trẻ khác.

“Cậu có nghĩ đúng là thế không, Pinkie?” “Chắc vậy.”

“Thật không? Vì tớ đã định kể cho cậu nghe một bí mật, nhưng giờ thì thôi nhé.”

Tôi giận dỗi bỏ đi. Nhưng nó chẳng mấy bận tâm bởi biết thừa tôi không bao giờ giận lâu.

Điều bí mật sẽ xảy ra vào buổi đêm và tôi lo lắng đến nỗi tim như muốn nhảy ra khỏi lồng ngực. Phải lâu ơi là lâu tiếng còi tầm của nhà máy mới vang lên và mọi người mới đi ra. Vào mùa hè, buổi tối đến chậm hơn. Cả giờ cơm tối cũng chưa đến. Tôi ngồi ở Cổng quan sát, không mảy may nghĩ về con rắn hay bất cứ điều gì khác. Tôi ngồi đó đợi mẹ. Đến cả chị Jandira cũng thấy tôi cư xử thật kỳ quặc và hỏi xem liệu có phải tôi bị đau bụng hay không vì tôi đã ăn trái cây còn xanh.

Bóng mẹ xuất hiện nơi góc phố. Đúng là mẹ rồi! Mẹ không thể lẫn với bất cứ ai trên thế gian này. Tôi đứng bật dậy và chạy.

“Con chào mẹ,” tôi nói và hôn bàn tay mẹ.

Dưới ánh sáng nhập nhoạng của con phố, tôi vẫn có thể nhìn thấy vẻ mệt mỏi trên gương mặt mẹ.

“Hôm nay mẹ làm việc vất vả lắm đúng không ạ?” “Ừ, con trai ạ. Ở bên khung cửi nóng đến mức chẳng ai chịu nổi.”

“Để con cầm túi cho. Mẹ mệt rồi.”

Tôi cầm chiếc túi xách với hộp cơm trưa rỗng không của mẹ.

“Hôm nay con không nghịch quá đấy chứ?” “Chỉ một chút xíu thôi ạ.” “Thế sao con lại đứng ở Cổng đợi mẹ vậy.” Mẹ đang đoán già đoán non.

“Mẹ ơi, có phải mẹ chỉ yêu con một chút thôi không?” “Mẹ yêu con cũng nhiều như yêu các anh chị em của con. Sao thế?”

“Mẹ nhớ Nardinho chứ? Cháu của hà mã ấy?”

“Mẹ nhớ,” mẹ bật cười.

“Mẹ cậu ấy đã may cho cậu ấy một bộ cánh rất đẹp. Bộ com lê màu xanh sọc trắng. Nó có áo gi lê cài cúc kín CỔ. Nhưng Nardinho mặc bị chật. Cậu ấy

không có em trai để cho nó. Và cậu ấy muốn bán bộ com lê đi. Mẹ mua lại cho con được không?”

“Ôi, con trai. Chúng ta đang khó khăn lắm!”

“Nhưng cậu ấy nói mẹ có thể trở thành hai đợt. Và nó không đắt đâu ạ. Giá của nó còn chưa đủ trả công may nữa.”

Tôi lặp lại lời của ông Jacob Người Cho Vay Lãi. Mẹ im lặng nhẩm tính.

“Mẹ, con là học sinh chăm chỉ nhất lớp. Cô giáo nói Con sẽ đạt được danh hiệu học sinh xuất sắc. Mẹ mua cho con đi mà. Lâu lắm rồi con không có quần áo mới...” Sự im lặng của mẹ làm tôi bồn chồn. may cho “Mẹ này, nếu mẹ không mua, con sẽ không bao giờ có trang phục nhà thơ. Chị Lalá có thể con một cái nơ con bướm to bằng mảnh lụa mà chị ấy Có..."

“Được rồi, con trai. Mẹ sẽ làm tăng ca một tuần để mua cho con bộ cánh đó.”

Vậy là tôi hôn tay mẹ và vừa bước đi vừa áp mặt vào tay mẹ cho đến khi chúng tôi vào nhà.

Tôi đã có bộ quần áo nhà thơ bằng cách đó. Trông tôi bảnh chọe đến mức bác Edmundo phải dẫn tôi đi làm vài pô ảnh.

Trường học. Hoa. Hoa. Trường học...

Mọi chuyện đang yên ổn thì Godofredo tiến vào lớp. Nó xin phép được nói chuyện với cô Cecilia Paim. Tôi không biết có chuyện gì, chỉ thấy nó chỉ tay vào bông hoa trong lọ. Rồi nó đi. Cô giáo nhìn tôi buồn bã.

Lúc tan học, cô gọi tôi đến.

“Cô có chuyện cần nói với em, Zezé. Chỉ một phút thôi.”

Cô lục lọi túi xách một lúc. Tôi dám chắc cô không thực lòng muốn nói chuyện với tôi và đang lục lọi đồ đạc để tìm dũng khí. Cuối cùng, Cô cũng ra quyết định.

“Trò Gogofredo đã kể với cô một chuyện rất xấu về em, Zezé. Chuyện đó có đúng không?”

Tôi gật đầu.

“Về bông hoa đúng không ạ? Bạn ấy nói đúng, thưa cô.”

“Chính xác thì em đã làm gì?”

“Buổi sáng, em dậy sớm và ghé qua vườn trước nhà Serginho. Vì cổng không đóng kín, em đã lẻn vào hái trộm một bông hoa. Nhưng hoa nhiều lắm nên họ sẽ chẳng thấy mất mát gì đâu ạ.”

“Ư. Nhưng đó là hành vi không đúng đắn. Em không nên làm thế nữa. Chuyện không có gì nghiêm trọng nhưng nó vẫn là một kiểu trộm cắp.”

“Không phải đâu, Cô Cecilia. Chẳng phải thế giới thuộc về Chúa sao? Chẳng phải mọi thứ trên thế giới này đều thuộc về Chúa sao? Thế thì hoa cũng

thuộc về Chúa..."

Cô giáo vô cùng ngạc nhiên trước logic của tôi.

"Đó là cách duy nhất, thưa CÔ. Ở chỗ em không có vườn. Hoa lại đắt... Mà em thì không muốn thấy lọ hoa trên bàn cô lúc nào cũng trống không."

Cô nuốt khan.

"Chẳng phải thỉnh thoảng cô vẫn cho em tiền để mua bánh ngọt sao ạ?"

"Cô có thể ngày nào cũng cho em tiền. Nhưng em lại biến mất..."

"Em không thể ngày nào cũng nhận tiền được..." "Tại sao không?"

"Bởi vì vẫn còn những đứa trẻ nghèo khác chẳng mang gì để ăn."

Cô rút khăn mùi sữa ra khỏi túi xách và kín đáo đưa lên chấm chấm đuôi mắt.

"Cô không thấy bạn Cú Nhỏ ạ?"

"Cú Nhỏ là ai?"

"Bạn gái da đen nhỏ nhắn cao ngang em được mẹ cuốn tóc lên trên đầu thành hai búi nhỏ rồi quấn dây lại ấy ạ."

"Ồ, phải rồi, ý em là Dorotilia."

"Vâng, thưa cô. Dorotília thậm chí còn nghèo hơn em. Các bạn gái khác không thích chơi với bạn ấy vì bạn ấy nghèo và là người da đen. Vậy nên lúc nào Dorotilia cũng lủi thủi một góc. Em đã chia cho bạn ấy cái bánh ngọt Cô cho em."

Lần này, Cô đứng đó áp khăn lên mũi một lúc lâu. "Thỉnh thoảng, cô có thể cho bạn ấy thay vì cho em ạ. Mẹ bạn ấy là thợ giặt và có mười một người con. Tất cả đều còn bé. Thứ Bảy hằng tuần, bà em vẫn cho họ một ít gạo và đậu để giúp đỡ họ. Và em chia bánh cho bạn ấy vì mẹ đã dạy chúng em phải biết chia sẻ những thứ ít ỏi của mình với những người còn thiếu thốn hơn."

Giờ thì nước mắt tuôn rơi trên mặt cô.

"Em không cố ý làm cô khóc đâu ạ. Em hứa sẽ không trộm hoa nữa và em sẽ học chăm chỉ hơn."

"Không phải vậy,Zezé. Đến đây nào." Cô nắm lấy hai bàn tay tôi.

"Cô muốn em hứa với cô một điều, vì em có tâm hồn đẹp,Zezé ạ."

"Em xin hứa, nhưng em không muốn lừa dối CÔ, thưa cô. Em không có tâm hồn đẹp đâu ạ. Cô nói vậy bởi vì cô không biết ở nhà em như thế nào thôi."

"Điều đó không quan trọng. Đối với cô thì em đúng là người có tâm hồn đẹp. Kể từ giờ Cô không muốn em tặng cô thêm bất kỳ bông hoa nào nữa. Hãy chỉ làm thế khi hoa đó là em được cho. Hứa với cô nhé?"

"Em hứa. Nhưng còn lọ hoa thì sao ạ? Nó sẽ luôn trống rỗng sao cô?"

"Cái lọ này sẽ không bao giờ trống rỗng. Bất cứ khi nào nhìn nó, Cô sẽ đều thấy bông hoa đẹp nhất trên đời. Và Cô sẽ tự nhủ: cậu học sinh ngoan nhất của

cô đã tặng cô bông hoa đó. Được chưa nào?”

Giờ cô đã cười trở lại. Cô thả tay tôi ra rồi nói rất dịu dàng.

“Giờ em đi được rồi, trái tim vàng...”

Chương cuối của phần 1

"TA HY VỌNG MI CHẾT MỤC TRONG TÙ"



Điều hữu dụng đầu tiên chúng tôi học được ở trường là các ngày trong tuần. Khi đã thuộc nằm lòng các ngày trong tuần, tôi biết được rằng ông ấy đến vào thứ Ba. Rồi tôi cũng phát hiện ra nếu thứ Ba này ông ấy đến các dãy phố phía bên kia nhà ga thì thứ Ba sau ông sẽ sang phía chúng tôi.

Bởi vậy nên tôi đã cúp học hôm thứ Ba. Tôi không muốn anh Totoca biết, nếu không tôi sẽ phải hối lộ mấy viên bi để anh không để lộ gì với mọi người ở nhà. Vì lúc này đang còn sớm và ông ấy sẽ không xuất hiện trước khi chuông nhà thờ điểm chín giờ nên tôi thong thả tản bộ trên đường. Tất nhiên, tôi chỉ chọn những con phố không nguy hiểm. Đầu tiên, tôi dừng chân tại nhà thờ ngắm các tượng thánh. Tôi thấy hơi sợ khi nhìn những bức tượng im lìm bị vây giữa những cây nến. Nến nhấp nháy làm các bức tượng cũng nhấp nháy theo. Tôi không chắc làm thánh thì có thoải mái hay không, nhất là khi phải đứng im suốt ngày.

Tôi dạo quanh phòng để đồ thờ và thấy bác Zacarias đang lấy nến cũ ra khỏi giá nến để thay nến mới vào. Một đống mẩu nến nằm trên bàn.

"Chào bác Zacarias."

Bác dừng lại, kéo kính xuống chóp mũi, khụt khịt quay đầu đáp lại, "Chào con trai."

"Bác muốn cháu giúp một tay không ạ?" Tôi không thể rời mắt khỏi những mẩu nến.

"Cháu chỉ làm vướng chân ta thôi. Hôm nay cháu không đến trường à?" bác vừa nói vừa quay trở về với Công việc.

"Có ạ. Nhưng cô giáo không đến. Cô bị đau răng." "Ồ!"

Bác quay lại và một lần nữa kéo kính xuống chóp mũi.

"Cháu mấy tuổi rồi?"

"Năm ạ. Không phải, sáu. Không, cháu năm tuổi ạ. "Ái chà, thế là năm hay sáu?"

Tôi nghĩ đến trường học và nói dối. "Sáu ạ."

"Ồ, sáu là độ tuổi thích hợp để bắt đầu học giáo lý đấy."

"Cháu có được phép theo học không ạ?

"Tại sao không? Cháu chỉ cần đến đây vào các chiều thứ Năm, lúc ba giờ. Cháu muốn đến không?" "Còn tùy ạ. Nếu bác cho cháu các mẩu nến vụn, cháu sẽ đến."

"Cháu muốn lấy mẫu nên làm gì?"

Con quỷ vừa huých tôi một cái. Tôi lại nói dối. "Cháu muốn bôi lên dây diều cho dây chắc hơn." "Thế thì lấy đi."

Tôi gom đống nến vụn nhét vào cặp cùng đống sách vở và bi. Tôi sướng phát điên.

"Cảm ơn bác rất nhiều, bác Zacarias."

"Này, đừng quên nhé. Thứ Năm đấy."

Tôi chạy ra khỏi đó. Vẫn còn sớm, tôi vẫn còn thời gian. Tôi vội đến phía trước sòng bài, và nhằm lúc không có ai đi đến, tôi băng qua đường, vận hết tốc lực chà nến lên mặt vỉa hè. Rồi tôi chạy ngược lại, ngồi xuống đợi trên vỉa hè phía bên ngoài một trong bốn cánh cửa đang đóng im lìm của sòng bài. Tôi muốn quan sát từ xa xem ai sẽ là người đầu tiên bị trượt chân.

Đúng lúc tôi sắp không đợi nổi nữa thì đột nhiên, Dạch! Tim tôi nẩy lên. Cô Corinha, mẹ của chị Nanzeazena, vừa bước qua cổng, cầm theo khăn tay và một quyển sách, chuẩn bị đến nhà thờ. "Ôi Chúa ơi!"

Sao không phải là ai khác mà lại là cô Corina cơ chứ - cô ấy là bạn của mẹ còn Nanzeazena là bạn thân của chị Gloria. Tôi không muốn xem gì nữa. Tôi lao đến góc đường và dừng lại nhìn. Cô đã ngã vạch xuống đất và đang chửi rủa.

Mọi người xúm lại xem cô có bị thương ở đâu không, nhưng nghe cách cô chửi rủa thế kia thì chắc cô chỉ bị vài vết trầy xước.

"Chắc chắn là mấy đứa oắt con vô lại rồi."

Tôi thở phào nhẹ nhõm. Nhưng tôi không nhẹ nhõm đến mức không cảm thấy một bàn tay đang nắm lấy cặp của mình.

"Là cháu làm phải không, Zezé?"

Bác Orlando-Tóc-Cháy. Chẳng phải ai khác mà lại là bác, hàng xóm lâu năm của chúng tôi. Tôi không thốt nên lời.

"Phải hay không?"

“Bác hứa không nói với bố mẹ cháu chứ ạ?”

“Bác sẽ không nói. Nhưng nghe này, Zezé. Bác sẽ bỏ qua chuyện này bởi cô ta là người hay ngồi lê đôi mách. Nhưng đừng lặp lại trò này nữa vì có thể sẽ có người gãy chân đấy.”

Tôi trưng ra bộ mặt ngoan ngoãn nhất trên đời và bác thả tôi đi.

Tôi quay trở lại khu chợ, đợi ông ấy đến. Nhưng trước khi tới chợ, tôi ghé qua cửa hàng bánh ngọt của anh Rozemberg, mỉm cười chào, “Chúc anh một ngày tốt lành, anh Rozemberg.”

Anh cộc lốc chào lại tôi và không cho tôi kẹo. Đồ khốn! Anh ta chỉ cho tôi kẹo khi tôi đi cùng chị Lalá. “Ông ấy đến rồi đây.”

Đồng hồ điểm chín giờ. Người đàn ông ấy xuất hiện như thường lệ. Tôi bám theo cách ông một quãng. Ông rẽ vào đường Progresso và dừng lại ở góc đường. Ông đặt cái túi xuống đất và vắt áo khoác lên vai trái. Cái áo sơ mi kẻ mới đẹp làm sao chứ! Khi nào lớn lên, tôi nghĩ, tôi sẽ chỉ mặc những chiếc sơ mi như thế. Ông quàng quanh cổ chiếc khăn màu đỏ và đội ngượC mũ. Rồi ông cất tiếng mời gọi bằng tông giọng trầm của mình, khuấy động con phố, “Tập trung lại đây nào, những người bạn tốt của tôi! Đến đây xem có gì mới này!”

Giọng Bahia của ông cũng thật dễ thương.

“Tâm điểm của tuần này đây! Claudionor! Xin tha thứ!”... Ca khúc mới nhất của Chico Viola. Thành công mới nhất của Vicente Celestino. Đến đây khám phá nào - ca khúc thịnh hành đây!”

Cách ông ngân nga chào Tôi muốn ông hát “đoạn về Fanny”. Ông luôn hát đoạn đó và tôi muốn học theo. Khi ông hát đoạn “Ta hy vọng mi chết mục trong tù”, nó hay đến mức tối sởn da gà. Ông hít căng buồng phổi và hát bài “Claudionor”. mời làm tôi mê mẩn.

Tôi đến nhảy samba ở khu ổ chuột Một cô gái nhìn tôi rồi bảo, Này, anh chàng to cao ở kia ơi Nhưng tôi không đi, khát khao của tôi không được thỏa mãn Chồng cô ấy khỏe lắm, tôi rất có thể toi đời... Tôi không muốn như Claudionor Để nuôi gia đình, phải bốc vác rã rời...

Ông ngừng hát và cất tiếng rao:

“Sách lời bài hát bỏ túi vừa với mọi cỡ túi, giá từ một đến bốn xu đây. Sáu mươi bài hát mới phát hành! Những bản tango mới nhất đây!”

Rồi ông hát đoạn tôi đang chờ đợi. Fanny.

Một hôm nàng đang mải làm việc đặt

Hắn đâm chết nàng sau cánh cửa đóng chặt Chỉ vì nàng mang tội quá quyến rũ mà thôi...

(Rồi ông chuyển sang tông giọng dịu dàng và ngọt ngào đến nỗi có thể làm tan chảy cả những trái tim sắt đá nhất.)

Ôi thương tham Fanny, người có tâm hồn lương thiện Ta thì trước Chúa mi sẽ có lý do để khóc TA HY VỌNG MI CHẾT MỤC TRONG TÙ Gã đàn ông đâm chết nàng vì tội quá quyến rũ Ôi thương thay Fanny, người có tâm hồn lương thiện

Mọi người đổ ra khỏi nhà để mua sách lời bài hát, nhưng trước khi mua họ phải xem xét tất cả để xem mình thích quyển nào. Đến lúc này thì Fanny đã làm tôi không thể thôi bám theo ông.

Ông quay về phía tôi, cười xếch đến mang tai.

"Muốn một cuốn không, cậu bé?"

"Không, thưa ông. Cháu không có tiền."

"Ta cũng đoán thế."

Ông cầm túi lên và đi thêm một đoạn về cuối phố, vừa đi vừa hét to,"Những điệu vanxơ Xin tha thứ,Hút thuốc và chờ và "Tạm biệt các chàng trai". Những bài tango còn nổi tiếng hơn cả Đêm các vị vua". Cả thành phố ai cũng hát Ánh sáng thiên đường. Một bài hát hay tuyệt. Mời mọi người nghe lời bài hát."

Và ông hát:

Ánh sáng trong mắt em là ánh sáng thiên đường Anh tin rằng anh có thể nhìn thấy Ánh lấp lánh của các vì tinh tú trong những chòm sao Đôi mắt em cả suối nguồn quyến rũ Hãy nhìn vào mắt anh em sẽ thấy Tình yêu mang đến cho anh ánh sáng tuyệt vời Và cả niềm khổ đau bất hạnh chơi vơi...

Ông chào hàng thêm vài lần, bán thêm được mấy quyển sách và lại nhìn thấy tôi. Ông dừng lại, ngoắc tay ra hiệu cho tôi.

"Tới đây nào, chim sẻ."

Tôi mỉm cười nghe theo.

"Cháu có thôi lẽo đẽo theo ta không thì bảo?" "Không được, thưa ông. Không ai trên đời này hát hay như ông."

Ông phổng mũi hãnh diện và đỡ bực một chút. Tôi đã tiến được một bước đáng kể.

"Nhưng cháu cứ bám theo ta suốt."

"Cháu chỉ muốn nghe xem liệu ông có hát hay hơn Vicente Celestino và Chico Viola hay không thôi. Và ông hát hay hơn thật."

Ông cười toe toét.

"Thế cháu đã bao giờ nghe họ hát chưa?"

"Rồi, thưa ông. Ở cái máy hát trong nhà bác Adaucto Luz cùng với con trai bác ấy."

"Thế chắc hẳn là cái máy hát đó quá cũ hoặc cây kim của nó hỏng rồi."

"Không đâu, thưa ông. Nó là cái máy hát mới chong vừa được mua về. Ông thực sự hát hay hơn rất nhiều. Thật ra, cháu đang nghĩ đến một chuyện."

"Chuyện gì?"

"Cháu sẽ theo ông đến mọi nơi. Ông dạy cháu biết mỗi cuốn sách giá bao nhiêu. Rồi ông sẽ hát còn cháu bán sách. Mọi người thích mua đồ do trẻ con bán lắm."

"Ý tưởng không tồi, chim sẻ ạ. Nhưng nghe đây này. Nếu cháu đi theo thì đó là vì cháu muốn thế. Ta không thể trả cháu gì hết."

"Nhưng cháu không cần gì cả."

"Tại sao?"

"Ừm, cháu thực sự thích hát. Cháu muốn học hát. Cháu nghĩ bài hát về Fanny là bài hay nhất trần đời. Và nếu bán được nhiều sách, ông cho cháu xin một cuốn sách cũ không ai muốn mua để cháu tặng chị cháu nhé."

Ông già bỏ mũ xuống rồi gãi gãi mái đầu tóc xẹp lép vì đội mũ.

"Cháu có một chị gái tên là Gloria và cháu muốn tặng nó cho chị. Chỉ cần thế thôi ạ."

"Vậy thì được."

Thế là chúng tôi đi cùng nhau, ca hát và bán hàng. Ông hát còn tôi vừa đi vừa học.

Đến trưa, ông nhìn tôi hơi ngờ vực.

"Cháu không phải về nhà ăn cơm à?

" "Khi nào chúng ta xong việc đã ạ." Ông lại gãi đầu.

"Đi với ta nào."

Chúng tôi ngồi trong một quán bar ở phố Ceres và ông lấy từ đáy túi ra một cái bánh kẹp lớn. Ông rút một chiếc dao từ thắt lưng. Con dao trông thật đáng sợ. Ông cắt một mẩu bánh mì và đưa cho tôi. Rồi ông nhấp một ngụm rượu Cachaça và gọi hai cốc nước chanh. Trong khi nhấm nháp bánh mì ông nhìn tôi chăm chú. Đôi mắt óng ánh lên sự hài lòng.

"Biết không nhóc, ông nói giọng lè nhè. "Cháu đang mang lại may mắn cho ta đấy. Có cả một hàng dài những anh bạn trẻ bụng phệ đang sẵn sàng chờ ta nhưng ta chưa từng nghĩ sẽ để ai trong số đó hỗ trợ."

Ông uống một hơi dài nước chanh.

"Cháu mấy tuổi nhỉ?"

"Năm. Sáu... Năm ạ."

"Năm hay sáu?"

"Cháu vẫn chưa đủ sáu tuổi."

"Ồ, cháu là một cậu bé tốt bụng và thông minh đấy." "Có phải như thế nghĩa là chúng ta có thể gặp nhau vào thứ Ba tới không ạ?"

Ông bật cười.

"Nếu cháu muốn."

“Cháu muốn chứ ạ. Nhưng cháu phải bàn với chị cháu đã. Chị ấy sẽ hiểu thôi. Thực ra đây cũng là chuyện tốt, vì cháu chưa bao giờ sang phía bên kia ga tàu.” “Sao cháu biết ta sẽ đến đó?”

“Thứ Ba nào cháu cũng đợi ông. Nếu thứ Ba tuần này ông đến thì thứ Ba tiếp theo sẽ không. Nên cháu đoán ông đi đến phía bên kia ga tàu.”

“Thông minh lắm! Cháu tên là gì.” "Zezé a."

“Ta là Ariovaldo. Bắt tay cái nào.”

Ông giơ bàn tay chai sạn ra nắm lấy tay tôi và chúng tôi trở thành bạn cho đến hết đời.

Thuyết phục chị Glória không khó.

“Nhưng này Zezé, mỗi lần một tuần ư? Thế còn việc học thì sao?”

Tôi chìa vở ra cho chị xem; chữ viết của tôi luôn rõ ràng nắn nót. Điểm của tôi đều xuất sắc. Vở toán cũng thế.

“Và em đọc giỏi nhất lớp, chị Gló ạ.”

Kể cả có thế, chị vẫn không tin lắm.

“Sáu tháng sau chúng em vẫn học những thứ bây giờ đang được học, học đi học lại mãi. Những con lừa ấy học lâu vào lắm.”

Chị bật cười.

“Ăn nói kiểu gì vậy Zezé.”

“Đúng mà, chị Gló. Em còn học từ việc ca hát được nhiều hơn ấy chứ. Chị muốn xem em đã học được bao nhiêu điều mới không? Sau đó bác Edmundo giải thích cho em biết những điều ấy có nghĩa là gì. Bốc vác, chòm sao, quyến rũ và bất hạnh. Và nhất là hằng tuần em sẽ mang về cho chị một cuốn sách in lời bài hát và dạy chị những điều tuyệt vời nhất trên thế gian này.”

“Được rồi. Nhưng có một vấn đề. Chúng ta sẽ nói thế nào khi cha phát hiện ra em không về nhà ăn vào các buổi trưa thứ Ba?”

“Cha sẽ không phát hiện ra đâu. Nhưng nếu cha hỏi, ta sẽ nói dối. Chị hãy nói rằng em ăn ở nhà bà. Rằng em đến nhà chị Nanzeazena truyền tin và ở lại ăn trưa luôn.”

Lạy Đức Mẹ! May mà đấy chỉ là giả vờ thôi, bởi cứ thử tưởng tượng nếu mẹ của chị Nanzeazena, CÔ Corinha, mà phát hiện ra tôi đã làm gì xem!

Cuối cùng chị Glória cũng đồng ý bởi chị biết đó cũng là một cách giữ tôi tránh xa các trò nghịch và như vậy sẽ tránh bị ăn đòn. Và thật tuyệt khi được ngồi với chị dưới gốc cây vào thứ Tư, dạy chị hát.

Tôi nóng lòng mong thứ Ba chóng đến. Tôi sẽ đợi ông Ariovaldo ở ga tàu. Nếu không lỡ tàu thì ông sẽ có mặt ở đó lúc tám rưỡi.

Tôi đi loanh quanh ngắm nhìn mọi thứ. Tôi thích đến cửa hàng bánh ngọt ngắm mọi người từ ga tàu bước xuống các bậc thềm. Đó cũng là một chỗ tốt để

hành nghề đánh giày. Nhưng chị Gloria không bao giờ cho phép tôi làm thế vì cảnh sát sẽ đuổi chúng tôi và tịch thu hộp đồ nghề. Và ở đó cũng có các đoàn tàu nữa. Tôi chỉ có thể đi nếu được ông Ariovaldo dắt tay, kể cả khi chúng tôi chỉ băng qua một cây cầu dành cho người đi bộ.

Thế rồi ông đến, bối rối tột độ. Sau bài hát về Fanny, ông hoàn toàn tin rằng tôi biết mọi người thích mua gì. Chúng tôi ngồi trên bức tường nhà ga, đối diện với khu vườn của nhà máy và ông mở cuốn sách in lời bài hát, chỉ cho tôi các bài rồi hát vài câu đầu. Nếu tôi không thấy hay, ông sẽ chuyển qua bài khác.

"Bài này mới: bài Hư hỏng." Ông cất tiếng hát.

"Hát lại lần nữa đi ạ."

Ông hát lại đoạn cuối.

"Ông Ariovaldo, chính là bài này, cộng với Fanny và các bản tango, ta sẽ bán cháy hàng."

Vậy là chúng tôi đi qua những con phố bụi bặm chan hòa ánh nắng. Chúng tôi là những chú chim hoan hỉ báo tin mùa hè đang tới. Giọng hát hay, mạnh mẽ của ông mở tung cánh cửa của buổi sáng.

"Bài hát gây sốt của tuần, của tháng, của năm đây: (Hư Hỏng, được Chico Viola thu âm."

Vầng trăng chiếu ánh sáng bạc lấp lánh Lên núi non đầu cây lá tươi xanh Những dây đàn thân quen của người hát dạ khúc Mang tình yêu của chàng tới ô cửa sổ đêm. Giai điệu chân thành bắt đầu những vòng xoay dịu êm Cây đàn lia ngọt ngào rung lên đầu điêu luyện Mở bung hết đập chắn, người hát tình ca Để những lời ca của trái tim tương tư tuôn ra...

Rồi ông dừng lại một lát, gật đầu hai lần và tôi sẽ hòa vào bằng giọng nhỏ nhẹ trong veo.

Không cảnh nào được nhìn thấy đẹp hơn Với riêng tôi em là nữ hoàng, em là ánh sáng Em sẽ không bao giờ cất cả nếu đến với tôi Cô gái thông minh ơi, em sẽ bị làm cho hư hỏng mất thôi.

Bạn phải tận mắt chứng kiến cảnh này mới đã! Các cô gái chạy ào tới để mua những cuốn sách lời bài hát. Các quý ông, đủ loại người già có trẻ có. Tôi thực sự thích bán những cuốn sách giá bốn hoặc năm xu. Tôi biết phải làm gì khi gặp khách hàng nữ.

"Tiền thừa của bà đây, thưa bà." "Cứ giữ lấy mà mua kẹo."

Tôi còn bắt đầu nói chuyện theo kiểu ông Ariovaldo. Buổi trưa, chúng tôi vào quán rượu đầu tiên mình nhìn thấy, ngấu nghiến nhai chiếc bánh kẹp của ông, thi thoảng bồi thêm một cốc soda cam hoặc dâu.

Rồi tôi xọc tay vào túi đựng tiền lẻ, moi hết ra rải lên mặt bàn.

"Đây, ông Ariovaldo."

Tôi đẩy những đồng tiền xu về phía ông. Ông mỉm cười nói, "Cháu là một đứa trẻ ngoan, Zezé a.

"Ông Ariovaldo," một hôm tôi hỏi ông. "Sao ông hay gọi cháu là chim sẻ thế?"

"Ở Bahia nơi ta sinh ra, chim sẻ có nghĩa là một đứa bé, một đứa nhỏ."

Ông gãi đầu và che miệng để ợ một cái. Sau đó ông xin thứ lỗi và lấy một chiếc tăm ra xỉa răng. Đồng tiền vẫn ở nguyên vị trí.

"Ta đang suy nghĩ, Zezé ạ. Từ giờ nhóc có thể giữ tiền boa. Xét cho cùng, giờ chúng ta đã là cặp song ca rồi." "Cặp song ca là gì ạ?"

"Là hai người hát cùng nhau."

"Vậy cháu mua một cái kẹo được không ạ?" "Đó là tiền của nhóc. Cháu muốn làm gì với nó thì làm."

"Cảm ơn ông, nhà vô địch."

Ông phì cười trước giọng bắt chước của tôi. Lúc này, tôi đang ăn kẹo và nhìn ông.

"Cháu là người hát song ca thật ạ?"

Giờ thì đúng vậy."

"Vậy để cháu hát đoạn về tâm hồn của Fanny đi. Ông hát to và đến đoạn về tâm hồn của Fanny, cháu sẽ góp giọng một chút, với chất giọng ngọt ngào nhất trên đời."

"Quả là một ý tưởng không tồi, Zezé ạ."

"Vậy sau bữa trưa hãy bắt đầu với bài Fanny đi ạ, vì nó thực sự mang lại may mắn."

Rồi chúng tôi quay lại với công việc dưới ánh mặt trời chói chang.

Chúng tôi hát đến giữa bài Fanny thì tai họa ập đến. Bà Maria da Penha che ô đi tới, dáng vẻ nghiêm trang, mặt bôi đầy bột gạo trắng. Bà ta đứng lại nghe chúng tôi hát. Lúc tôi đang hát, ông Ariovaldo đã nhận ra tai họa chuẩn bị giáng xuống bèn huých tay ra hiệu cho tôi chuồn đi.

Nhưng tôi đang đắm chìm trong tâm hồn Fanny nên chẳng mảy may để ý.

Bà Maria da Penha gập ô lại và đứng đó, gõ ô lên mũi giày. Khi tôi hát xong, bà ta quắc mắt giận dữ và la lên, "Ôi trời, ôi trời. Ai lại cho trẻ con hát một bài trái đạo đức đến thế này chứ."

"Công việc của tôi chẳng có gì là trái đạo đức cả. Miễn là lương thiện thì công việc nào cũng thế, và tôi không hổ thẹn vì nó đâu!"

Tôi chưa bao giờ thấy ông Ariovaldo bực mình đến vậy. Bà Maria da Penha đang kiếm chuyện, và bà ta đã kiếm được rồi.

"Đứa trẻ này là con ông à?"

"Không, thưa bà, rất tiếc là không phải." "Cháu trai hả, hay họ hàng?"

"Không."

"Nó mấy tuổi."

"Sáu."

Bà ta nhìn tôi đánh giá vẻ hoài nghi rồi tiếp tục. "Ông không xấu hổ khi lợi dụng trẻ con à?"

"Tôi không hề lợi dụng nó, thưa bà. Nó hát với tôi bởi vì nó muốn hát và bởi vì việc đó làm nó thích thú.

Mà tôi có trả công cho nó đấy chứ, phải không?"

Tôi gật đầu. Tôi thích cuộc tranh cãi này. Tôi muốn húc đầu vào bụng bà ta để nghe xem bà ta sẽ gây ra tiếng động gì khi ngã xuống đất. Rầm!

"Ái chà, nói cho ông biết là tôi sẽ làm gì đó với chuyện này. Tôi sẽ nói chuyện với linh mục. Tôi sẽ đến trung tâm chăm sóc trẻ em. Tôi sẽ đến đồn cảnh sát."

Đúng lúc đó, bà ta ngậm miệng lại, mắt mở to sợ hãi. Ông Ariovaldo đã rút con dao bự của ông ra và dấn thêm một bước về phía bà ta. Bà ta như thể sắp nổi cơn tam bành.

"Ồ, làm tới đi bà. Nhưng hãy nhanh lên cho. Tôi là người tử tế, nhưng tôi khá thích cắt lưỡi mấy mụ phù thủy lắm lời thích chõ mũi vào những nơi không chào đón họ đấy..."

Bà ta lảo đảo bước đi, cứng đơ như cán chổi, và khi đã đi cách một quãng bà ta quay lại chĩa cái ô ra dứ dứ. "Rồi ông sẽ thấy!"

"Biến đi, mụ phù thủy già lọm khọm."

Bà ta bung ô ra và biến mất dưới phố, dáng người cứng đơ hết cỡ.

Xế chiều, ông Ariovaldo ngồi kiểm đếm số tiền kiếm được. "Chúng ta cháy hàng rồi, Zezé. Nhóc nói đúng. Nhóc đã mang lại may mắn cho ta."

Tôi nhớ đến bà Maria de Penha.

"Ông có nghĩ bà ta sẽ làm gì đó không?"

"Tất nhiên là không rồi, Zezé. Cùng lắm là bà ta sẽ báo với linh mục và linh mục sẽ bảo, "Tốt nhất nên cho qua đi, Maria. Gây chuyện với người miền Bắc chẳng hay ho gì đâu."

Ông đút tiền vào túi áo rồi cuộn chiếc túi xách lại. Rồi, như thường lệ, ông cho tay vào túi và rút ra một cuốn sách gấp gọn.

"Cái này là cho chị Gloria của nhóc." Ông vươn vai. "Một ngày như thiên đường."

Chúng tôi nghỉ ngơi một lúc.

"Ông Ariovaldo oi." "Gi?"

"Mụ phù thủy già lọm khọm là gì ạ?"

“Sao mà ta biết được, nhóc? Ta chỉ chợt nảy ra từ đó trong lúc bực bội thôi,” ông vừa nói vừa cười khùng khục. “Thế ông có định xiên bà ta một nhát thật không?” “Tất nhiên là không. Ta chỉ dọa bà ta thôi.”

“Nếu ông xiên bà ta một nhát thật, không biết sẽ lòi ra ruột hay rơm nhỉ?”

Ông cười lớn, thân thiết xoa đầu tôi.

“Biết gì không, Zeze? Ta nghĩ sẽ lòi ra phân đấy.” Chúng tôi cùng bật cười.

“Nhưng đừng lo. Ta không giết nổi cái gì đâu. Dù là một con gà. Ta sợ bà nhà ta đến nỗi để mặc bà ấy lấy cán chổi đánh ta đấy.”

Chúng tôi đứng dậy, đi đến ga tàu. Ông bắt tay tôi và nói, “Để cho an toàn, chúng ta sẽ tránh xa khu phố đó vài tuần.”

Ông siết tay tôi chặt hơn nữa.

“Hẹn gặp lại tuần sau nhé, nhà vô địch.” Tôi gật đầu nhìn ông chậm chạp leo lên thềm. Từ trên bậc cao nhất, ông nói oang oang, “Nhóc là một thiên thần, Zezé!”

Tôi chào tạm biệt rồi bật cười. Thiên thần ư? Giá mà ông biết...

PHẦN 2

KHI CHÚA HÀI ĐỒNG BUỒN THIU XUẤT HIỆN



Chương 1

NHỮNG VỤ BÁM CÀNG



"Nhai nhanh lên, Zezé, nếu không em sẽ bị muộn học đấy!"

Tôi đang ngồi ở bàn, nhẩn nha uống cà phê nhai bánh mì. Như mọi khi, tôi thì khuỷu tay lên bàn và nhìn chăm chăm mảnh giấy dán tường.

Gloria luôn có vẻ sốt ruột. Buổi sáng chị chỉ muốn chúng tôi biến đi cho chúng để chị được yên tĩnh làm việc nhà.

"Khẩn trương lên, nhóc con. Em thậm chí còn chưa chải đầu kìa! Em nên học Totoca ấy - đến giờ đi là nó chuẩn bị xong đâu đấy rồi."

Chị chạy đi lấy lược và chải món tóc vàng trên trán tôi.

"Nói thế thôi chứ thằng nhóc tóc vàng này cũng đâu có gì để mà chải."

Chị bắt tôi đứng lên rồi ngắm tôi từ đầu đến chân để xem quần áo của tôi đã ngay ngắn chưa.

"Nào, đi thôi, Zezé."

Totoca và tôi khoác cặp sách lên vai. Trong cặp chỉ Có sách giáo khoa, vở và bút chì. Không có đồ ăn nhanh - thứ đó chỉ dành cho những đứa trẻ khác.

Gloria vỗ vỗ đáy cặp của tôi, sờ thấy mấy viên bi và mỉm cười. Chúng tôi cầm theo giày thể thao cho đến khu chợ gần trường học thì xỏ vào.

Chúng tôi vừa ra ngoài là Totoca lập tức chạy như ngựa, để mặc tôi đi lững thững một mình. Chính lúc đó, tiểu quỷ trong tôi bắt đầu thức dậy. Tôi thực sự thích những lúc Totoca đi trước để tôi tự do làm gì tùy thích mà không bị quấy rầy. Tôi mê mẩn quốc lộ. Một vụ bám càng. Một vụ bám càng thứ thiệt. Bám vào đằng sau một chiếc xe hơi và vừa cảm nhận gió trên đường quốc lộ thổi vào mặt vừa hú huýt. Đó là điều tuyệt nhất trên đời. Tất cả chúng tôi đều làm thế. Totoca

đã dạy tôi, hết l`ân này đến l`ân khác bảo tôi bám thật chặt, bởi vì những chiếc xe phía sau chúng tôi rất nguy hiểm. Chúng tôi d`ân d`ân học được cách vượt qua nỗi sợ và cảm giác phiêu lưu mạo hiểm thôi thúc chúng tôi có thực hiện những vụ bám càng thậm chí còn khó nhằn hơn. Tôi trở nên bạo gan đến mức còn bám càng xe ông Ladislau.

Chiếc xe duy nhất tôi không dám thử là chiếc xe đẹp đẽ của ông người B`ô Đào Nha. Chiếc xe mới đẹp và đượC giữ gìn cẩn thận làm sao chứ! Lốp xe luôn mới Coong. Mặt kim loại sáng loáng đến mức ta có thể soi mình vào. Tôi thích tiếng còi xe: âm thanh oai nghiêm như tiếng bò rống trên cánh đ`ông. Ông người B`ôĐào Nha, chủ nhân cái phương tiện đẹp đẽ ấy, lái xe chạy qua, ng`ôi cứng đời trên ghế, mang vẻ mặt cau có nhất trên đời. Không đứa nào dám bám càng xe ông ta. Nghe nói ông ta sẽ đánh người, giết người, thậm chí còn dọa cắt chim người ta trước khi giết họ. Cho đến giờ, chưa có đứa con trai nào trường dám bám càng xe ông ta.

Khi tôi kể chuyện đó với Pinkie, nó nói, “Không đứa nào ư, Zezé?”

“Không đứa nào hết. Bọn nó không dám.” Tôi cảm thấy Pinkie đang cười lớn và nó đoan chắc tôi đang nghĩ gì.

“Nhưng cậu muốn làm chuyện đó chết đi được, đúng không?”

“Nói thật, tớ muốn làm. Tớ nghĩ...

“Cậu nghĩ gì?”

Giờ chính tôi lại cười lớn.

“Thôi nào, nói cho tớ biết đi.

” ”

“Cậu tò mò quá.”

“Cậu luôn kể với tớ mà - kiểu gì r`ôi cậu cũng kể với tớ thôi. Cậu không thể nhịn được đâu.”

“Này, Pinkie. Tớ rời khỏi nhà lúc bảy giờ sáng, đúng không? Tớ đến góc đường lúc bảy giờ năm. R`ôi thì đến bây giờ mười, ông người B`ô dừng xe ở góc đường bên ngoài quán Đói Khổ và vào trong quán mua thuốc lá... Vào một hôm như thế, tớ sẽ lấy hết can đảm, đợi ông ta quay trở v`êxe r`ôi phốc!

“Cậu có mà dám!”

“Tớ không dám ư, Pinkie? R`ôi tớ sẽ cho cậu thấy.” Lúc này tim tôi đang đập thình thịch. Chiếc xe dừng lại, ông người B`ô bước ra. Lời thách đố của Pinkie đánh đúng vào nỗi sợ hãi và lòng can đảm của tôi, tôi không muốn, nhưng lòng kiêu hãnh thúc giục bước chân tôi. Tôi đi vòng qua quán bar và nấp sau góc nhà, nhét đôi giày vào cặp. Tim tôi đập nhanh đến mức tối sợ rằng người trong quán sẽ nghe thấy. Ông người B`ô bước ra khỏi quán, thậm chí không nhìn thấy tôi. Tôi nghe thấy tiếng mở cửa xe...

“Bây giờ hoặc không bao giờ, Pinkie!” tôi thì thầm. Tôi nhảy lên cái lốp dự phòng và bám chặt lấy nó bằng toàn bộ sức mạnh được kích động bởi nỗi Sợ hãi trong tôi. Tôi biết còn một đoạn xa nữa mới đến trường. Tôi có thể hình dung ra vẻ mặt của đám bạn cùng lớp khi chúng biết về lòng dũng cảm của tôi...

"Á á á!"

Tôi hét to đến nỗi mọi người phải chạy bổ ra cửa quán rượu để xem ai vừa bị xe cán.

Tôi đang bị treo lơ lửng phía trên mặt đất, vặn vẹo, quằn quại. Tai tôi nóng rực như hai cục than hồng. Không hiểu sao kế hoạch của tôi lại hỏng bét. Trong lúc vội vã, tôi đã quên lắng nghe tiếng xe khởi động.

Vẻ cáu kỉnh của ông người Bồ thậm chí còn gớm hơn bình thường. Mắt ông ta tóe lửa.

“Á à, đồ giẻ rách. Vậy ra là mày hả? Oắt con như mày mà táo tợn gớm!”

Ông ta cho phép tôi chạm chân xuống đất, buông một bên tai tôi ra và giơ cánh tay vạm vỡ lên dọa tôi.

“Mày tưởng ta không thấy ngày nào mày cũng dòm ngó chiếc xe của ta hả, đồ giẻ rách? Ta sẽ đảm bảo mày không bao giờ dám thử lại lần nữa.”

Cảm giác nhục nhã còn đau đớn hơn cả nỗi đau thể xác. Tôi chỉ muốn xổ một tràng chửi rủa vào kẻ cục súc đó. Nhưng ông ta không buông tôi ra, và cứ như thể đọc được ý nghĩ của tôi, ông ta dứ dứ nắm đấm trước mặt tôi và gầm lên,“Nói gì đi chứ, đồ giẻ rách! Chửi đi! Sao mày không nói gì hả?”

Mắt tôi dâng đầy nước mắt; vì đau đớn, vì tủi nhục, và vì những kẻ đứng xem đang cười nhạo.

Ông người Bồ tiếp tục gào lên.

“Sao mày không chửi ta đi, đồ giẻ rách?”

Cơn giận hung ác trào lên trong lồng ngực tôi và tôi Cố lắp bắp đầy giận dữ, “Có thể tôi không nói gì nhưng tôi đang nghĩ đấy. Lớn lên, tôi sẽ giết ông.”

Ông ta cười phá lên, mọi người đứng vây quanh chúng tôi cười rộ theo.

“Ái chà, vậy thì lớn lên đi, đồ giẻ rách. Ta sẽ đợi mày. Nhưng trước hết để ta dạy cho mày một bài học đã.” Ông ta buông tai tôi ra và kéo tôi nằm vắt ngang đùi ông ta. Ông ta chỉ đánh tôi duy nhất một cái, nhưng cú đánh mạnh đến nỗi dường như ông ta đã làm cho mông tôi bắn xuyên qua bụng. Chỉ khi đó ông ta mới thả tôi ra.

Tôi loạng choạng rời khỏi đó, tiếng cười rống lên của đám đông ong ong trong tai. Chỉ đến khi đã sang đến bên kia đường - cứ thế băng qua đường chẳng nhìn ngó gì hết - tôi mới có thể xoa cái mông đau nhói của mình. Đồ khốn! Tôi sẽ cho ông ta thấy. Tôi thề sẽ trả thù. Tôi thề rằng... Nhưng khi tôi đã đi cách xa những kẻ khốn kiếp đó, cơn đau tan biến dần. Đến lúc bọn học sinh ở trường

phát hiện ra chuyện này thì mới gọi là tệ. Và tôi sẽ nói gì với Pinkie đây? Cả tuần tới, mỗi khi tôi đi qua quán Đói Khổ, bọn họ sẽ cười nhạo tôi, trong sự hèn nhát người lớn của họ. Tôi sẽ phải rời nhà sớm hơn và đi xuôi tít xuống một đoạn nữa mới sang đường...

Tôi đến chợ, những ý nghĩ này vẫn lẩn quẩn trong đầu. Tôi rửa mặt ở đài phun nướC và xỏ giày vào. Totoca đang lo lắng đợi tôi. Tôi sẽ không hé một lời về nỗi nhục nhã này.

"Zezé, em phải giúp anh mới được." ?"

"Anh có chuyện gì đấy

"Em nhớ Bié không?"

"Thằng to con ở đường Barão de Capanema hả?" "Thằng đó đấy. Nó sẽ đợi sẵn anh ở cổng trường sau buổi học. Em đấu với nó thay anh được không?" "Nhưng nó sẽ giết em mất."

"Không đâu, nó không giết em đâu, và dù gì thì em cũng là một chiến binh cừ khôi và dũng cảm mà."

"Thôi được. Ở cổng trường ạ?" "Ở cổng trường."

Totoca luôn như vậy. Anh vướng vào ẩu đả và sau đó đã có tôi giải quyết thay. Nhưng thế cũng tốt. Tôi sẽ trút hết sang Bié toàn bộ cơn tức giận với lão người Bồ.

Nhưng hôm đó, tôi đã bị đập một trận ra trò đến nỗi kết thúc trận đánh nhau, tôi thâm tím một bên mắt và hai cánh tay đầy những vết sây sát. Totoca quỳ trên đất với những đứa khác, Cổ vũ tôi, một chồng sách để trên đầu gối anh: sách của anh và sách của tôi. Anh còn gào lên chỉ dẫn tôi.

"Húc vào bụng nó,Zezé. Cắn nó đi, cấu đi - nó béo như lợn ấy. Đá vào cu nó đi."

Dù được cổ vũ và chỉ dẫn như thế, nhưng nếu không nhờ anh Rozemberg, thì thể nào tôi cũng bị Bié đánh cho nhừ tử. Anh bước ra từ sau quầy, túm cổ áo Bié đánh cho một chặp.

"Mày không biết xấu hổ à? To CỠ mày mà đi đánh một đứa bé à."

Ở nhà tôi, mọi người đều bảo Rozemberg thầm thương trộm nhớ chị Lalá tôi. Anh biết tất cả chúng tôi và bất cứ khi nào chị đi cùng chúng tôi, anh lại cho chúng tôi bánh kẹo kèm nụ cười toe toét để lộ mấy chiếc răng vàng.

Tôi không thể nhịn được và cuối cùng đã kể cho Pinkie nghe chuyện nhục nhã đó. Đằng nào với bên mắt thâm tím tôi cũng chẳng giấu nổi nó. Thêm nữa, khi nhìn thấy tôi như thế, cha đã bạt tai tôi mấy cái và cho Totoca ăn mắng. Cha chưa bao giờ đánh Totoca, nhưng ông đánh tôi, bởi tôi hư nên đáng bị đánh.

Pinkie chắc hẳn đã biết chuyện, vậy nên làm sao tôi có thể không kể với nó chứ? Nó lắng nghe, phẫn nộ, và chỉ khi tôi đã kể xong nó mới tức giận nói, "Đồ

hèn nhát!” “Trận đánh nhau đó có nhằm nhò gì đâu. Giá mà cậu thấy...”

Tôi tua lại chi tiết toàn bộ vụ bám càng. Pinkie ngạc nhiên vì tôi thật dũng cảm và nói, “Một ngày nào đó cậu sẽ trả thù.”

“Đúng, tớ sẽ trả thù. Tới sẽ mượn khẩu súng lục của Tom Mix và con Vua Bạc của Fred Thompson rồi sẽ cùng những người da đỏ Comanche phục kích lão ấy. Một ngày nào đó tớ sẽ mang tấm da đầu của lão về nhà, cho nó bay phấp phới trên ngọn sào tre.”

Nhưng cơn giận của tôi mau chóng tan biến và chẳng bao lâu sau chúng tôi đã nói sang những chuyện khác.

“Này Bạn Yêu, cậu đoán được chuyện gì không? Cậu còn nhớ tuần trước tớ là học sinh xuất sắc và đượC thưởng cuốn Bông hồng mầu nhiệm chứ?”

Pinkie thích tôi gọi nó là “Bạn Yêu”; cách gọi đó khiến nó biết rằng tôi thật lòng yêu quý nó. “Ừ.”

“Chà, tớ đã đọc cuốn đó rồi. Nó kể về chàng hoàng tử được một bà tiên tặng một bông hồng màu đỏ và trắng. Anh chàng may mắn đó cưỡi một con chiến mã tuyệt đẹp toàn thân dát vàng - đó là sách nói thế. Và cưỡi trên lưng con tuấn mã dát vàng toàn thân đó, chàng hoàng tử lên đường tìm kiếm phiêu lưu. Mỗi khi gặp hiểm nguy, hoàng tử lại lắc bông hoa hồng nhiệm mầu và một đám khói lớn xuất hiện giúp chàng trốn thoát. Cậu biết không, Pinkie, nói thật, tớ nghĩ câu chuyện đó hơi ngớ ngẩn. Nó không giống những cuộc phiêu lưu mà tớ muốn có trong đời. Tom Mix và Buck Jones có những cuộc phiêu lưu thực sự cơ. Và Fred Thompson, Richard Talmadge cũng vậy. Bởi vì họ biết đánh nhau, biết bắn súng, biết đấm đá... Nếu lần nào gặp nguy họ cũng phải rút một bông hồng mầu nhiệm ra thì chuyện còn thú vị quái gì chứ. Cậu nghĩ sao?”

“Đúng, thế thì nhạt hoét.”

“Nhưng đó không phải điều tớ muốn biết. Tớ muốn biết liệu cậu có tin một bông hoa hồng có thể tạo ra phép mầu như thế không có.”

“Chuyện đó đúng là khá kỳ cục.”

“Người ta kể chuyện và tưởng rằng trẻ con tin tất tần tật.”

“Đúng vậy.”

Chúng tôi nghe thấy tiếng động. Luis đang tới. Thằng em trai tôi càng ngày càng đẹp. Nó chẳng thích khóc nhè cũng không hay nổi cáu. Kể cả khi phải trông nó thì hầu như lần nào tôi cũng rất sẵn lòng.

Tôi nói với Pinkie,“Thôi nói chuyện khác đi, vì tớ sẽ kể chuyện kia cho nó nghe và nó sẽ thích đấy. Chúng mình không nên phá hủy thế giới tưởng tượng của một đứa trẻ.”

“Zezé ơi, chơi đi?”

“Anh đang chơi đấy thôi. Em muốn anh chơi gì?” “Em muốn đi thăm vườn thú.”

Tôi nhìn cái chuồng gà với con gà mái đen và hai chú gà con mới nở, chẳng có hứng thú gì hết.

“Muộn rồi. Sư tử đã ngủ rồi và hổ Bengal cũng vậy. Vườn thú sắp đóng cửa rồi. Họ sẽ không để chúng ta vào đâu.”

“Vậy thì chu du vòng quanh châu Âu đi.”

Đứa em thông minh của tôi học và nhắc lại mọi điều mà nó nghe một cách chính xác không chê vào đâu được. Nhưng, nói thật, tôi cũng chẳng có tâm trạng chu du vòng quanh châu Âu. Tôi chỉ muốn chơi với Pinkie thôi. Pinkie không trêu chọc tôi hay đem bên mắt sưng húp của tôi ra làm trò cười.

Tôi ngồi bên đứa em trai và nói nhẹ nhàng. “Đợi một lát nhé. Anh sẽ nghĩ ra trò gì đó để chúng ta chơi.”

Ngay lúc đó, thiên thần trong trắng cưỡi đám mây trắng bay qua, làm xao động lá trên cây, cỏ dưới mương và lá của Pinkie. Một nụ cười làm khuôn mặt bầm tím của tôi bừng sáng.

“Là cậu phải không Pinkie?”

“Tớ có làm gì đâu.”

“Ồ, bạn ơi, vậy thì mùa gió đang đến rồi.”

Trên phố của chúng tôi có đủ loại mùa. Mùa bi. Mùa cù quay. Mùa sưu tầm các tấm thẻ in hình ngôi sao điện ảnh. Mùa diều là mùa đẹp nhất. Bầu trời chi chít những cánh diều đủ màu sắc. Những cánh diều đẹp đẽ đủ mọi kích cỡ và hình dạng. Đó là một cuộc chiến trên không. Những cú va chạm bổ nhào, những trận quyết đấu, những vụ quăng thòng lọng và cắt dây.

Dao cạo cắt đứt dây và những con diều xoay vòng vòng trong không trung, bay loạn xạ, làm rối tung dây buộc và đuôi diều; cảnh đó thật đẹp. Thế giới thuộc về những đứa trẻ đường phố. Trên mọi đường phố ở Bangu.

Sau đó sẽ có những bộ khung diều bị mắc vào dây điện, và cả lũ chúng tôi chạy trốn chiếc xe tải của bên điện lực. Mấy người đàn ông tới, giận dữ gỡ những con diều chết xuống. Gió... gió...

Ý tưởng nảy ra cùng cơn gió.

“Chơi trò đi săn đi, Luis.”

“Em không biết cưỡi ngựa.”

“Chẳng bao lâu nữa em sẽ đủ lớn và có thể cưỡi ngựa. Em ngồi đó xem nhé.” ”

Bỗng nhiên Pinkie trở thành con ngựa đẹp nhất trần đời, gió thổi mạnh hơn và những ngọn cỏ gầy dưới mương biến thành những bình nguyên phì nhiêu

rộng lớn. Bộ trang phục cao bồi của tôi được dát vàng. Ngôi sao cảnh sát trưởng lấp lánh trên ngực.

“Đi nào, chú ngựa nhỏ, lên đường thôi. Chạy đi, chạy đi...”

Cờ lộc - cờ lộc - cờ lộc! Tôi được Tom Mix và Fred Thompson hộ tống. Lần này Buck Jones không muốn đến còn Richard Talmadge đang bận đóng một bộ phim khác.

“Đi nào, đi nào, chú ngựa nhỏ. Chạy đi, chạy đi. Những người bạn thuộc bộ lạc Apache đã tới, bụi tung dưới vó ngựa.

Cờ lộc - cờ lộc - cờ lộc! Những chú ngựa của người da đỏ làm huyên náo cả không gian.

“Chạy nào, chạy nào, chú ngựa nhỏ, bình nguyên đầy nhúc trâu bò. Nổ súng đi, các anh em. Bùm, bùm, bùm! Pằng, pằng pằng!”

“Phựt, phựt, phựt!” cung tên rít lên.

Gió, tốc độ, ngựa điên cuồng phi nước đại, những đám mây bụi và giọng Luis gần như hét lên. "Zezé! Zezé!"

Tôi ghì cương và nhảy xuống, mặt đỏ bừng vì chuyến cưỡi ngựa.

“Có chuyện gì vậy? Một con trâu rừng tiến đến chỗ em ư?”

“Không. Hãy chơi trò khác đi. Có nhiều người da đỏ quá và em sợ.”

“Nhưng đó là người Apache mà. Họ là bạn chúng ta.” “Nhưng em sợ. Họ đông quá.”

Chương 2

KẾT BẠN



Trong vài ngày tiếp theo, tôi đi học sớm hơn một chút để tránh chạm mặt ông người Bồ đang mua thuốc lá. Tôi cũng cẩn thận lẻn vào góc đường phía bên kia - gần như khuất dưới bóng hàng giậu phía trước các ngôi nhà. Ngay khi ra tới đường quốc lộ, tôi sang đường luôn và cắm cổ bước, tay cầm giày, đi sát vào bức tường nhà máy lớn. Nhưng những nỗ lực của tôi quả thực không cần thiết. Đường phố có trí nhớ ngắn lắm và chẳng bao lâu sau, chẳng ai còn nhớ đến trò hề của con trai ông Paulo. Bởi vì đó là cách tôi được biết đến khi phạm phải tội lỗi nào đó: "Con trai ông Paulo đấy." "Chính là thằng con trai đó của ông Paulo đấy." "Thằng ranh chuyên gây chuyện con ông Paulo đấy." Có lần họ thậm chí còn nghĩ ra một trò đùa khủng khiếp: Khi câu lạc bộ bóng đá Bangu bị đội Andara Ơi đánh bại, người ta đùa,"Bangu bị đập nhừ tử hơn cả thằng con ông Paulo!"

Đôi khi nhìn thấy chiếc xe chết tiệt đó ở góc đường, tôi bèn nán lại phía sau để không phải đụng mặt ông người Bồ - khi nào lớn tôi sẽ giết ông ta thật đấy - đang cực kỳ vênh váo với vai trò là chủ nhân của chiếc xe hơi đẹp nhất Bangu và nhất thế giới.

Dạo đó ông ta biến mất trong vài ngày. Thật nhẹ cả người! Chắc hẳn ông ta đã rời khỏi thành phố hoặc đi nghỉ. Tôi lại có thể đi bộ đến trường với trái tim bình yên và bắt đầu cân nhắc không biết sau này có đáng để giết ông ta không. Có một điều chắc chắn: rõ ràng, khi bám càng một chiếc xe ít quan trọng hơn, tôi không còn cảm thấy phấn khích như thế nữa và tai tôi cứ nhói đau rất khó chịu.

Cuộc sống trên đường phố vẫn tiếp diễn như thường lệ. Mùa diều đã tới và chúng tôi luôn có mặt ở ngoài đường. Suốt cả ngày, bầu trời xanh được điểm những vì sao sặc sỡ nhất, đẹp nhất. Vì đang là mùa gió của năm nên tôi không dành nhiều thời gian với Pinkie mà chỉ ra gặp nó khi bị cấm túc sau một trận đòn. Tôi chưa bao giờ cố lẻn đi chơi khi đang bị cấm túc; bị đòn hai lần liên tiếp thì đau lắm. Thay vì thế tôi cùng với Vua Luís ra trang điểm - tôi thích từ đó - cho cây cam của tôi. Thật ngạc nhiên, Pinkie đã lớn hơn nhiều và chẳng bao lâu sau sẽ đơm hoa kết trái. Những cây cam khác đều phải mất một thời gian dài. Những cây cam ngọt của tôi "khôn trước tuổi", như cách bác Edmundo miêu tả tôi. Sau đó bác đã nói cho tôi biết nó có nghĩa gì: một thứ sẵn sàng từ lâu trước mọi thứ khác. Thực ra, tôi không nghĩ bác biết cách giải thích chính xác. Nó chỉ đơn giản là thứ xuất hiện trước tiên.

Vậy là tôi đi lấy vài đoạn dây thừng, vài đoạn chỉ, đục lỗ trên mấy cái nắp chai và trang điểm cho Pinkie. Các bạn phải tận mắt ngắm mới biết nó đẹp như thế nào. Khi gió thổi, những cái nắp chai chạm vào nhau leng keng, trông như thể Pinkie đang mang bộ định thúc ngựa mà Fred Thompson đã dùng khi cưỡi con Vua Bạc.

Mọi chuyện ở trường cũng ổn cả. Tôi thuộc lòng các bài quốc ca. Bài hoành tráng mới là bài quốc ca đích thực. Hai bài khác thì một bài ngợi ca lá quốc kỳ còn một bài có câu Tự do, Tự do, hãy dang rộng đôi cánh che chở chúng con. Đối với tôi, và tôi nghĩ đối với cả Tom Mix nữa, đó là bài hay nhất. Mỗi khi chúng tôi cưỡi ngựa, trừ phi đang chiến đấu hoặc đi săn, ông đều nói một cách kính cẩn, "Nào, chiến binh Apinajé, hãy hát bài ngợi ca tự do đi."

Thế là giọng hát vút cao của tôi lại vang khắp các bình nguyên bao la, thậm chí còn hay hơn cả khi tôi thực hiện công việc hát đệm cho Ariovaldo vào các ngày thứ Ba.

Thứ Ba nào cũng vậy, tôi đều bỏ học để đợi chuyến tàu hỏa mang người bạn Ariovaldo của tôi tới. Ông bước xuống các bậc thềm, giơ cao những tập sách in lời bài hát mà chúng tôi sẽ bán trên đường phố. Ông cũng mang theo hai chiếc túi đầy đựng hàng dự phòng của chúng tôi. Ông gần như luôn bán hết sạch, khiến cả hai chúng tôi rất vui.

Giờ ra chơi ở trường, khi có thời gian, chúng tôi chơi bi. Tôi chơi bị rất cừ. Tôi búng bi luôn trúng và hầu như chưa bao giờ về nhà mà trong cặp không lóc xóc mớ chiến lợi phẩm, thường nhiều gấp ba lần số bị tôi mang đi.

Cô giáo của tôi, CÔ Cecilia Paim, thực sự dễ mến. Bạn có thể kể với cô rằng tôi là thằng nhóc hư hỏng nhất phố nhà tôi, nhưng cô sẽ chẳng tin đâu. Cô không tin rằng tôi biết nhiều câu chửi tục hơn tất cả các bạn khác trong lớp, rằng không đứa trẻ nào tinh quái như tôi. Cô nhất quyết không tin. Ở trường, tôi là

một thiên thần. Tôi chưa bao giờ bị ăn mắng và đã trở thành học trò cưng của tất cả các thầy Cô, vì tôi là một trong những học trò nhỏ tuổi nhất từ trước đến nay của trường. Cô Cecilia Paim có thể nhìn thấy sự nghèo khổ của anh em tôi từ cách xa cả dặm và vào giờ ra chơi, khi mọi học sinh khác đều đang ăn vặt, Cô thấy thương tôi nên gọi tôi tới bảo tôi đi mua một chiếc bánh ngọt. Cô cưng tôi đến mức tôi nghĩ tôi ngoan ngoãn như thế chỉ cốt để không làm cô thất vọng.

Bất thình lình, chuyện đó xảy ra. Tôi đang lững thững cuốc bộ dọc đường quốc lộ như mọi khi thì xe của ông người Bồ chạy qua, sát sạt. Ông ta bấm còi ba lần và tôi nhìn thấy con người đáng ghét đó đang mỉm cười với mình. Tôi lại cảm thấy nỗi tức giận trào dâng và muốn sau này lớn lên sẽ giết ông ta. Tôi quắc mắt tỏ vẻ ngạo mạn và giả vờ phớt lờ ông ta.

"Đúng như tớ nói đấy,Pinkie ạ. Ngày nào cũng như ngày nào. Cứ như thể ông ta đợi tớ đi qua rồi bám theo, bấm còi ba lần. Hôm qua ông ta thậm chí còn vẫy tay nữa." "Cậu đã làm gì?"

"Tớ không quan tâm. Tớ giả vờ không nhìn thấy ông ta. Cậu biết không, ông ta bắt đầu sợ rồi đấy. Tớ sắp sáu tuổi rồi và chẳng bao lâu nữa tớ sẽ trở thành một người đàn ông."

"Cậu có nghĩ là vì sợ nên ông ta muốn kết bạn không?"

"Tớ chắc chắn đấy. Đợi xíu nhé, tớ đi lấy cái thùng đã."

Pinkie đã lớn lên rất nhiều. Dạo này tôi phải đứng lên cái thùng thưa thì mới trèo lên yên ngựa của cậu ấy được.

"Đấy, bây giờ chúng mình có thể nói chuyện thoải mái rồi."

Ở trên cao đó tôi cảm thấy mình lớn hơn hết thảy,

Tôi nhìn quang cảnh xung quanh, nhìn cỏ dưới mương, nhìn những con chim hồng tước và chim sẻ đang đi kiếm ăn. Ban đêm, bóng tối vừa buông xuống thì một con Luciano khác sẽ bay đến, vui mừng sà xuống bay quanh đầu tôi như một chiếc máy bay ở căn cứ không quân Afonsos. Thoạt đầu ngay cả Pinkie cũng ngạc nhiên vì tôi không sợ, bởi hầu hết trẻ con đều sợ dơi. Ngẫm lại thì, đã nhiều ngày rồi Luciano không xuất hiện. Chắc hẳn nó đã tìm thấy những căn cứ không quân AfonsoS khác để lượn quanh.

"Pinkie này, cậu có biết ổi nhà bà Eugenia đã bắt đầu ngả vàng rồi không. Chắc chúng sắp chín đấy. Vấn đề là không biết tớ có bị bà ấy bắt quả tang không. Hôm nay tớ đã ăn đòn ba trận rồi. Tớ ở đây vì bị cấm túc..."

Nhưng con quỷ đã kéo tôi xuống và lôi tôi tới bên hàng rào. Dường như làn gió nhẹ buổi trưa đang bắt đầu đưa hương đi tới mũi tôi. Tôi nhòm qua hàng rào, gạt một cành cây sang bên, không nghe thấy tiếng động nào... Và con quỷ nói, "Sang đi, đồ ngốc, mày không thấy là chẳng có ai ở đó sao? Bà ta chắc hẳn đã tới cửa hàng tạp hóa của bà người Nhật rồi. Ông Benedito ư? Đừng lo. Ông ấy

vừa mù vừa điếc. Ông ấy nhìn thấy quái gì đâu. Nếu ông ấy phát hiện ra thì mày vẫn đủ thời gian để chuồn kia mà.”

Tôi đi men theo hàng rào tới mương nước và ra quyết định. Trước hết, tôi ra hiệu cho Pinkie im lặng. Lúc này, tim tôi đập thình thịch. Chớ nên gây chuyện với bà Eugenia. Có Chúa biết, miệng lưỡi bà ấy rất ghê. Tôi đang nín thở, nhón chân bước rón rén, thì giọng bà Eugenia oang oang vang ra từ cửa sổ bếp.

“Chuyện gì vậy, thằng kia?”

Thậm chí tôi còn chưa kịp nghĩ đến chuyện nói dối rằng tôi vào vườn bà để lấy quả bóng. Tôi chạy bán sống bán chết và nhảy ùm xuống rãnh nước. Nhưng một thứ khác đã đợi sẵn ở đó. Tôi đau đến mức suýt thét lên, nhưng nếu kêu lên thì tôi sẽ bị phạt đòn gấp đôi: một là vì tôi đã dám chuồn khỏi sân khi đang bị cấm túc, và hai là vì tôi đã hái trộm ổi của nhà hàng xóm rồi chạy hoảng lên để đến nỗi bị mảnh thủy tinh đâm vào bàn chân trái.

Vẫn còn choáng váng vì đau, tôi nhổ mảnh thủy tinh ra. Tôi khẽ rên lên và thấy máu cuộn xoáy trong làn nước cống rãnh đục ngầu. Làm gì bây giờ đây? Tôi đa nước mắt, dù đã cố lôi được mảnh thủy tinh ra nhưng tôi không biết làm thế nào để cầm máu. Tôi siết chặt mắt cá chân để làm dịu cơn đau. Tôi phải mạnh mẽ lên mới được. Bóng tối sắp buông xuống và cùng lúc đó, cha mẹ và chị Lalá sẽ về nhà. Nếu ai trong ba người đó bắt quả tang tôi thì thế nào cũng cho tôi ăn đòn. Hoặc mỗi người sẽ cho tôi một trận đòn. Tôi trèo qua hàng rào, nhảy lò cò về chỗ cây cam của mình và ngồi xuống đó. Tôi vẫn đau lắm, nhưng không còn cảm thấy buồn nôn nữa.

“Nhìn này,Pinkie.”

Pinkie phát hoảng. Nó cũng giống tôi - nó không thích cảnh máu me.

Lạy Chúa, tôi biết làm gì đây?

Totoca sẽ giúp tôi, nhưng anh ấy đâu rồi nhỉ? Có Gloria. Chắc chắn chị đang ở trong bếp. Gloria là người duy nhất không thích chuyện mọi người trong nhà cho tôi ăn đòn như cơm bữa. Chị có thể sẽ véo tại tôi hoặc lại phạt tôi phải ở yên trong nhà. Nhưng tôi phải thử mới biết.

Tôi lết tới cửa bếp, cố nghĩ cách khơi dậy lòng thương cảm của Gloria. Chị đang thêu gì đó. Tôi vụng về ngồi xuống và lần này Chúa đã giúp tôi. Chị nhìn lên, thấy tôi đang gục đầu xuống. Chị không nói gì vì tôi đang bị cấm túc. Tôi ứa nước mắt, sụt sịt. Tôi thấy chị lại nhìn tôi. Chị ngừng thêu.

“Sao thế, Zezé?”

“Không có gì, Gló... Tại sao không có ai yêu thương em cả?”

“Em nghịch ngợm quá.”

“Hôm nay em đã bị đòn ba lần rồi, Gló ạ

.” “Chẳng lẽ em không đáng bị đánh à?”

“Không phải vậy. Chỉ là vì không ai yêu thương em hết, mọi người trút hết giận dữ lên em.”

Trái tim mười lăm tuổi của Gloria bắt đầu tan chảy và tôi có thể cảm nhận được điều đó.

“Em nghĩ tốt nhất ngày mai một chiếc xe hơi trên đường quốc lộ cán chết em đi cho rồi.”

Rồi nước mắt tuôn xuống như thác lũ

“Vớ vẩn,Zezé. Chị thương em lắm

. chứ.”

“Không, chị không thương em. Nếu thương em thì hôm nay chị sẽ không để mọi người đánh em nữa.” “Giờ sắp tối rồi và không còn đủ thời gian để em gây chuyện nữa đâu.”

“Nhưng em đã gây chuyện rồi...”

Chị đặt đồ thêu xuống và đi tới chỗ tôi. Chị suýt rú lên khi nhìn thấy vũng máu dưới chân tôi.

“Chúa ơi! Bé con, em đã làm gì vậy?”

Tôi thắng rồi. Nếu chị mà gọi tôi là bé con thì tức là tôi được an toàn rồi.

Chị bế tôi lên đặt ngồi trên ghế. Rồi chị chạy vội đi lấy một bát nước muối và quỳ dưới chân tôi.

“Sẽ đau lắm đấy,Zezé.”

“Em đã đau lắm rồi.”

“Chúa ơi, vết cắt dài tới bốn phân đấy. Làm sao em lại bị như thế này hả?”

“Đừng kể với ai nhé. Gló, xin chị, em hứa sẽ ngoan. Đừng để mọi người đánh em nhiều như vậy...”

“Được rồi, chị sẽ không kể đâu. Nhưng chúng ta phải làm gì bây giờ? Mọi người sẽ nhìn thấy chân em bị băng bó. Và ngày mai em không thể đến trường được. Mọi người sẽ phát hiện ra thôi.”

“Em vẫn sẽ đi học. Em sẽ đi giày tới chỗ rẽ. Sau đó em sẽ cởi giày ra.”

“Em phải nằm xuống và gác chân cao lên, nếu không mai em sẽ không đi nổi đâu.”

Chị dìu tôi vào giường.

“Chị sẽ mang cho em chút gì đó để ăn trước khi mọi người về nhà.”

Khi chị mang thức ăn quay lại, tôi không kiềm lòng được bèn thơm chị một cái. Tôi hầu như chưa làm thế bao giờ.

Khi cả nhà tập trung ăn tối, mẹ nhận ra tôi vắng mặt. “Zezé đâu?”

“Nó đi nằm rồi. Nó kêu đau đầu cả ngày nay.”

Tôi nghe mà lòng sướng rơn, tạm thời quên cả cảm giác đau chân. Tôi thích trở thành chủ đề của câu chuyện. Chính vào lúc này,Gloria quyết định bảo vệ tôi.

Chị lấy giọng vừa buồn rầu vừa oán trách.

“Con nghĩ mọi người ai cũng đánh em nó. Và hôm nay nó ốm nặng lắm. Ba trận đòn là quá nhiều.”

“Nhưng nó lúc nào cũng hư cả. Nó chỉ bớt hư khi bị ăn đòn thôi! Chẳng lẽ em chưa bao giờ động gì đến nó ư?”

“Hầu như không bao giờ. Cùng lắm, em chỉ véo tại nó thôi.”

Tất cả mọi nơ vòi im lặng và Glória tiếp tục nói.

“Suy cho cùng, nó chưa đầy sáu tuổi. Đành rằng nó nghịch ngợm, nhưng nó vẫn còn là trẻ con mà.” Cuộc nói chuyện đó khiến tôi vui vô bờ bến.

Gloria giúp tôi mặc quần áo và đi giày, vẻ lo lắng không yên.

“Em đi được chứ?”

“Em sẽ ổn thôi mà.”

“Em không định làm chuyện gì dại dột trên quốc lộ chứ?”

“Không đâu.”

“Chuyện em đã nói là thật đấy chứ?

“Thật mà. Đúng là em buồn thật vì em nghĩ chẳng ai yêu thương em.”

”

Chị đưa tay vuốt mái tóc vàng mềm mượt của tôi rồi để tôi đi.

Tôi cứ tưởng sẽ chỉ gặp khó khăn cho tới khi ra đến đường quốc lộ thôi, bởi vì ra tới đó tôi sẽ lập tức cởi giày và cơn đau sẽ dịu đi. Nhưng khi bàn chân trần của tôi chạm vào mặt đất, tôi đau quá và phải đi thật chậm, vừa đi vừa dựa vào tường nhà máy. Với tốc độ như thế tôi sẽ chẳng bao giờ đến nơi.

Thế rồi chuyện bắt đầu. Tiếng còi vang lên ba lần. Khỉ thật! Tôi đau sắp chết đến nơi rồi mà ông ta còn xuất hiện để bắt nạt tôi.

Chiếc xe đỗ lại bên cạnh tôi. Ông người Bồ thò đầu ra khỏi xe, gọi, “Này, nhóc con, nhóc bị đau chân hả?” Tôi những muốn trả lời rằng việc quái gì đến ông. Nhưng vì ông ta không gọi tôi là đồ giẻ rách nên tôi không đáp trả mà cứ bước tiếp.

Ông người Bồ lại khởi động xe, lái qua chỗ tôi và cho xe dừng lại trên vỉa hè, chắn lối tôi. Ông ta mở cửa xe và bước ra, thân hình to lớn sừng sững trước mặt tôi.

“Đau lắm hả, nhóc?”

Không thể có chuyện cái người đã đánh tôi giờ đây lại nói với tôi bằng giọng hiền từ, gần như thân thiện như vậy. Ông ta lại còn bước đến gần tôi hơn và, thật bất ngờ, quỳ xuống, nhìn vào mắt tôi. Nụ cười của ông ta dịu dàng đến nỗi dường như tỏa ra tình yêu thương.

“Có vẻ như cháu bị thương thật. Có chuyện gì vậy?” Tôi sụt sịt một lát rồi mới trả lời.

“Mảnh thủy tinh.”

“Có sâu không?”

Tôi dùng ngón tay mô tả cho ông người Bồ. “Ôi! Thế thì nặng đấy. Sao cháu không ở nhà? Cháu đang trên đường đến trường phải không?”

“Cha mẹ không biết cháu bị thương. Nếu phát hiện ra thì họ sẽ đánh cháu để dạy cháu không được làm mình bị thương.”

“Đi với ta nào, ta sẽ đưa cháu đi.”

“Không đâu ạ, cảm ơn ông.”

“Tại sao không?”

“Mọi người ở trường biết chuyện lần trước rồi.” “Nhưng cháu không thể đi bộ như thế này được.” Đúng vậy. Tôi cúi gằm, cảm thấy sự kiêu hãnh của mình sắp sụp đổ.

Ông người Bồ nâng cằm tôi lên.

“Nào, hãy quên một số chuyện đi nhé. Cháu đã bao giờ được ngồi xe hơi chưa?”

“Chưa ạ, thưa ông, chưa bao giờ.”

“Vậy thì ta sẽ cho cháu đi nhờ.”

“Không được đâu ạ. Cháu với ông là kẻ thù mà.” “Ta không quan tâm. Nếu cháu xấu hổ thì đến gần trường ta sẽ cho cháu xuống. Được chứ?”

Tôi cảm động đến mức không nói nên lời. Tôi chỉ gật đầu. Ông bế tôi lên, mở cửa xe, đặt tôi ngồi ngay ngắn trên ghế phụ. Ông đi vòng sang phía bên kia và lên xe. Trước khi nổ máy, ông lại mỉm cười với tôi.

“Như thế tốt hơn rồi, thấy chưa.”

Cảm giác dễ chịu khi chiếc xe chạy chầm chậm trên đường, thi thoảng lại xóc nhẹ, khiến tôi nhắm mắt lại và bắt đầu mơ. Ngồi trên xe này êm và khoái hơn ngồi trên lưng con Vua Bạc của Fred Thompson nhiều. Nhưng quãng thời gian dễ chịu ấy chẳng kéo dài vì khi tôi mở mắt ra thì chúng tôi đã ở rất gần trường. Tôi đã có thể nhìn thấy đám đông học sinh đang đổ về cổng trường. Phát hoảng, tôi trườn khỏi ghế, trốn tránh. Tôi tức giận nói, “Ông đã hứa sẽ dừng lại ở gần trường cơ mà.”

“Ta đổi ý rồi. Không thể mặc kệ cái chân của cháu như thế được. Cháu có thể bị nhiễm trùng uốn ván đấy.” Tôi thậm chí chẳng thể hỏi cái từ phức tạp và hay ho đó có nghĩa là gì. Tôi cũng biết giờ có phản đối thì cũng vô ích. Chiếc xe rẽ vào đường Casinhas và tôi ngồi thẳng người lại trên ghế.

“Ta cảm thấy cháu là một cậu bé dũng cảm. Để xem Có đúng thế không nhé.”

Ông dừng xe trước nhà thuốc và bế tôi vào. Khi bác sĩ Adaucto Luz tới giúp chúng tôi, tôi phát hoảng. Ông là bác sĩ khám chữa bệnh cho công nhân viên nhà

máy và biết rõ cha tôi. Tôi càng sợ hơn khi ông nhìn tôi và lập tức hỏi, “Cháu là con của Paulo Vasconcelos phải không? Cha cháu đã tìm đượC việc làm chưa?”

Tôi buộc phải trả lời, dù xấu hổ vì giờ đây ông người Bồ đã biết cha tôi thất nghiệp.

“Cha cháu đang chờ việc ạ. Cha được hứa hẹn nhiều...” “Nào, bắt đầu vào việc thôi.”

Ông lột mảnh vải dính chặt vào vết thương và thốt ra một tiếng “ù ôi” khiến tôi phát hoảng. Môi tôi bắt đầu run rẩy. Nhưng ông người Bồ đã đến giải cứu tôi.

Họ đặt tôi ngồi trên một chiếc bàn phủ khăn trắng toát. Một mớ dụng cụ xuất hiện. Và tôi run lên bần bật. Lý do duy nhất khiến tôi không run nữa là bởi ông người Bồ đã tựa lưng tôi vào ngực ông và giữ hai vai tôi, tuy chặt nhưng vẫn nhẹ nhàng.

“Sẽ không đau lắm đâu. Khi nào xong, ta sẽ thưởng cho cháu soda và kẹo. Nếu cháu không khóc nhè, ta sẽ mua cho cháu một ít kẹo có tặng kèm thẻ bài.”

Tôi gom hết lòng can đảm trong mình. Nước mắt lăn dài trên mặt và tôi để kệ họ làm mọi việc. Họ khâu vết thương rồi tiêm phòng uốn ván cho tôi. Tôi cố chống chọi cơn buồn nôn. Ông người Bồ ôm tôi thật chặt như thể muốn san sẻ nỗi đau của tôi. Ông rút khăn tay ra lau tóc và khuôn mặt ướt đẫm mồ hôi của tôi. Dường như việc này chẳng bao giờ kết thúc. Nhưng cuối cùng thì cũng xong.

Khi đưa tôi ra xe, ông người Bồ lấy làm hài lòng lắm. Ông thực hiện mọi điều đã hứa. Chỉ có điều lúc bấy giờ tôi chẳng muốn gì cả. Cứ như thể tâm hồn tôi đã bị lôi ra ngoài qua bàn chân.

“Bây giờ cháu không đến trường được đâu, nhóc." Chúng tôi đang ở trong xe và tôi ngồi sát bên ông, dựa người vào cánh tay ông, gần như cản trở ông lái xe. “Ta sẽ đưa cháu tới chỗ nào đó gần nhà cháu. Cháu có thể bịa ra gì đó. Cháu có thể nói cháu bị thương trong giờ ra chơi và đượC Cô giáo đưa tới nhà thuốc.”

Tôi nhìn ông cảm kích.

“Cháu là cậu bé dũng cảm đấy,nhóc.”

Tôi mỉm cười trong đau đớn, nhưng đằng sau cơm đau ấy, tôi vừa mới phát hiện ra một điều quan trọng. Ông người Bồ giờ đây là người tôi yêu quý nhất trên đời.

Chương 3

NHỮNG CUỘC CHUYỆN TRÒ ĐÓ ĐÂY



"Này,Pinkie, tớ đã biết gần như mọi chuyện rồi. Tất tật mọi chuyện. Ông ấy sống ở đường Barão de Capanema. Ngay cuối phố. Ông ấy đỗ xe cạnh nhà. Ông ấy có hai cái lồng chim, một lồng nhốt chim hoàng yến còn lồng kia nhốt một con chim xanh. Tớ đã đi đến đó thật sớm, mang theo hộp đồ nghề đánh giày, cư xử hoàn toàn bình thường. Tớ muốn đi cực kỳ,Pinkie ạ, đến nỗi lần này cái hộp đồ nghề đánh giày dường như chẳng nặng gì cả. Tớ đã quan sát kỹ ngôi nhà đó rồi và cảm thấy nó lớn quá, không hợp để sống một mình. Ông ấy ở bên hông nhà, cạnh chậu giặt. Đang cạo râu.

"Tớ bèn vỗ tay.

" Ông có muốn đánh giày không, thưa ông?

"Ông ấy bước ra hiên, mặt vẫn đầy bọt xà phòng, râu đã cạo được một ít. Ông mỉm cười nói, "Ồ, cháu đấy à! Vào đi, nhóc.

"Tớ đi theo ông ấy. xong ngay bây giờ đây." "Và ông ấy cạo mặt bằng dao cạo: xoèn xoẹt, xoèn xoẹt, xoèn xoẹt. Khi mình lớn lên, tớ nghĩ, mình muốn râu mọc lởm chởm để khi cạo râu cũng phát ra những tiếng xoèn xoẹt, xoèn xoẹt, xoèn xoẹt như thế...

Đợi một chút nhé, ta

"Tớ ngồi lên chiếc hộp đánh giày, chờ đợi. Ông ấy nhìn tớ trong gương.

"Đáng lẽ giờ này cháu phải ở trường chứ nhỉ?"

" Hôm nay là ngày lễ, thưa ông. Vì thế cháu đi đánh giày để kiếm vài đồng."

" "Ta thấy rồi.

“Và ông ấy tiếp tục cạo râu. Sau đó ông ấy cúi xuống trên cái chậu giặt, vốc nước lên mặt rồi lấy khăn lau mặt. Mặt ông ấy trông hồng hào, nhẵn nhụi. Ông ấy lại cười lớn.

“ Cháu muốn ăn sáng cùng ta không?”

“Tớ từ chối, dù trong lòng rất muốn.

“ Vào đây nào.”

“Cậu phải nhìn tận mắt mới thấy mọi thứ ở đó sạch sẽ, ngăn nắp như thế nào. Ông ấy có một tấm khăn trải bàn bằng vải kẻ ca rô màu đỏ và những chiếc tách uống cà phê thứ thiệt. Không phải cốc thiếc như

11 nhà mình đâu. Ông ấy kể là một bà da đen lớn tuổi ngày nào cũng đến dọn dẹp nhà cửa trong lúc ông ấy đi làm.

“Nếu cháu thích thì cứ nhúng bánh mì vào cà phê như thế này này. Nhưng đừng húp soàn soạt. Như thế không lịch sự đâu.”

Tôi nhìn Pinkie, nhưng nó im lặng như một con búp bê bằng vải.

“Sao vậy?”

“Không có gì. Tớ đang nghe mà.”

“Này, Pinkie, tớ không thích tranh cãi đâu, nhưng nếu đang buồn bực thì tốt nhất cậu nên nói thẳng ra.”

“Chỉ là vì bây giờ cậu chỉ chơi trò người Bồ, mà tớ thì không thể tham gia được.”

Tôi ngẫm nghĩ một hồi. Tất nhiên rồi. Tôi chẳng hề nghĩ đến việc Pinkie không thể tham gia.

“Vài ngày nữa chúng ta sẽ gặp Buck Jones. Tớ đã nhờ tù trưởng Bộ Ngồi nhắn tin cho ông ấy. Buck Jones đang ở xa, đi săn ở trảng cỏ... Pinkie, là trảng cỏ hay chàng có nhỉ? Tớ không chắc lắm. Lần tới đến nhà bà, tớ sẽ hỏi bác Edmundo.”

Lại im lặng.

“Chúng ta nói tới đoạn nào rồi nhỉ?”

“Nhúng cà phê vào bánh mì.” ,

Tôi bật cười

“Ai lại nhúng cà phê vào bánh mì, đồ ngốc ạ.”

“Dù sao, tớ và ông người Bồ đều im lặng và ông ấy chỉ nhìn tớ, quan sát tớ.

Vậy là cháu đã tìm ra được nơi ta sống cơ đấy.” “Tớ cảm thấy lúng túng và quyết định nói thật.

“Ông hứa sẽ không tức giận nếu cháu kể cho ông chuyện này chứ ạ?

“ Tất nhiên. Giữa bạn bè thì không nên có bí mật nào hết.”

Hôm nay cháu chưa đánh được đôi giày nào cả. “Ta cũng đoán vậy.”

11 Nhưng cháu thực sự muốn... Ở khu này chẳng ai cần phủi bụi cho giày. Chỉ những người sống gần quốc lộ mới cần thôi."

Nhưng cháu có thể đến mà không cần tha lỗi cái món này theo mà?"

" Nếu không mang cái này theo thì cháu không được phép ra ngoài. Cháu không thể đi lang thang xa quá được. Thỉnh thoảng cháu lại phải trình diện ở nhà, ông hiểu chứ ạ? Muốn đi xa hơn, cháu phải giả vờ làm việc."

"Ông bật cười trước mơ lý lẽ của tớ.

" Nếu cháu đang làm việc thì mọi người đều biết rằng cháu sẽ không quậy. Làm như thế này thì hay hơn, vì cháu sẽ không bị ăn đòn nhiều."

"Ta không tin cháu hư như cháu nói đâu

." "Lúc đó tớ trở nên thực sự nghiêm túc.

Cháu là đứa vô tích sự, xấu xa thật sự. Bởi vậy nên vào Giáng sinh, con quỷ mới sinh ra trong trái tim cháu chứ không phải Chúa Hài Đồng, và cháu chưa bao giờ nhận được món quà nào. Cháu là đồ sâu bọ, thưa ông. Là đứa gây phiền toái. Đồ chó. Đồ thối tha. Chị cháu nói rằng một đứa xấu xa như cháu không nên có mặt trên đời này."

"Ông người Bồ gãi đầu vẻ ngạc nhiên.

"Chỉ riêng tuần này thôi cháu đã bị đánh mấy trận rồi. Có những trận đau lắm. Cháu cũng bị đòn vì những chuyện cháu không gây ra. Cháu bị đổ tội vì tất cả mọi chuyện. Tất cả mọi người đều đánh cháu."

"Nhưng cháu đã làm gì mà sự thể ra nông nỗi ấy?

"Chắc chắn là tại con quỷ, ông ạ. Cháu cứ ngứa chân ngứa tay muốn làm điều gì đó, và thế là cháu làm. Tuần này cháu đã đốt hàng rào nhà bà Eugenia. Cháu gọi Cô Cordelia là hà mã và cô ấy nổi cơn tam bành. Cháu đá quả bóng quấn bằng vải vụn và cái thứ ngớ ngẩn ấy bay qua cửa sổ nhà cô Narcisa làm vỡ cái gương lớn nhà Cô ấy. Cháu bắn súng cao su làm vỡ ba bóng đèn đường. Cháu ném đá vào con trai ông Abel."

" Đủ rồi, đủ rồi."

"Ông người Bồ đưa tay che miệng để giấu nụ cười. "Nhưng còn nữa cơ. Cháu nhổ tất cây bà Tentena vừa trồng lên. Cháu đã làm cho con mèo nhà bà Rosena nuốt một viên bi."

"Ôi! Chuyện đó không tốt đâu. Ta không thích nhìn thấy động vật bị đối xử tàn tệ."

Viên bị không to đâu ạ. Nó bé xíu xiu xiu thôi. Họ cho con vật đó uống thuốc xổ và viên bị đó trôi ra. Thay vì trả lại cháu viên bi, họ đánh cháu một trận ra trò. Hoặc tệ hơn, một lần cháu đang ngủ thì cha cầm dép đánh cháu. Lúc đó cháu còn không biết tại sao mình bị đánh."

17 "Thế tại sao vậy?"

Cả lũ chúng cháu đi xem phim. Chúng cháu đi hôm thứ Hai vì hôm đó vé rẻ hơn. Và lúc ở đó, cháu mót quá, ông hiểu phải không ạ? Vậy nên cháu đứng ở góc tường mà xả. Nó chảy xuống thành dòng. Thật ngốc khi đang xem phim mà lại ra ngoài, bỏ lỡ mất một đoạn phim. Nhưng ông biết bọn con trai như thế nào rồi đấy, thưa ông. Nếu một đứa làm gì thì những đứa khác cũng đều muốn làm theo. Vậy là cả bọn lần lượt đi vào góc và thế là nước tiểu chảy thành sông. Cuối cùng người ta cũng phát hiện ra và ông biết họ nói gì rồi đấy: thằng con ông Paulo chứ ai. Vậy là họ cấm cháu bước chân vào rạp Bangu trong một năm, cho tới khi cháu biết cách cư xử. Tối hôm đó chủ rạp chiếu phim mách với cha cháu và xin ông cứ tin cháu, cha cháu chẳng vui vẻ gì đâu."

Pinkie vẫn đang dỗi.

"Này, Pinkie, cậu không cần làm thế đâu. Ông ấy là bạn tốt nhất của tớ. Nhưng cậu là vị vua đích thực của cây cối trong vườn, cũng như Luis là vua đích thực của các anh em trai tớ ấy. Trái tim chúng ta cần phải đủ lớn để có chỗ cho tất cả mọi thứ chúng ta yêu thương, cậu biết đấy."

Im lặng.

"Cậu biết gì không, Pinkie? Tớ đi chơi bị đây. Gần đây cậu cấm cảu quá đấy."

Ban đầu đó là một bí mật vì tôi sợ bị bắt gặp đang ở trong xe của người đã đánh mình. Sau đó tôi tiếp tục giữ bí mật bởi vì có bí mật để mà giữ cũng thú vị lắm chứ. Và ông người Bồ tán thành cách làm đó. Chúng tôi thỏa thuận với nhau không cho ai biết về tình bạn của mình. Thứ nhất, ông không muốn cho tất cả đám trẻ con đi nhờ xe. Khi chúng tôi nhìn thấy người quen, ngay cả Totoca, tôi sẽ cúi rạp người xuống trên ghế. Thứ hai, chúng tôi không muốn bất cứ ai xen vào, vì chúng tôi có rất nhiều chuyện để nói.

"Ông đã bao giờ gặp mẹ cháu chưa ạ? Mẹ cháu là người da đỏ Apinajé đấy. Ông bà ngoại cháu là người da đỏ thứ thiệt đấy. Tất cả anh chị em cháu đều là người lai da đỏ."

"Vậy sao cháu lại thành ra trắng trẻo thế? Tóc lại còn gần như màu bạch kim thế này nữa?"

"Là bởi đằng nội nhà cháu là người Bồ Đào Nha mà. Mẹ cháu trông giống người da đỏ. Mẹ cháu da đen lắm luôn, tóc thì thẳng. Chỉ có chị Gloria và cháu là trắng thôi. Mẹ cháu làm việc ở xưởng dệt của nhà máy English Mill để kiếm tiền trang trải sinh hoạt phí. Hôm nọ mẹ đang định vác một thùng cuộn chỉ thì bỗng thấy đau nhói. Mẹ phải đi khám bệnh. Ông bác sĩ cho mẹ cháu một cái đai để đeo vì mẹ bị thoát vị lưng. Mẹ đối xử với cháu khá tốt. Khi đánh cháu, mẹ lấy cành cây lá mác ở sân sau làm roi và chỉ vụt vào cẳng chân thôi. Tối về nhà, mẹ luôn mệt đến nỗi chẳng buồn nói chuyện nữa."

Xe chạy bon bon còn tôi nói thao thao.

"Chị cả của cháu không phải dạng vừa đâu. Chị ấy thích được tán tỉnh. Hồi mẹ còn hay sai chị trong chúng cháu và đưa chúng cháu đi dạo, mẹ vẫn bảo chị không được đi lên đầu phố vì mẹ biết bạn trai chị đang đợi ở góc phố. Vậy là chị đi xuống cuối phố và lại có một anh bạn trai khác đợi ở đó. Chúng cháu không thể để bút chì hớ hênh được vì lúc nào chị ấy cũng viết thư cho các bạn trai..."

"Chúng ta đến nơi rồi."

Chúng tôi đã ở gần chợ và ông dừng xe ở địa điểm chúng tôi đã thỏa thuận.

"Hẹn gặp cháu ngày mai nhé, nhóc."

Ông biết tôi sẽ tìm cách dụ ông ghé vào đâu đó mua soda và mấy tấm thẻ bài. Tôi đã đoán được lúc nào ông không bận rộn.

Mọi sự cứ diễn ra như thế trong hơn một tháng. Hơn nhiều. Nhưng tôi chưa bao giờ thấy người lớn nào có thể tỏ ra buồn bã như ông khi tôi kể cho ông nghe những chuyện về Giáng sinh. Mắt ông ngấn lệ và ông vuốt tóc tôi, hứa rằng tôi sẽ không bao giờ phải trải qua một lễ Giáng sinh nào không có quà nữa.

Thời gian trôi chậm rãi và hơn hết, thật hạnh phúc. Mọi người bắt đầu nhận thấy sự đổi khác ở tôi, thậm chí cả ở nhà. Tôi không giở nhiều trò tinh quái nữa và luôn lẩn vào thế giới nhỏ bé của riêng mình ở sân sau. Quả thật, đôi khi con quỷ vẫn áp đảo tôi. Nhưng tôi không nói bậy nhiều như trước nữa và tôi để hàng xóm của mình đượC yên.

Bất cứ khi nào có thể, ông người Bồ sẽ tổ chức một chuyến đi chơi, và chính trong một chuyến đi chơi như thế ông dừng xe, mỉm cười với tôi.

"Cháu có thích đi trên chiếc xe của chúng ta không?" "Nó cũng là xe của cháu ư?"

"Mọi thứ của ta đều là của cháu. Như hai người bạn thân đích thực."

Tôi sướng rơn. Ước gì tôi có thể nói với tất cả mọi người rằng tôi là đồng sở hữu của chiếc xe hơi đẹp nhất trần đời.

"Vậy, như thế có nghĩa rằng bây giờ chúng ta đã là bạn thực sự, đúng không nào?" ông hỏi. "Vâng."

"Vậy ta hỏi cháu một điều được không?"

"Được ạ, thưa ông."

"Cháu không muốn lớn thật nhanh để có thể giết chết ta nữa, đúng không?"

"Không ạ. Cháu sẽ không bao giờ làm chuyện đó đâu." "Nhưng cháu đã nói như vậy mà, đúng không?"

"Lúc đó cháu tức quá nên mới nói thế. Cháu sẽ không bao giờ giết ai cả vì khi nhà cháu giết gà, cháu thậm chí còn không thể đứng xem. Vả lại, cháu đã phát hiện ra rằng ông không giống như người ta nói. Ông không phải là cannibal hay gì cả."

Ông gần như nhảy dựng lên.

“Cháu nói gì?”

"Cannibal."

“Cháu có biết cannibal là gì không?”

“Có ạ, cháu biết chứ, thưa ông. Bác Edmundo đã dạy cháu. Bác ấy là người thông thái. Có một người trong thành phố còn mời bác ấy làm một cuốn từ điển cơ đấy. Điều duy nhất bác ấy từng phải bó tay, không thể giải thích được cho cháu là carborundum.”

“Cháu đang đổi chủ đề đấy. Ta muốn cháu giải thích cho ta cannibal là gì, một cách chính xác.”

“Cannibal là người da đỏ ăn thịt người. Trong sách lịch sử Brazil có một bức tranh vẽ một người đang lột da một người Bồ Đào Nha để chuẩn bị ăn thịt. Họ cũng ăn thịt các chiến binh thuộc các bộ lạc kẻ thù. Họ khác cannibal châu Phi, những kẻ thích ăn thịt các nhà truyền giáo để râu.”

Ông người Bồ cười sằng sặc, một trận cười tôi chưa từng nghe thấy ở một người Brazil nào.

“Cháu thật vô giá, nhóc ạ. Nhiều khi cháu làm ta cười muốn sái quai hàm.”

Rồi ông nhìn tôi nghiêm túc.

“Nói ta nghe xem nào, nhóc, cháu mấy tuổi rồi?” “Tuổi giả vờ hay tuổi thật ạ?”

“Tất nhiên là tuổi thật chứ. Ta không muốn có một người bạn nói dối.”

“Vậy thì thế này ạ: thật ra cháu năm tuổi. Nhưng cháu giả mình đã sáu tuổi, nếu không mọi người sẽ không cho cháu đi học.”

“Sao họ lại để cháu đi học sớm thế?”

“Ha! Mọi người đều muốn không bị cháu quấy rầy trong vài giờ. Ông có biết carborundum là gì không ạ?” “Sao cháu biết từ đó?”

Tôi thọc tay vào túi quần, mò mẫm trong đống sỏi, súng cao su, thẻ bài, cái cũ quay và những viên bi. “Đây ạ.”

Tôi giơ cái mặt trang trí đồng hồ khắc hình đầu người da đỏ lên. Một người da đỏ Bắc Mỹ gắn lông chim trên tóc. Từ đó được viết ở đằng sau một trang trí đồng hồ.

Ông lật lật cái mặt trang trí đồng hồ trong tay.

“E là ta cũng không biết. Cháu tìm thấy vật này ở đâu?”

“Nó là từ chiếc đồng hồ bỏ túi của cha cháu. Chiếc đồng hồ có sợi dây gắn cái mặt này ở một đầu, chắc là để treo đồng hồ. Cha bảo cái đồng hồ đó sẽ là tài sản thừa kế của cháu. Nhưng rồi cha cần tiền và phải bán nó đi. Chiếc đồng hồ đẹp lắm lắm. Cha cháu cho cháu phần còn lại của vật thừa kế, chính là cái này. Cháu cắt cái dây đi vì nó có mùi lạ lạ.”

Ông lại vuốt tóc tôi.

“Cháu là một thằng bé phức tạp, nhưng ta phải thú nhận rằng cháu khiến cho trái tim già nua này tràn ngập niềm vui. Thật đấy. Bây giờ chúng ta đi nhé?”

“Tuyệt quá ạ. Nhưng thêm một chút nữa thôi. Cháu cần nói một điều rất quan trọng, thưa ông.” “Nói đi.”

“Vậy là chúng ta là bạn bè đích thực, phải không ạ?” “Đúng thế.”

“Ngay cả chiếc xe này cũng có một nửa là của cháu, đúng không ạ?”

“Một ngày nào đó nó sẽ là của cháu, toàn bộ. “Chỉ là...”

Thật khó nói thành lời.

“Nói đi... Có chuyện gì thế? Cháu có bị nuốt mất lưỡi đâu...”

“Ông sẽ không giận chứ?"

“Tất nhiên là không.”

“Có hai điều cháu không thích ở tình bạn của chúng ta.”

Nhưng chuyện này không dễ nói như tôi tưởng. “Đó là gì?”

“Thứ nhất, nếu chúng ta là bạn tốt như vậy thì tại sao lúc nào cháu cũng phải thưa ông hoặc thưa ông Manuel??” Ông bật cười.

“Cháu có thể gọi ta như thế nào tùy thích.”

“Chỉ là cháu không biết phải gọi ông là gì khi cháu kể với Pinkie về ông. Ông không bực mình chứ ạ?”

“Sao ta lại bực mình kia chứ? Đó là một đề nghị hợp lý mà. Pinkie là ai mà ta chưa bao giờ nghe nói đến nhỉ?” “Pinkie là Bạn Yêu ạ.”

“Vậy, Bạn Yêu là Pinkie và Pinkie là Bạn Yêu. Ta vẫn chưa hiểu.”

“Pinkie là cây cam nhỏ của cháu. Còn Bạn Yêu là tên gọi thân mật của nó.”

“Vậy là cháu có một cây cam nhỏ tên là Pinkie.”

“Nó đặc biệt lắm ạ. Nó trò chuyện với cháu, biến thành con ngựa, phiêu lưu cùng với bọn cháu. Với Buck Jones, Tom Mix... Fred Thompson... Ông có thích Ken Maynard không?” (Lược bớt từ “thưa ông” đi thì có vẻ kỳ kỳ, nhưng tôi đã quyết định rồi.)

Ông phác một cử chỉ như muốn nói ông không biết gì về những chàng cao bồi miền Tây.

“Hôm nọ Fred Thompson giới thiệu cháu với ông ấy. Cháu thực sự thích chiếc mũ bằng da thú ông ấy đội. Nhưng cháu không nghĩ ông ấy biết cười.”

“Ái chà, tiếp tục đi, bởi vì thế giới trong cái đầu bé nhỏ của cháu khiến ta bối rối quá. Điều thứ hai là gì nhỉ?”

“Chuyện này còn khó nói hơn ạ. Nhưng vì cháu đã nói chắc đến chuyện thưa ông mà ông không bực mình... Cháu không thích tên ông lắm. Thực ra không phải là cháu không thích, nhưng nói giữa bạn bè với nhau nhé, nó hơi...”

“Lạy Chúa, sao nào?”

“Ông nghĩ cháu có thể gọi ông là Valadares không? Ông ngẫm nghĩ một lát r`ồi mỉm cười.

” “Không, có vẻ không thích hợp cho lắm.”

“Cháu cũng không thích cái tên Manuel. Ông không biết cháu tức giận như thế nào khi cha cháu kể những chuyện tiếu lâm của B`ồĐào Nha và nói “Manuel thế này, Manuel thế nọ. Ông có thể nói rằng đ`ồ khốn kiếp ấy chưa bao giờ có một đứa bạn người B`ồ..”

“Cháu vừa nói gì cơ?”

“Rằng cha cháu kể những chuyện tiếu lâm của B`ồĐào Nha ư?”

“Không. Sau đó cơ. Từ thô tục gì đó cơ.”

“ Đ`ồ khốn kiếp cũng tệ như đ`ồ chó đẻ ạ?” “Cũng g`ần như thế.”

“Thế thì cháu sẽ cố gắng không nói từ đó nữa... Vậy, ông nghĩ sao ạ?”

“Cháu nói xem nào. Cháu có phương án r`ồi chứ? Cháu không muốn gọi ta là Valadares, và có vẻ như cháu cũng không muốn dùng cái tên Manuel.”

“Cháu thích một cái tên.” “Tên gì?”

Tôi trưng ra bộ mặt xấc xược nhất tr`ần đời.

“Là cái tên mà ông Ladislau và những người khác gọi ông ở tiệm bánh ngọt ấy.”

Ông dứ dứ nắm đấm, làm bộ tức giận.

“Này, cháu là kẻ vênh váo nhất ta từng biết đấy. Cháu muốn gọi ta là “ông B`ồ chứ gì?”

“Đó là cái tên hay dành cho một người bạn mà.”

“Cháu chỉ muốn có vậy thôi phải không? Thế thì được thôi. Giờ chúng ta đi đâu nào?”

Ông khởi động xe và tr`ầm ngâm lái đi. R`ồi ông thò đ`ầu ra ngoài cửa sổ, ngó trước ngó sau khắp phố. Không một bóng người.

Ông mở cửa xe và nói,“Xuống xe nào.”

Tôi nghe lời, bước theo ông ra phía sau xe. Ông chỉ vào chiếc lốp dự phòng.

“Nào, bám chặt vào đây. Và cẩn thận nhé.”

Tôi đứng trong tư thế bám càng, vui hết nấc. Ông leo lên xe và lái đi thật chậm. Năm phút sau, ông dừng lại và ra khỏi xe để xem tôi có ổn không.

“Thích không?”

“Như mơ ấy ạ.”

“Chà, như vậy đủ r`ồi. Đi thôi nào, kẻo muộn đấy.” Đêm dịu dàng buông xuống và lũ dế xa xa đang hát trong đám táo gai, báo hiệu mùa hè sắp đến. Chiếc xe vẫn chạy rì rì.

“Chậc. Từ giờ trở đi chúng ta sẽ không nhắc đến chủ đ`ề này nữa. Được không?”

“Nhất trí ạ.”

“Ta rất muốn biết lúc về nhà, cháu sẽ giải thích là cháu đã ở đâu suốt khoảng thời gian này.”

“Cháu đã tính đâu vào đấy cả rồi. Cháu sẽ nói cháu đi học giáo lý. Hôm nay là thứ Năm phải không ạ?”

“Cháu đúng là vẫn chứng nào tật nấy. Chuyện gì cháu cũng kiếm được cớ.”

Tôi nhích lại gần ông và ngả đầu lên cánh tay ông. “Ông Bố ơi!”

“Sao?”

“Cháu chẳng muốn xa ông chút nào, ông biết không?”

“Tại sao?”

“Bởi vì ông là người tốt nhất trên đời. Không ai đối xử tệ với cháu khi cháu ở bên ông và cháu cảm thấy trong tim cháu có một mặt trời hạnh phúc.”

Chương 4

HAI TRẬN ĐÒN NHỚ ĐỜI



“Em gấp lại ở chỗ này. Nào, lấy dao và cắt giấy theo nếp gấp này đi.”

Âm thanh lưỡi dao cùn cắt giấy vang lên.

“Bây giờ phết hồ dán lên, chỉ dán chồng lên một tí thôi, để cái mép đó rộng một chút. Như thế này này.”

Tôi đang ngồi bên cạnh Totoca, học cách làm quả cầu. Dán hồ xong xuôi, Totoca kẹp quả cầu lên dây phơi quần áo.

“Khi nào nó khô hẳn rồi em mới làm cái miệng. Hiểu chưa, đồ đần?”

“Rồi ạ.”

Chúng tôi ngồi đó trên bậu cửa sau nhìn quả cầu sặc sỡ - phải mất một lúc lâu nó mới khô. Totoca, trong vai một chuyên gia tư phong, tiếp tục giải thích, “Em chỉ nên thử làm một quả cầu nhiều mảnh khi đã thông thạo cách làm. Mới đầu em chỉ nên làm quả cầu hai mảnh thôi vì như thế dễ hơn.”

“Totoca, nếu em tự làm một quả cầu thì anh làm cái miệng cho em được không?”

“Còn tùy.”

Đây là cách anh ấy đang cố mặc cả, muốn mọi bớt bộ sưu tập bi hoặc thẻ bài đang tăng lên một cách nhanh chóng đến mức khó hiểu của tôi.

“Thôi được rồi, Totoca, em sẽ đánh nhau thay anh khi nào anh nhờ.”

“Được. Anh sẽ làm cho em cái đầu tiên miễn phí, nhưng nếu em không học được cách làm, thì những cái khác đều phải đổi thứ gì đó nhé.”

“Đồng ý.”

Tôi thề với chính mình rằng tôi sẽ học ra học để anh không bao giờ nhúng tay vào những quả cầu của tôi nữa.

Sau đó tôi không thể gạt bỏ hình ảnh quả cầu ra khỏi đầu mình được. Tôi phải có quả cầu của “chính mình”. Cứ tưởng tượng xem ông Bồ sẽ hãnh diện như thế nào khi ông biết khả năng của tôi. Sự khâm phục của Pinkie khi nó nhìn thấy quả cầu đung đưa trên tay tôi...

Ý nghĩ đó choán hết tâm trí tôi, vậy nên tôi nhét bị và mấy cái thẻ bài trùng vào đầy các túi quần và đi ra phố. Tôi sẽ bán rẻ chúng để mua ít nhất hai tờ giấy lụa.

“Mọi người chú ý! Một xu năm viên bi đây. Vừa mới vừa đẹp đây!”

Chẳng có gì xảy ra.

“Một xu mười thẻ bài đây. Bạn sẽ không thể mua rẻ thế ở cửa hàng của bà Lota đâu.”

Chẳng có gì xảy ra. Không đứa trẻ nào có tiền. Tôi đi khắp đường Progresso rao bán bị và thẻ bài. Tôi gần như chạy lóc cóc khắp đường Barão de Capanema, nhưng chẳng có gì xảy ra. Nhà bà tôi ư? Tôi cũng đã đến đó nhưng bà không quan tâm.

“Bà chẳng muốn thẻ bài, cũng chẳng muốn bị. Cháu cứ giữ lấy chúng thì hơn. Bởi vì thể nào mai cháu cũng sẽ lại đến hỏi ta có mua chúng không.”

Bà hiển nhiên chẳng có đồng nào.

Tôi lại ra ngoài phố và nhìn xuống chân. Chân tôi bẩn thỉu vì cuốc bộ nhiều trên những đường phố bụi bặm. Tôi nhìn vầng mặt trời đang bắt đầu lặn. Chính lúc này, phép mầu xảy ra.

"Zezé! Zezé!"

Biriquinho chạy như điên về phía tôi. “Tớ tìm cậu khắp nơi. Cậu đang bán à?” Tôi lắc lắc hai túi quần, xóc xóc đống bị. “Ngồi xuống đi.”

Chúng tôi ngồi xuống và tôi rải mở hàng rong của mình lên mặt đất.

“Bao nhiêu?”

“Một xu năm viên bi và cũng với giá đó được mười thẻ bài.”

“Giá cao quá.”

Nó nói thế khiến tôi bực mình. Đồ cướp giật chết tiệt! Gì mà “quá cao” trong khi với cái giá tôi đưa ra, ai cũng chỉ bán cho năm tấm thẻ bài và ba viên bị thôi? Tôi thu toàn bộ mớ hàng bỏ vào túi.

“Đợi đã. Tớ chọn được không?”

“Cậu có bao nhiêu tiền?”

“Ba xu. Tớ có thể tiêu hai.”

“Thôi được, vậy thì tớ Có thể đưa cho cậu sát viên bị và mười hai tấm thẻ bài.”

Tôi chạy như bay vào quán Đói Khổ. Không ai còn nhớ cảnh đó nữa. Chỉ có ông Orlando ở đó, đang tán gẫu tại quầy. Khi còi nhà máy vang lên, mọi người đầu tới đó uống và ta thậm chí chẳng thể vào trong được.

“Ông có giấy lụa không, thưa ông?”

“Nhóc có tiền hả? Nhóc không được thêm gì vào hóa đơn của cha nhóc đâu.”

Tôi không tự ái. Tôi chỉ chìa hai xu cho ông xem. “Ta chỉ có giấy hồng và giấy màu cam thôi.” “Chỉ có thế thôi ạ?”

“Vào mùa diều, bọn trẻ chúng bây đã vét sạch mọi thứ ta có rồi còn gì. Nhưng có quan trọng gì đâu nhỉ? Màu gì mà diều chẳng bay cơ chứ, đúng không?”

“Nhưng đây không phải để làm điều đâu ạ. Cháu định làm quả cầu đầu tiên trong đời. Cháu muốn quả cầu đầu tiên của cháu phải là quá đẹp nhất trên đời.”

Không còn thì giờ nữa. Nếu đến cửa hàng bách hóa của ông Chico Franco, tôi sẽ mất đi thời gian. “Cho cháu lấy đi ạ.”

Bây giờ mọi chuyện sẽ khác. Tôi đặt một chiếc ghế cạnh bàn và giúp Vua Luis ngồi lên ghế để nó có thể quan sát được.

“Nào, em giữ yên lặng nhé, được không? Anh Zezé sẽ làm một thứ rất phức tạp. Khi nào em lớn, anh sẽ dạy em làm mà không đòi công xá gì hết.”

Trời chóng tối, mà việc thì vẫn còn. Tiếng còi nhà máy vang lên. Tôi phải làm khẩn trương mới được. Jandira đã xếp đĩa lên bàn rồi. Chị muốn cho chúng tôi ăn trước để chúng tôi không làm phiền người lớn.

"Zezé! Luís!"

Chị gào lên như thể chúng tôi đang ở tận Murundu. Tôi giúp Luis xuống khỏi ghế và nói, “Em ra đi. Anh sẽ ra ngay đây.”

“Zezé! Đi ra đi, nếu không sẽ có chuyện đấy.” “Em ra đây!”

Mụ phù thủy này đang khó ở. Chắc chắn chị đã cãi nhau với một trong những người bạn trai của chị. Người cuối phố hoặc người ở đầu phố.

Bỗng đâu, cứ như thể cố ý, hồ dán thì đang khô còn bột lại dính vào ngón tay tôi, khiến tôi thật khó xoay xở.

Tiếng gào của chị tôi lại càng to hơn. Hầu như không còn chút ánh sáng nào để soi cho tôi làm việc. “Zezé!"

Đây đã là giọt nước tràn ly. Jandira tức điên.

“Mày nghĩ tao là người hầu của mày hả? Ra ăn mau!"

Chị chạy vào phòng khách, túm tại kéo tôi vào bếp và xô tội vào bàn. Hành động đó khiến tôi nổi điên.

“Em sẽ không ăn. Không ăn. Không ăn. Em muốn làm cho xong quả cầu.”

Tôi chuồn khỏi bàn và chạy trở lại chỗ cũ.

Chị hóa thành thú dữ. Thay vì xông vào tôi, chị đến bên bàn và thế là tiêu đời quả cầu của tôi. Chị xé nó ra thành muôn mảnh. Tôi sốc đến nỗi không làm được gì. Sau đó, vẫn chưa thỏa mãn, chị túm tay chân tôi quẳng tôi ra giữa phòng.

"Khi tao bảo mày làm gì, thì mày phải nghe lời." Con quỷ trong tôi vùng dậy. Con giận của tôi bùng nổ như bão tố. Trận cuồng phong đầu tiên khá đơn giản. "Chị biết chị là gì không? Chị là đồ đi!" Chị gí sát mặt vào mặt tôi, mắt tóe lửa.

"Có gan thì mày nói lại xem nào." Tôi kéo dài từ đó ra. "Điiiiiii."

Chị vồ lấy cái dây da trong tủ ngăn kéo và bắt đầu vụt tôi không thương tiếc. Tôi xoay lưng lại phía chị và lấy hai tay che đầu. Cơn giận trong tôi còn mạnh hơn cả cảm giác đau đớn.

"Đồ đi! Đồ đi! Đồ lẳng lơ!"

Chị không dừng tay. Người tôi như bốc cháy vì đau. Chính lúc đó Totoca bước vào và chạy đến giúp chị, vì chị bắt đầu thấm mệt rồi.

"Tiếp tục đi, giết tôi đi, quân giết người! Các người sẽ bị trừng phạt thích đáng ở trong tù!"

Và chị tiếp tục vụt tôi, đánh tôi mạnh đến nỗi tôi khuỵu xuống, gục vào cái tủ ngăn kéo.

"Đồ đi! Đồ lẳng lơ!" Totoca xách tôi dậy và xoay người tôi lại.

"Thôi đi, Zezé. Mày không thể nói với chị mày như vậy."

"Chị ấy là đồ đi. Kẻ giết người. Đồ lẳng lơ!"

Thế là Totoca bắt đầu vả vào mặt tôi - vào mắt, mũi và miệng. Nhất là miệng.

May cho tôi là Gloria đã nghe thấy tiếng ồn ào. Chị bên hàng xóm, đang tán gẫu với cô Rosena thì nghe thấy tiếng kêu gào bèn chạy vội về. Chị xỘC vào phòng khách như một cơn gió mạnh. Không ai động gì đến chị và khi nhìn thấy mặt tôi be bét máu, chị gạt Totoca sang một bên và cũng đẩy cả Jandira ra ngoài, không màng đến chuyện Jandira là chị cả. Tôi nằm sõng soài trên sàn, gần như không mở nổi mắt, thở khò khè. Chị đưa tôi vào phòng ngủ. Tôi không khóc, nhưng Vua Luis đã trốn trong phòng mẹ và đang gào toáng lên, sợ hãi vì họ đánh tôi dữ quá.

Gloria chửi rủa.

"Rồi sẽ có ngày các người giết chết đứa bé này mất và rồi sẽ thế nào nữa hả, đồ quái vật không tim?"

Chị đặt tôi nằm xuống giường và đi lấy bát nước muối thần thánh. Totoca ngượng ngùng bước vào. Gloria đẩy anh ra.

"Xéo đi, đồ hèn!"

"Chị không nghe thấy nó gọi Jandira là gì à?"

"Nó chẳng làm gì nên tội. Các người đã khiêu khích nó. Khi tôi rời nhà thì nó vẫn đang lặng lẽ làm quả cầu. Các người thật nhẫn tâm. Sao các người có thể đánh em ruột mình tàn tệ như vậy?"

Lúc chị lau máu cho tôi, tôi nhổ một mảnh răng gãy vào cái bát tô. Điều đó đã làm ngọn núi lửa phun trào.

"Nhìn xem mày đã làm gì đi, đồ hèn. Khi muốn đánh nhau thì mày sợ mất vía, phải chạy đi nhờ nó. Đồ thỏ đế! Chín tuổi rồi mà mày vẫn đái dầm. Tao sẽ cho mọi người thấy cái đệm của mày, những bộ quần áo ngủ ướt sũng mày giấu trong ngăn kéo mỗi buổi sáng."

Rồi chị đuổi tất cả mọi người ra khỏi phòng và chốt cửa lại. Chị bật đèn lên vì trời đã tối. Chị cởi áo sơ mi của tôi ra và ngồi lau máu và vết thương trên người tôi. "Đau không, bé con?"

"Đau lắm."

"Chị sẽ rất nhẹ tay, bé cưng của chị. Nhóc phải nằm sấp một lúc để vết thương mau khô, nếu không quần áo nhóc sẽ dính vào vết thương và sẽ đau lắm đấy."

Nhưng mặt tôi mới gọi là đau. Nó nhức nhối vì đau và vì tức giận trước sự tàn nhẫn vô cớ như thế.

Khi tình hình khá hơn chút, chị nằm xuống bên tôi, vuốt tóc tôi.

"Chị thấy đấy, Gló. Em chẳng làm gì cả. Khi đáng bị đánh thì em chấp nhận. Nhưng đằng này em chẳng làm gì nên tội."

Chị nuốt khan.

"Nhưng buồn nhất là quả cầu của em. Nó trông đẹp lắm. Cứ hỏi Luís mà xem."

"Chị tin em. Nó đẹp thật. Nhưng đừng lo. Ngày mai chúng ta sẽ đến nhà bà và mua một ít giấy lụa. Chị sẽ giúp em làm quả cầu đẹp nhất trần đời. Đẹp đến mức các vì sao cũng phát ghen."

"Chẳng ích gì đâu, Gló. Chị chỉ làm quả cầu đầu tiên đẹp thôi. Khi quả đầu tiên đã không thành, thì chị chẳng bao giờ làm tử tế lần nữa được hoặc chị sẽ chẳng bao giờ muốn làm lại nữa."

"Một ngày nào đó... Một ngày nào đó... Chị sẽ đưa em đi thật xa khỏi cái nhà này. Chúng ta sẽ sống..."

Chị bỗng ngừng lời. Chắc hẳn chị đã nghĩ đến nhà bà, nhưng ở đó cũng giống như địa ngục thôi. Chính vào lúc đó, chị quyết định bước vào thế giới của cây cam và những ước mơ của tôi.

"Chị sẽ đưa em đến sống ở trang trại của Tom Mix hoặc của Buck Jones."

"Nhưng em thích Fred Thompson hơn." "Vậy thì chúng ta sẽ đến đó."

Và, hoàn toàn bất lực, chị em tôi bắt đầu khóc lặng lẽ cùng nhau...

Dù nhớ ông Bồ nhưng đã hai ngày rồi tôi không gặp ông. Tôi thậm chí không được phép đến trường. Người nhà tôi không muốn ai nhìn thấy dấu vết của sự tàn bạo trên người tôi. Ngay khi mặt bớt sưng và môi lành lại, tôi sẽ quay trở lại nếp sinh hoạt bình thường. Mấy ngày liền, tôi cùng em trai ngồi bên Pinkie, mà chẳng buồn nói chuyện. Tôi sợ tất cả. Cha thề sẽ đánh tôi như tử nếu tôi lặp lại những gì tôi đã nói với Jandira. Giờ tôi thậm chí còn sợ cả thở. Tốt nhất nên trú ẩn dưới cái bóng khiêm tốn của cây cam, nhìn khắp các ngọn núi trên những tấm thẻ bài ông Bồ đã cho tôi và kiên nhẫn dạy Vua Luis chơi bi. Nó hơi lóng ngóng, nhưng cuối cùng cũng biết chơi.

Tôi nhớ ông Bồ lắm. Ông hẳn thấy lạ vì tôi không đến gặp ông và nếu biết nơi tôi sống, có lẽ ông đã tới tìm tôi. Đôi tai tôi nhớ da diết giọng Bồ Đào Nha trầm trầm của ông và cách ông luôn gọi tôi là cháu. Cô Cecilia Paim đã nói với tôi rằng muốn gọi người khác là cháu thì ta phải thực sự hiểu được văn phạm. Con mắt tôi mong mỏi được nhìn thấy khuôn mặt rám nắng của ông, bộ đồ tối màu hoàn hảo, cổ áo sơ mi luôn cứng như thể vừa được lấy từ trong tủ, chiếc áo gi lê kẻ ca rô và thậm chí cả những chiếc khuy vàng cài tay áo của ông.

Nhưng tôi sẽ nhanh chóng khá lên. Trẻ con thường mau lành các vết thương, ấy là người ta nói thế.

Tối hôm đó cha tôi không ra ngoài. Không ai khác nhà, trừ Luis, đã ngủ khì. Mẹ tôi có lẽ đang trên đường từ thành phố về. Đôi khi mẹ tăng ca tại xưởng dệt và chúng tôi chỉ gặp mẹ vào Chủ nhật.

Tôi quyết định ở gần cha, vì như thế tôi sẽ không thể bày trò nghịch ngợm. Cha đang ngồi trên ghế bập bênh thất thần nhìn bức tường. Mặt cha luôn lởm chởm râu ria. Áo sơmi của cha luôn bẩn kinh lên được. Có lẽ cha không đi chơi bài với bạn bè vì không có tiền. Tội nghiệp cha, chắc cha buồn lắm khi thấy mẹ phải đi làm để trang trải sinh hoạt phí. Lala cũng đã đi làm ở nhà máy rồi. Chắc bây giờ tìm việc khó lắm, và thật chẳng dễ dàng gì khi luôn về nhà trong tâm trạng thất vọng sau khi nghe mãi một câu trả lời, "Chúng tôi cần người trẻ hơn."

Ngồi trên bậc cửa, tôi đếm những con thạch sùng nhỏ màu trắng trên tường và chốc chốc lại liếc nhìn cha. Không kể lần này, lần duy nhất tôi thấy cha có vẻ buồn như vậy là vào buổi sáng Giáng sinh ấy. Tôi cần làm gì đó cho cha. Có lẽ tôi có thể hát cho cha nghe. Tôi có thể hát rất êm ái và chắc chắn cha sẽ vui lên chút ít. Tôi hát thử trong đầu và nhớ lại bài hát mới đây nhất ông Ariovaldo đã dạy tôi. "Bài Tango"; bài tango là một trong những bài hát hay nhất mà tôi từng nghe. Tôi bắt đầu hát khe khẽ.

Đêm nay tôi muốn một người đàn bà trần truồng Tôi muốn nàng không mảnh vải che thân... Tôi muốn thấy nàng trong ánh trăng rằm Tôi muốn cơ thể

nàng hoàn toàn thuộc về tôi...

"Zezé!"

“Vâng, sao vậy cha?”

Tôi vội đứng dậy. Cha chắc hẳn thích bài hát đó lắm và muốn tôi đến gần hơn nữa để hát cho cha nghe.

“Mày đang hát gì thế?” Tôi hát lại lần nữa.

Đêm nay tôi muốn một người đàn bà trần truồng...

“Ai dạy mày bài đó?”

Mắt cha long lên sòng sọc, như thể cha sắp phát điên.

“Ông Ariovaldo.”

“Tao đã nói với mày tao không muốn mày đến gần gã đó kia mà.”

Cha đâu có nói thế. Tôi thậm chí không nghĩ cha biết tôi là người hát bè cho một ca sĩ.

“Hát lại xem nào.”

“Đó là một bài tango nổi tiếng đấy cha.”

Đêm nay tôi muốn một người đàn bà trần truồng...

Một cái tát cực mạnh giáng xuống mặt tôi. “Hát lại.”

Đêm nay tôi muốn một người đàn bà trần truồng...

Một cái tát nữa, một cái nữa và một cái nữa. Nước mắt tôi bỗng nhiên trào ra. “Hát đi, hát tiếp đi.”

Đêm nay tôi muốn một người đàn bà trần truồng...

Tôi hầu như không thể cử động mặt, mặt tôi bị đánh từ bên này lệch sang bên kia. Tôi mở mắt ra nhưng rồi lại phải nhắm lại vì ảnh hưởng của những cú đánh. Tôi không biết mình nên dừng lại hay phải nghe lệnh cha... nhưng trong đớn đau tôi đã quyết định một điều. Rằng đây sẽ là trận đòn cuối cùng của tôi, dù nó có nghĩa rằng tôi phải chết.

Khi cha dừng tay một lát và ra lệnh cho tôi hát lại, tôi không làm theo. Tôi nhìn cha bằng ánh mắt coi thường và nói, “Đồ giết người! Tiếp tục đi, giết tôi đi. Cha sẽ bị trừng phạt thích đáng ở trong tù!”

Đến lúc đó cha mới đứng dậy khỏi ghế, giận sôi máu. Cha tháo chiếc thắt lưng có hai khoen kim loại của mình ra và bắt đầu mắng chửi sa sả. Cha bảo nếu tôi nói năng với cha theo cách đó thì tôi đúng là đồ chó, đồ sống chật đất, đồ vô tích sự.

Cha lấy thắt lưng làm roi quất đen đét lên người tôi. Tôi có cảm giác nó có cả ngàn ngón tay có thể đánh khắp người tôi. Tôi ngã xuống sàn và co mình lại trong một góc sát tường. Tôi tin chắc cha sắp giết chết tôi. Tôi vẫn ý thức được khi Gloria đến cứu tôi. Gloria, người duy nhất có mái tóc vàng giống tôi. Gloria, người không ai động đến. Chị túm lấy tay cha ngăn cú đánh.

“Cha ơi. Cha ơi. Cứ đánh con đi, vì Chúa, nhưng đừng đánh đứa trẻ này nữa.”

Cha ném chiếc thắt lưng lên bàn và đưa tay bưng mặt.

Cha khóc cho chính mình và cho tôi.

“Cha mất trí rồi. Cha cứ tưởng nó đang chế giễu cha. Hỗn xượC với cha.”

Khi Gloria đỡ tôi từ sàn nhà dậy, tôi ngất đi. Tỉnh lại, tôi sốt hầm hập. Mẹ và Gloria đang ngồi bên giường thủ thỉ nói chuyện với tôi. Nhiều người đang đi lại trong phòng khách. Thậm chí bà tôi cũng đã được gọi tới. Mọi cử động đều khiến tôi đau toàn thân. Về sau tôi được biết mọi người đã định gọi bác sĩ, nhưng chuyện đó xem chừng không được hay ho cho lắm.

Gloria mang cho tôi chút nước xuýt chị nấu và cố đút cho tôi vài thìa. Tôi gần như không thở nổi, chứ đừng nói là nuốt. Tôi chỉ muốn ngủ và mỗi lần tôi tỉnh dậy, đau đớn lại giảm đi một chút. Nhưng mẹ và Gloria vẫn túc trực bên tôi. Mẹ ở bên tôi cả đêm và chỉ dạy ngay trước khi ánh bình minh ló rạng để chuẩn bị đi làm. Khi mẹ vào chào tạm biệt, tôi ôm cổ mẹ.

“Sẽ ổn thôi, con trai. Mai con sẽ khỏi thôi.” "Mẹ oi..."

Tôi lẩm bẩm thốt ra câu nói có lẽ là lời buộc tội nặng nề nhất đối với cuộc đời mình.

“Mẹ ơi, đáng lẽ con không nên được sinh ra trên đời này. Đáng lẽ con nên giống như quả cầu của con...” Mẹ buồn bã vuốt tóc tôi.

“Ai đã ở trên đời, thì tức là người đó đều xứng đáng được sinh ra con ạ. Con cũng thế. Chỉ thỉnh thoảng con mới hư thôi, Zezé.”

Chương 5

MỘT ĐỀ NGHỊ LẠ LÙNG NHƯNG LỊCH SỰ



Tôi mất một tuần mới bình phục hoàn toàn. Nỗi buồn trong tôi không bắt nguồn từ đau đớn hay những cú đánh. Ở nhà, mọi người bắt đầu đối xử với tôi tốt đến mức có phần hơi kỳ. Nhưng một cái gì đó đã mất. Một cái gì đó quan trọng có thể khiến tôi trở lại là chính mình, khiến tôi có thể tin vào người khác, tin rằng họ là người tốt. Tôi trở nên câm lặng, thờ ơ, gần như lúc nào cũng ngồi bên Pinkie, thất thần nhìn thế giới xung quanh. Tôi không nói chuyện với Pinkie, cũng chẳng nghe những câu chuyện của nó. Hầu hết thời gian, tôi để em trai ngồi cùng mình. Tôi chơi trò cáp treo với nó, trò mà nó thích, và để nó đẩy cả trăm chiếc cúc giả làm toa cáp treo lên xuống cả ngày. Tôi nhìn nó chứa chan trìu mến, bởi vì khi còn nhỏ, cũng giống nó, tôi thích trò chơi đó lắm.

Gloria thấy lo cho sự câm lặng của tôi. Chị đặt xấp thẻ bài và cái túi bị của tôi ở bên cạnh tôi, nhưng nhiều khi tôi còn chẳng buồn nhúc nhích. Tôi không thích đi xem phim hay đi đánh giày. Sự thực là, tôi không thể chiến thắng nỗi đau trong lòng. Nỗi đau của một sinh vật nhỏ bé bị đánh đập tàn nhẫn mà không biết lý do tại sao.

Gloria hỏi về những người bạn tưởng tượng của tôi. "Họ không còn ở đây nữa. Họ đi xa rồi."

Tôi muốn nói đến Fred Thompson và những người bạn khác.

Nhưng chị không biết cuộc cách mạng đang diễn ra trong tôi. Không biết điều tôi đã quyết định. Tôi đã đổi những cuốn phim. Tôi không còn dính dáng gì đến những chàng cao bồi và người da đỏ nữa. Từ giờ trở đi tôi chỉ muốn xem phim tình cảm, với thật nhiều nụ hôn và những cái ôm, trong đó mọi người đều

yêu quý nhau. Vì tôi chẳng được tích sự gì, sinh ra chỉ để bị đánh đập thôi, nên ít nhất tôi có thể xem những người khác yêu quý nhau.

Rồi cũng đến ngày tôi có thể đi học trở lại. Tôi đi, nhưng không đến trường. Tôi biết một tuần vừa qua ông Bồ hẳn đã đợi tôi trong chiếc xe hơi của chúng tôi" và có thể đã bỏ cuộc. Tất nhiên, ông sẽ chỉ bắt đầu đợi trở lại khi tôi bảo ông làm vậy. Sự vắng mặt của tôi chắc hẳn khiến ông lo lắng lắm. Nhưng dù biết tôi ốm, ông cũng sẽ không đến tìm tôi. Chúng tôi đã hứa với nhau rồi; chúng tôi đã có một thỏa thuận bí mật. Không ai ngoài Chúa có thể biết về tình bạn của chúng tôi.

Chiếc xe hơi đẹp đẽ của ông đang đỗ trước cửa tiệm bánh ngọt, đối diện nhà ga. Tia vui mừng đầu tiên lóe lên. Tim tôi đập rộn, được thôi thúc bởi niềm háo hức muốn gặp ông. Tôi sắp được gặp người bạn đích thực duy nhất của mình.

Nhưng đúng lúc đó, tiếng còi tàu lảnh lót vọng tới từ nhà ga, khiến tôi nổi da gà. Đó là con tàu Mangaratiba. Dữ dội, kiêu hãnh, chủ soái của những đường ray. Nó chạy qua, những toa tàu rùng rình phô ra trọn vẹn vẻ tráng lệ của mình. Hành khách ngồi bên các ô cửa sổ đang nhìn ra ngoài. Tất cả những người đi du lịch đều vui vẻ. Khi còn nhỏ, tôi thích ngắm nhìn đoàn tàu hỏa Mangaratiba chạy qua trong khi tôi vẫy tay rối rít.

Tôi thường vẫy tay cho tới khi đoàn tàu mất hút phía chân trời. Bây giờ chính Luis đang trải qua giai đoạn đó.

Tôi nhìn quanh tiệm bánh ngọt và thấy ông đang đó. Ông ngồi ở bàn cuối để có thể quan sát mọi người vào tiệm bánh, nhưng lúc đó ông đang nhìn về hướng khác. Ông không mặc áo khoác nhẹ và cũng không mặc chiếc áo gi lê kẻ ca rô đẹp đẽ quen thuộc, để lộ cặp măng sét trắng tinh của chiếc áo sơ mi sạch sẽ.

Tôi bỗng cảm thấy yếu đến mức không thể đi nổi tới chỗ ông. Ông Ladislau khẽ mách ông.

"Ông Bố ơi, nhìn xem ai kìa."

Ông từ từ quay đầu lại và nụ cười hạnh phúc nở trên gương mặt ông. Ông dang rộng cánh tay, ôm tôi một lúc lâu.

"Trái tim đã mách bảo ta rằng hôm nay cháu sẽ đến."

Rồi ông nhìn tôi thật lâu.

"Thế nào, cháu đã ở đâu suốt thời gian vừa rồi vậy?" "Cháu bị ốm."

Ông kéo một chiếc ghế ra. "Ngồi đi."

Ông bóng ngón tay gọi người phục vụ - vốn đã biết tôi thích gì. Nhưng khi anh ta đặt ly soda và bánh ngọt xuống trước mặt tôi, tôi thậm chí không động đến chúng. Tôi ngả đầu lên hai cánh tay khoanh lại và cứ ngồi như thế, cảm thấy vừa yếu ớt vừa buồn.

"Cháu không muốn những món này à?"

Và bởi vì tôi không đáp, ông Bồ nâng cằm tôi lên. Tôi cắn chặt môi và mắt tôi dâng đầy nước mắt.

"Có chuyện gì vậy, bé con? Kể cho người bạn già của cháu biết đi." nói ở đây được." Ông Ladislau lắc đầu như thể không hiểu chuyện gì. Tôi quyết định nói một điều.

"Cháu không thể. Không

"Ông Bồ, chiếc xe đó vẫn là xe của chúng ta phải không ạ?"

"Ư. Cháu vẫn không tin điều đó sao?" "

"Ông lái xe đưa cháu đi dạo một lúc được không?" Lời đề nghị đó khiến ông ngạc nhiên.

Được chứ, nếu cháu muốn."

Ông nhận thấy nước mắt tôi thậm chí còn giàn giụa hơn lúc trước, vậy nên ông nắm lấy cánh tay tôi, dẫn tôi ra xe và nhấc tôi ngồi lên ghế phụ.

Ông quay trở vào quán để trả tiền và tôi nghe thấy ông nói với ông Ladislau cùng những người khác.

"Không ai trong gia đình thằng bé đó hiểu nó. Tôi chưa từng thấy đứa trẻ nào nhạy cảm như thế."

"Ông Bồ này, nói thật nhé. Ông thích thằng nhóc đó thật rồi."

"Còn hơn các anh tưởng tượng nhiều. Nó là một đứa trẻ thông minh, tuyệt vời."

Ông trở lại xe và ngồi vào ghế lái.

"Cháu muốn đi đâu nào?"

"Cháu chỉ muốn rời khỏi đây. Chúng ta có thể đi ra con đường dẫn tới Murundu. Chỗ đó gần đây thôi và sẽ không tốn xăng lắm."

Ông bật cười.

"Chẳng phải cháu còn quá nhỏ để hiểu những vấn đề của người lớn ư?"

Chúng tôi nghèo đến nỗi từ khi còn nhỏ xíu chúng tôi đã phải học cách để không làm lãng phí tiền bạc. Tất cả mọi thứ đều tốn tiền. Xăng không hề rẻ.

Dọc quãng đường ngắn ngủi, ông không nói gì. Ông để tôi có thời gian bình tĩnh lại. Nhưng khi chúng tôi đã bỏ tất cả lại phía sau và khi phong cảnh trải ra như một tấm thảm tươi đẹp được dệt bởi những cánh đồng xanh, ông dừng xe, nhìn tôi mỉm cười với vẻ ân cần đủ để đền bù cho sự ân cần thiếu vắng nơi toàn bộ phần còn lại của thế giới.

"Ông Bố ơi, ông nhìn mặt cháu đi. Không, không phải mặt, mà nhìn mõm cháu cơ. Mọi người ở nhà bảo rằng cháu có mõm vì cháu không phải người mà là con vật, một người da đỏ Apinajé, đứa con của quỷ."

"Ta vẫn thích nhìn mặt cháu hơn."

“Ôi, ông cứ nhìn kỹ đi. Ông có thấy mặt cháu vẫn còn sưng vì bị đánh không?”

Đôi mắt ông Bồ chan chứa nỗi buồn và sự thương xót.

“Nhưng tại sao họ lại làm thế?”

Tôi kể với ông mọi chuyện, không nói quá lên một chi tiết nào. Khi tôi kể xong, đôi mắt ông rớm lệ và ông im lặng một lúc lâu, không nói nên lời.

“Nhưng đánh một đứa trẻ như cháu là sai. Cháu mới chưa đầy sáu tuổi. Chao ôi!”

“Cháu biết tại sao lại thế. Cháu thật vô tích sự. Cháu xấu xa đến mức cứ đến Giáng sinh là chuyện ấy luôn xảy ra: đứa con của quỷ sinh ra trong tim cháu thay vì Chúa Hài Đồng!”

“Vớ vẩn, cháu vẫn là một thiên thần bé bỏng mà. Cháu có thể hơi tinh nghịch một chút thôi...”

Ý nghĩ đó lại xuất hiện trong đầu tôi.

“Cháu quá xấu xa, đáng lẽ cháu không nên đượC sinh ra trên đời này. Hôm nọ cháu đã nói thế với mẹ cháu."

Lần đầu tiên tôi thấy ông nói lắp bắp

. . “Cháu không nên nói thế.”

“Cháu xin phép được nói với ông bởi vì điều này thực sự quan trọng. Cháu biết thật đáng buồn vì ở tuổi ấy cha cháu không thể tìm được việc làm. Cháu biết chuyện đó đau khổ lắm. Mẹ cháu phải đi làm từ sớm tinh mơ để trang trải sinh hoạt phí. Mẹ làm việc ở xưởng dệt tại English Mill. Mẹ phải đeo đai vì bị thoát vị do bê ống sợi. Lalá lớn rồi và dù học nhiều chị cũng phải đi làm ở nhà máy... Thật khủng khiếp. Nhưng cha đâu cần phải đánh cháu đến mức như thế. Hôm Giáng sinh, cháu đã hứa rằng cha có thể đánh cháu bao nhiêu tùy thích, nhưng lần này thì quá quất lắm.”

Ông nhìn tôi không chớp mắt, vẻ không tin nổi. “Trời ơi! Sao một đứa trẻ còn nhỏ như thế này mà đã hiểu và lo lắng về các vấn đề của người lớn như thế chứ. Ta chưa từng thấy chuyện như thế!” Ông cố gắng kiềm chế cảm xúc.

“Chúng ta là bạn đúng không nào? Vậy hãy nói chuyện như hai người đàn ông nhé. Mặc dù, nói thực, đôi khi ta nổi da gà khi nói chuyện này chuyện kia với cháu. Trước hết, ta không nghĩ cháu nên chửi chị gái cháu như thế. Thực ra, cháu không bao giờ nên nói tục, cháu biết chứ?”

“Nhưng cháu còn bé. Đó là cách duy nhất cháu có thể trả đũa.”

“Cháu có biết những từ đó có nghĩa gì không?” Tôi gật đầu.

“Vậy thì cháu không thể và không nên nói.” Chúng tôi im lặng. “Ông không thích cháu nói tục đúng không?”

“Ông Bồ!”

"Sao vậy?"

"Không, ta không thích."

"Vậy thì được, nếu cháu không chết, thì cháu hứa sẽ không nói tục nữa."

"Tốt. Mà cháu nói chết nghĩa là sao?"

"Cháu sẽ nói cho ông biết khi chúng ta đến đó."

Chúng tôi lại im lặng. Ông trầm ngâm suy nghĩ. "Vì cháu tin tưởng ta, nhóc ạ, ta cần biết một điều khác nữa. Bài hát đó, bài tango ấy. Cháu có biết mình đã hát gì không?"

"Cháu sẽ không nói dối ông. Cháu thực sự không chắc lắm. Cháu học bài đó bởi vì cháu học mọi thứ.

Bởi vì nó là một bài hát hay. Cháu không để ý nó có nghĩa như thế nào. Nhưng cha đánh cháu thậm tệ, ông Bồ ạ. Nhưng cũng chẳng sao," tôi sụt sịt. "Cháu sẽ giết ông ấy."

"Gì cơ, nhóc? Cháu sẽ giết cha cháu ư?"

"Đúng vậy. Cháu đã bắt đầu rồi. Không phải giết ông ấy có nghĩa là chộp lấy khẩu súng lục của Buck Jones và bắn bùm! Không cần phải thế. Ông có thể giết một người nào đó trong trái tim ông. Không yêu người đó nữa. Và thế là một ngày nào đó người đó sẽ chết."

"Cháu có trí tưởng tượng thật lạ lùng," ông nói, không thể che giấu cảm xúc đang xâm chiếm ông. "Nhưng chẳng phải cháu cũng đã nói sẽ giết ta đấy thôi?" ông nói tiếp.

"Đó là lúc đầu thôi. Nhưng sau đó cháu đã giết ông theo cách ngược lại. Cháu đã làm ông chết đi và sau đó ông tái sinh trong tim cháu. Ông là người duy nhất cháu thích, ông Bồ ạ. Người bạn duy nhất cháu có. Không phải vì ông cho cháu thẻ bài, soda, kẹo và bị... Cháu xin thề đó là sự thật."

"Nhưng mọi người đều yêu cháu. Mẹ cháu, thậm chí cha cháu. Chị cháu Glória, Vua Luís... Và cháu đã quên cây cam nhỏ của mình rồi ư? Pinkie... Cháu gọi nó là gì nhỉ?"

"Bạn Yêu ạ."

"Giờ thì khác rồi, ông Bồ ạ. Thật ra, Bạn Yêu chỉ là một cây cam nhỏ thậm chí không có hoa... Nhưng không như ông. Ông là bạn cháu và đó là lý do tại sao cháu xin đi một vòng trên chiếc xe hơi của chúng ta", chiếc xe mà chẳng bao lâu nữa sẽ chỉ còn là của ông thôi. Cháu đến để từ biệt ông."

"Từ biệt ư?"

"Vâng ạ. Ông thấy đấy, cháu chẳng được tích sự gì, cháu đã chán bị đánh đập và bị kéo tai rồi. Cháu sẽ không còn là một miệng ăn nữa..."

Tôi bắt đầu cảm thấy cổ họng tắc nghẹn. Tôi cần sự can đảm để nói nốt.

"Cháu sẽ bỏ trốn ư?"

“Không. Cả tuần nay cháu đã nghĩ về điều này. Tối nay cháu sẽ ném mình xuống gầm tàu Mangaratiba.” Ông không nói một lời, chỉ ôm tôi thật chặt và an ủi tôi theo cái cách mà chỉ ông mới biết.

“Không được. Vì tình yêu của Chúa, đừng nói thế. Cháu có một cuộc đời tốt đẹp ở phía trước. Với đầu óc và trí thông minh của cháu. Thật tội lỗi khi nói một điều như thế! Từ nay trở đi ta không muốn cháu nghĩ đến chuyện đó hay nói về nó nữa. Thế còn ta thì sao? Cháu không thích ta sao? Nếu cháu thích, và nếu cháu không nói dối, thì cháu không nên nói những điều như thế. Ông ngả người ra phía sau và nhìn vào mắt tôi. Ông lấy mu bàn tay lau nước mắt cho tôi.

“Ta rất mến cháu, nhóc ạ. Mến cháu nhiều hơn cháu tưởng nhiều. Thôi nào, tặng ta một nụ cười đi.”

Tôi mỉm cười, cảm thấy nhẹ nhõm phần nào trước sự thú nhận của ông.

“Chuyện này sẽ sớm trôi vào quên lãng thôi. Cháu sẽ trở thành bá chủ đường phố với những con diều của cháu, sẽ là vua của trò chơi bi, là chàng cao bồi mạnh mẽ như Buck Jones... Mà này, ta có một ý này. Cháu có muốn biết đó là gì không?”

“Có ạ.”

“Thứ Bảy này ta sẽ không đi Encantado thăm con gái ta. Con gái ta đã đi nghỉ ở Paquetá vài ngày với chồng nó. Vì thời tiết đang đẹp, ta định sẽ đi câu cá ở sông Guandu. Ta không có bạn câu và không biết cháu có thích đi cùng ta không.”

Mắt tôi sáng lên.

“Ông sẽ cho cháu đi cùng ư?”

“Ừ, nếu cháu muốn. Cháu không bắt buộc phải đi đâu.”

Tôi trả lời bằng cách choàng tay quanh cổ ông, ôm ông thật chặt, áp má mình vào khuôn mặt đã được cạo nhẵn nhụi của ông. Chúng tôi cùng cười và chuyện buồn đã bắt đầu nhạt phai.

“Ta biết một chỗ rất đẹp. Chúng ta có thể mang theo chút gì đó để ăn. Cháu thích gì nhất nào?” “Ông đấy, ông Bồ ạ.”

“Ý ta là salami, trứng, chuối...”

“Cháu thích tất cả. Ở nhà chúng cháu đã học được cách thích bất cứ thứ gì và thích tất cả mọi thứ.”

“Vậy chúng ta sẽ đi nhé?”

“Cháu sẽ mất ngủ vì nghĩ về chuyến đi đấy.” Nhưng có một vấn đề quan trọng phủ bóng đen lên niềm hạnh phúc của chúng tôi.

“Vậy cháu sẽ nói gì về việc vắng nhà cả ngày hôm đó?"

“Cháu sẽ bịa ra lý do nào đó.”

“Nếu cháu bị bắt quả tang thì sao

?”

“Từ giờ đến cuối tháng không ai được phép đánh cháu. Mọi người đã hứa với Glória rồi, và không ai gây chuyện với Gloria đâu. Trong gia đình chị ấy là người tóc vàng duy nhất giống cháu.”

“Thật ư?”

“Thật. Họ chỉ có thể đánh cháu sau một tháng nữa, khi cháu đã bình phục hẳn.”

Ông khởi động xe và bắt đầu lái xe quay về. “Vậy cháu hứa sẽ không nói về chuyện đó nữa nhé?”

“Về chuyện gì ạ?”

“Về tàu Mangaratiba?”

“Có nghĩ đến chuyện đó thì cũng phải một thời gian nữa ạ...”

“Thật tốt khi nghe cháu nói thế.” Sau đó tôi nghe ông Ladislau kể lại rằng, mặc dù tôi đã hứa như vậy, mãi tối khuya hôm đó, sau khi tàu Mangaratiba chạy qua, ông Bồ mới trở về nhà.

Cuốc xe thật tuyệt. Đường không rộng, cũng chẳng trải nhựa hay lát đá, nhưng cây cối và những cánh đồng đẹp đến sững sờ. Ấy là chưa kể đến ánh nắng chan hòa và bầu trời xanh sáng sủa, tươi tắn. Bà tôi từng nói rằng hạnh phúc là một “vầng mặt trời chiếu sáng trong trái tim ta”. Và rằng mặt trời thắp sáng mọi thứ bằng niềm hạnh phúc. Nếu quả đúng là như vậy, thì vầng mặt trời trong tim tôi đã khiến tất thảy mọi thứ trở nên đẹp đẽ.

Trong lúc chiếc xe thong thả chạy ro ro trên đường, chúng tôi lại nói chuyện. Dường như ngay cả chiếc xe hơi này cũng muốn lắng nghe cuộc trò chuyện của chúng tôi.

“Vậy là khi ở bên ta, cháu bình tĩnh và cư xử tốt. Và cả khi cháu ở cùng Cô giáo... Cô ấy tên gì nhỉ?”

“Cô Cecilia Paim. Ông có biết cô giáo cháu có một điểm trắng nhỏ ở trong một con mắt không?” Ông bật cười.

“Cháu nói cô Cecilia Paim không tin những chuyện cháu làm ở bên ngoài trường học. Cháu đối xử tốt với em trai và Glória. Vậy cháu nghĩ tại sao cháu lại thay đổi nhiều đến vậy?”

“Cháu không biết. Cháu chỉ biết là mọi việc cháu làm đều dẫn đến rắc rối. Cả phố đều biết cháu đã làm gì.

Cứ như thể con quỷ thì thầm xui khiến cháu. Nếu không cháu sẽ không làm nhiều chuyện dại dột như thế - theo cách bác Edmundo gọi. Ông có biết có lần cháu đã làm gì với bác Edmundo không? Cháu chưa kể với ông phải không ạ?”

“Chưa.”

"Ưm, chuyện xảy ra sáu tháng trước. Bác ấy nhận được một cái võng từ mi`ền Bắc và thực sự thích nó. Bác ấy thậm chí không cho chúng cháu ng`ồi lên võng đu đưa, đ`ồ khốn..."

"Cháu vừa nói gì đấy?"

"À, cháu nói các người xấu xa khốn khổ. Hễ ngủ trưa xong, bác ấy sẽ cuộn võng lại kẹp vào nách. Cứ như thể bạn cháu sẽ lấy trộm mảnh võng nào ấy. Ưm, một hôm cháu đến nhà bà nhưng bà không nhìn thấy cháu đi vào. Chắc hẳn bà đang đeo kính đọc mấy mục rao vặt trên báo. Cháu đi ra ngoài. Cháu ngó lên cây ổi nhưng chẳng thấy gì cả. Thế r`ồi cháu nhìn thấy bác Edmundo đang nằm trên chiếc võng mắc giữa hàng rào và thân một cây cam. Bác đang ngày như lợn, miệng hơi há ra. Tờ báo bác đọc rơi xuống đất. Lúc đó con quỷ nói với cháu và cháu nhìn thấy có một bao diêm trong túi áo bác Edmundo. Cháu bèn lẳng lặng xé một mẩu báo. Cháu chất những mảnh báo khác lên nhau và châm lửa vào cái bấc vừa tự chế. Khi ngọn lửa bùng lên ngay bên dưới..."

Tôi dừng lại và hỏi một cách nghiêm túc, "Ông B`ồ ơi, cháu có được phép nói từ 'đít không ạ?"

"Hừm, từ đó hơi thô tục và cháu nên tránh nói từ đó."

"Vậy cháu nên nói từ gì để thay cho từ đít ạ?" "Ph`ần sau."

"Gì ạ? Đó là một từ mới."

"Ph`ần sau. PHẦN-SAU."

"Khi lửa bắt đ`ầu cháy phía dưới ph`ần sau bác ấy, cháu chạy như bay ra cổng và đúng nấp ở đó nhìn qua cái lỗ trên hàng rào xem chuyện gì xảy ra. Bác Edmundo rống lên. Bác nhảy CỒ CỒ, túm lấy võng. Sau đó bà chạy đến, mắng bác một trận ra trò. Tôi quá chán phải nhắc anh đừng hút thuốc khi nằm võng r`ồi! Và khi nhìn thấy tờ báo đang cháy, bà cằn nhằn rằng bà còn chưa kịp đọc tờ báo đó."

Ông người B`ồ cười khùng khục và tôi thích thấy ông vui như thế.

"Họ có tóm đượC cháu không?"

"Bà và bác ấy không bao giờ phát hiện ra. Cháu chỉ kể với Bạn Yêu thôi. Nếu họ tóm được cháu thì họ cắt chim cháu mất."

"Cắt gì cơ?"

"Ý cháu là cháu sẽ gay to."

Ông lại cười khùng khục và chúng tôi nhìn ra đường. Xe chạy đến đâu bụi vàng cuộn lên đến đó.

Nhưng tôi đang nghĩ v`ề một chuyện.

"Ông Bố ơi, ông không nói dối đấy chứ

"V`ề chuyện gì hả, bé con?"

?"

“Cháu chưa bao giờ nghe thấy bất cứ ai nói, “Nó bị đá vào phần sau. Ông đã nghe thấy ai nói thế bao giờ chưa?”

Ông lại bật cười.

“Cháu đúng là đứa trẻ đặc biệt. Ta cũng chưa thấy ai nói thế bao giờ. Nhưng thôi đưỢC, quên từ phần sau đi và thay vào đó hãy nói phía sau. Nhưng hãy nói chuyện khác đi nếu không chẳng mấy mà ta sẽ chẳng biết phải nói gì với cháu. Hãy ngắm nhìn phong cảnh kìa. Cháu sắp nhìn thấy càng lúc càng nhiều cây to hơn. Chúng ta đang đến gần sông hơn đấy.”

Ông rẽ phải và đi theo đường tắt. Xe tiếp tục chạy rồi dừng lại ngay giữa một cánh đồng vắng. Chỉ có một cội cây duy nhất với bộ rễ khổng lồ.

Tôi vỗ tay thích thú.

“Đẹp quá! Một nơi thật đẹp! Lần tới gặp Buck Jones, cháu sẽ nói với ông ấy rằng những đồng cỏ và bình nguyên của ông ấy chẳng nhằm nhò gì so với nơi này của chúng ta.”

Ông xoa đầu tôi.

“Ta muốn thấy cháu lúc nào cũng như thế này. Sống với những ước mơ đẹp, chứ không phải với cái đầu đầy những ý tưởng điên rồ.”

Chúng tôi bước ra khỏi xe và tôi giúp ông mang các thứ tới chỗ bóng mát của cây cổ thụ.

“Ông thường đến đây một mình ư, ông Bồ?”

“Hầu như thế. Cháu thấy không? Ta cũng có một cái cây đấy.”

“Ông gọi nó là gì, ông Bồ? Nếu có một cái cây to như thế này thì ông phải đặt tên cho nó chứ”

Ông nghĩ ngợi một lát, mỉm cười rồi nghĩ thêm.

“Đó là một bí mật, nhưng ta sẽ nói cho cháu biết. Tên cây là Nữ hoàng Carlota.”

“Và cây nói chuyện với ông chứ?”

“Không hẳn. Bởi vì một nữ hoàng không bao giờ nói chuyện trực tiếp với các thần dân của mình. Nhưng ta luôn nói Kính thưa Nữ hoàng.”

“Thần dân là gì ạ?”

“Là những người làm theo những gì nữ hoàng nói.” “Vậy cháu là thần dân của ông ư?”

Ông bật cười sảng khoái khiến cả cũng phải lao xao. “Không, bởi vì ta không phải là vua và ta không ra lệnh. Ta sẽ luôn đề nghị cháu làm điều này, điều kia.”

“Nhưng ông có thể làm vua mà. Ông có mọi thứ để trở thành một ông vua. Mọi ông vua đều mập mạp như ông. Vua của chất cơ, vua của chất bích, vua của

chất nhép, vua của chất rô. Tất cả các ông vua trong bộ bài đều đẹp trai như ông, ông Bồ ạ."

"Thôi nào. Ta đi tiếp thôi, bởi vì cuộc tán gẫu này sẽ chẳng giúp chúng ta bắt được con cá nào đâu."

Ông lấy cần câu và cái hộp thiếc đựng đầy mồi giun, rồi tháo giày và cởi áo gi lê ra. Không mặc áo gi lê, ông thậm chí còn có vẻ béo hơn. Ông chỉ tay ra sông.

"Cháu có thể chơi ở đó. Chỗ đó râm mát. Nhưng đừng ra đầu kia nhé vì chỗ đó rất sâu đấy. Bây giờ ta sẽ câu cá ở chỗ kia. Nếu muốn ở bên cạnh ta thì cháu không thể nói chuyện được đâu. Nếu không cá sẽ bơi đi hết."

Tôi để ông ngồi đó và đi chơi. Đi khám phá mọi thứ. Khúc sông này thật đẹp. Tôi thả chân xuống nước và nhìn thấy một bầy nhái nhảy lao xao trong dòng nước. Tôi ngắm cát, ngắm sỏi và lá bị cuốn theo dòng nước. Tôi nghĩ đến chị Gloria.

Đóa hoa nói với dòng sông "Hãy để ta yên, để mặc ta! Ta sinh ra trên đồi cao... Ta sẽ chết dưới biển xa."

Nhưng dòng sông, lạnh lẽo và lanh lẹ, Hát bài ca chế nhạo Chảy ào qua sỏi cát Cuốn phăng cả đóa hoa

"Hãy đu đưa trong chiếc nôi của ta, Đu đưa trên ngọn cây của ta; Từ bầu trời cao xanh ngắt Rơi xuống những giọt sương trong mắt!"

Gloria nói đúng. Thơ là thứ hay nhất trên đời. Thật tiếc rằng tôi không thể kể với chị rằng tôi đã thấy bài thơ trong đời thực. Không phải bài thơ về một đóa hoa, mà là về vô vàn những chiếc lá nhỏ rơi xuống từ trên cây và bị cuốn ra biển. Tôi tự hỏi không biết dòng sông, dòng sông này, Có chảy ra biển hay không. Tôi có thể hỏi ông người Bồ. Không, làm thế sẽ quấy rầy ông lúc đang câu cá.

Nhưng ông chỉ câu được hai con cá nhỏ, và tôi cảm thấy hơi tiếc vì điều đó.

Mặt trời lên cao trên bầu trời. Mặt tôi đỏ ửng vì mải mê chơi bời và thao thao bất tuyệt với thế giới. Đúng lúc đó ông Bồ đến gọi tôi. Tôi chạy tới chỗ ông, tung tăng như chú dê non.

"Ôi, người cháu đầy đất cát, nhóc ạ."

"Cháu chơi nhiều mà. Cháu nằm trên đất. Cháu té nước..."

"Ăn thôi nào. Nhưng cháu không thể để nguyên đất cát như thế mà ăn. Cởi quần áo ra nào và đến chỗ râm mát kia rửa ráy qua một chút đi."

Tôi lưỡng lự, không biết có nên nghe lời ông hay không.

"Cháu không biết bơi."

"Nhưng cháu có phải bơi đâu. Đi nào, ta sẽ ở ngay gần đó."

Tôi đứng yên tại chỗ. Tôi không muốn ông nhìn thấy những dấu vết, những chỗ sưng và vết sẹo do đòn roi.

“Đừng có nói với ta rằng cháu xấu hổ không dám cởi quần áo trước mặt ta nhé.”

“Không. Không phải vậy đâu ạ.”

Tôi không có sự lựa chọn. Tôi quay người và bắt đầu cởi quần áo. Trước tiên cởi sơ mi, sau đó cởi quần có dây đeo.

Tôi ném hết xuống đất và quay người lại phía ông, khẩn khoản. Ông không nói gì, nhưng ánh mắt ông toát lên vẻ phẫn nộ và kinh hoàng.

Ông chỉ lẩm bẩm, “Nếu đau, thì đừng có xuống nước.”

“Không đau nữa ông ạ.”

Chúng tôi ăn trứng, chuối, salami, bánh mì và kẹo ổi - mỗi mình tôi thích món này. Chúng tôi uống nước sông và quay trở lại chỗ bóng râm của Nữ hoàng Carlota.

Ông định ngồi xuống nhưng tôi ra hiệu để ông khoan hãy ngồi.

Tôi đặt một tay lên ngực và chào cái cây.

“Thưa Nữ hoàng, thần dân của Người, Sir Manuel Valadares, và chiến binh vĩ đại nhất của quốc gia Apinajé... Chúng thần sẽ ngồi dưới chân Người.”

Chúng tôi cười vang và ngồi xuống.

Ông người Bồ nằm trên mặt đất, phủ áo gi lê lên một cái rễ cây và nói,“Giờ đến lúc chợp mắt một lát rồi.” “Nhưng cháu không mệt.”

“Mệt hay không cũng thế thôi. Cháu tinh nghịch như vậy, ta không thể để cháu chạy lung tung được.” Ông đặt tay lên ngực tôi, giữ tôi nằm yên. Chúng tôi nằm đó một lúc lâu, xuyên qua cành cây nhìn mây bay. Đã đến lúc rồi. Nếu không nói ra điều đó bây giờ thì tôi sẽ không bao giờ nói được.

“Ông Bồ!”

“Gì vậy?”

“Ông ngủ chưa?”

“Chữa.”

“Chuyện ông nói với ông Ladislau tại tiệm bánh là thật chứ ạ?”

“Ta nói với ông Ladislau tại tiệm bánh nhiều chuyện lắm.”

“Về cháu ấy ạ. Cháu đã nghe thấy ông nói. Lúc ngồi trong xe, cháu đã nghe thấy.”

“Cháu nghe thấy gì nào?”

“Ông nói rằng ông thực sự thích cháu, đúng không ạ?”

“Tất nhiên ta thích cháu. Nhưng tại sao cháu lại hỏi thế?”

Tôi lật người lại, nhưng không cố thoát khỏi cánh tay ông. Tôi nhìn chằm chằm vào đôi mắt khép hờ của ông. Nhìn từ góc độ này,mặt ông có vẻ béo hơn và

thậm chí trông con đường bệ hơn.

“Không có gì ạ, nhưng cháu muốn biết ông có thích cháu nhiều, rất nhiều không?”

“Tất nhiên, đồ ngốc ạ.”

Và ông ôm tôi thật chặt như để chứng minh điều ông vừa nói.

“Cháu đang có một suy nghĩ nghiêm túc. Ông chỉ có mỗi một cô con gái ở Encantado thôi đúng không ạ?” “Ư.”

“Ông sống một mình trong ngôi nhà đó với hai chiếc lồng chim, đúng không ạ?” “Ư."

“Ông đã nói rằng ông không có cháu ngoại, đúng không ạ?”

“Ư." “Và ông thích cháu đúng không?” "Ừ."

“Vậy tại sao ông không đến nhà cháu xin cha đem cháu cho ông?”

Ông cảm động đến mức ngồi hẳn dậy giơ cả hai tay ôm mặt tôi.

“Cháu muốn làm con ta ư?”

“Chúng ta không thể chọn cho mình trước khi chào đời. Nhưng nếu có thể, cháu sẽ chọn ông.” ?”

“Thật ư, bé con

“Cháu dám thề rằng đúng như vậy. Như thế sẽ bớt cho gia đình cháu một miệng ăn. Cháu hứa cháu sẽ không bao giờ nói từ bậy bạ nào nữa, thậm chí cả từ đít. Cháu sẽ đánh giày cho ông, chăm sóc chim trong lồng. Cháu sẽ thực sự ngoan ngoãn. Sẽ không phải là một học sinh giỏi ở trường. Cháu sẽ là học sinh xuất sắc.”

Ông thậm chí không biết phải nói gì.

“Mọi người sẽ mừng lắm nếu cháu được cho đi. Mọi người sẽ thấy thật nhẹ nợ. Cháu có một người chị giữa Gloria và Totoca đã được đem cho một gia đình miền Bắc. Chị ấy đến đó sống với một người họ hàng giàu có để được học hành và được nuôi dưỡng tử tế.”

Sự im lặng vẫn bao trùm và mắt ông đẫm lệ.

“Nếu họ không muốn cho cháu đi, thì ông có thể mua cháu. Cha cháu không có một xu. Cháu chắc chắn ông ấy sẽ bán cháu. Nếu cha đòi nhiều tiền, thì ông có thể mua cháu theo cách trả góp, giống như người ta trả tiền cho ông Jacob chuyên cho vay lãi ấy...”

Vì ông không trả lời, tôi xoay người trở lại tư thế cũ và ông cũng vậy.

“Ông biết đấy, ông Bồ, nếu ông không muốn có cháu, thì cũng không sao đâu. Cháu không muốn làm ông khóc đâu...”

Ông vuốt tóc tôi một lúc lâu.

“Không phải vậy đâu, con trai. Không phải vậy. Chúng ta không thể giải quyết các vấn đề của mình như thế, chỉ bằng cách búng ngón tay. Nhưng ta có ý

này. Dù rất muốn, ta cũng không thể tách cháu ra khỏi cha mẹ hoặc gia đình cháu được. Như thế là không đúng. Dù ta đã sớm coi cháu như con rồi, nhưng từ nay trở đi, ta sẽ đối xử với cháu như thể cháu đúng là con đẻ của ta." Tôi ngồi bật dậy, sung sướng quá đỗi.

"Thật ư, ông Bồ?"

"Nói theo cách quen thuộc của cháu thì ta dám thề như thế."

Tôi làm một điều mà tôi hiếm khi làm hoặc muốn làm với các thành viên của gia đình mình. Tôi hôn lên khuôn mặt béo tốt phúc hậu của ông.

Chương 6

DẦN DẦN SỰ TRÌU MẾN RA ĐỜI



“Không cây nào trong số chúng biết nói, và ông không thể để chúng làm ngựa cho ông cưỡi đúng không, ông B`ồ?”

“Không một cây nào.

“ Nhưng trước đây ông không phải là trẻ con à?” “ “Có chứ. Nhưng không phải đứa trẻ nào cũng đủ may mắn để hiểu cây cối như cháu đâu. Và không phải cái cây nào cũng thích nói chuyện.”

“Ông bật cười xúc động và nói tiếp.

“Chúng không hẳn là cây, mà là dây leo theo hình mắt cáo, và để ta giải thích luôn: dây leo theo hình mắt cáo là từ những cây nho phát triển thành. Chúng chỉ là những dây leo to. Thật thú vị khi xem thu hoạch nho và giậm nho[3].”

“Ông giải thích giậm nho là gì. Ông có vẻ hiểu biết rộng. Như bác Edmundo vậy.

“ “Kể cho cháu nghe nữa đi ông.”

“Cháu thích nghe à?”

“Thích lắm ạ. Giá như cháu có thể nói chuyện với ông không ngừng nghỉ suốt 852 dặm.”

'Thế xăng cho toàn bộ chặng đường ấy thì sao? “Đó là xăng giả vờ thôi.”

“Sau đó ông kể cho tớ nghe v`ềcỏ tươi hóa thành cỏ khô trong mùa đông và v`ềchuyện làm phó mát. Ông nói từ phó mát khác với bọn tớ. Ông thay đổi nhạc điệu của các từ, nhưng tớ nghĩ chúng thậm chí còn có vẻ ngân nga hon.

“Ông ngừng nói và thở dài.

“ “Ta muốn sớm quay trở về đó. Có lẽ là để sống những năm cuối đời của mình ở một nơi yên tĩnh, đầy mê hoặc. Folhadela, gần Monreal, ở vùng Trás-os-Montes tươi đẹp của ta.”

“Đó là lúc duy nhất tớ thực sự nhận thấy ông Bồ già hơn cha, dù khuôn mặt béo tốt của ông luôn căng mịn, ít nếp nhăn hơn cha. Một cảm giác kỳ lạ dâng lên trong lòng tớ.

“Ông nói nghiêm túc chứ ạ?”

“Chỉ khi đó ông mới nhận ra nỗi thất vọng của tớ. Đừng lo, ngốc ạ, còn xa lắm. Có lẽ thậm chí điều đó chẳng bao giờ xảy ra.”

“ “Thế còn cháu thì sao? Ông phải mất bao nhiêu lâu mới trở thành người như thế này, để cháu thích ông.” “Mắt tớ dâng đầy những giọt nước mắt yếu đuối.

Nhưng chắc chắn ta cũng được phép mơ ước chứ. Chỉ là ông không cho cháu vào trong giấc mơ của ông.”

“Ông mỉm cười mơ màng.

“Cháu đưa ông vào mọi giấc mơ của cháu, ông Bồ ạ. Khi tới những đồng cỏ xanh cùng Tom Mix và Fred Thompson, cháu đã thuê cả một chiếc xe ngựa cho ông để ông không bị mệt. Cháu đi đâu cũng có ông đi cùng. Thỉnh thoảng ở trường, cháu nhìn lên và tưởng tượng ông đứng ở cửa vẫy tay với cháu.”

“ Chao ôi! Ta chưa bao giờ thấy ai khát khao yêu thương như cháu. Nhưng cháu không nên gắn bó với ta quá như thế, cháu biết không?”

Tôi đang kể hết chuyện này cho Pinkie nghe. Pinkie thích trò chuyện hơn cả tôi.

“Nhưng Bạn Yêu ạ, sự thật là sau khi trở thành cha tớ, ông trở nên lú lẫn hẳn. Ông nghĩ tớ làm gì cũng đều thể hiện sự lanh lợi. Nhưng lanh lợi theo kiểu khác kia. Ông không giống như những người thường nói, Thằng bé đó sẽ đi xa đấy. Nó sẽ đi xa, nhưng sẽ chẳng bao giờ rời khỏi Bangu đâu.”

Tôi nhìn Pinkie trìu mến. Bây giờ vì đã khám phá ra sự trìu mến là gì, tôi bèn hào phóng thể hiện nó với tất cả những gì tôi thích.

“Cậu thấy đấy, Pinkie, tớ muốn có mười hai đứa con và sau đó thêm mười hai đứa nữa. Cậu có hiểu không? Toàn bộ lứa đầu tiên sẽ là trẻ con và không ai được đụng đến một sợi tóc của chúng. Mười hai đứa sau sẽ lớn lên thành những người đàn ông. Và tớ sẽ hỏi từng đứa, Con muốn làm gì nhất, con trai? Một người tiều phu ư? Được thôi. Rìu đây và áo sơ mi kẻ ca rô đây. Con muốn làm người huấn luyện sư tử ư? Chà, roi và đồng phục đây này.”

“Thế còn Giáng sinh thì sao? Cậu định làm gì với lũ con đông như thế?”

Pinkie thật là! Đương lúc như thế lại ngắt lời tôi.

“Vào lễ Giáng sinh tớ sẽ có nhiều tiền. Tớ sẽ mua một xe tải đầy hạnh nhân, hạt dẻ, hạt phỉ. Hạt óc chó, quả vả và nho. Nhiều đồ chơi đến mức các con của tớ sẽ đem tặng hoặc cho những hàng xóm nghèo của nhà tớ mượn... Và tớ sẽ có nhiều tiền, bởi vì từ giờ trở đi tớ muốn trở nên giàu có, thật giàu, và tớ sẽ trúng xổ số nữa...”

Tôi nhìn Pinkie bằng ánh mắt ngang ngược, cho thấy tôi không vui vì bị nó ngắt lời.

“Để tớ kể cho cậu nghe nốt phần còn lại nhé, bởi vì tớ có nhiều con lắm mà. Vậy, con trai, con muốn làm một chàng cao bồi phải không? Yên cương và dây thòng lọng của con đây. Con muốn lái tàu Mangaratiba hả? Mũ lưỡi trai và coi đây...”

“Còi kiếc gì ở đây thế, Zezé? Em nói một mình nhiều quá, em sẽ bị điên mất thôi.”

Totoca đến ngồi bên tôi. Mỉm cười thân thiện, anh ngắm nhìn cây cam giăng đầy dây dợ và nắp chai bia. Anh muốn gì đó.

“Zezé, cho anh mượn bốn xu nhé?

“Không.” không?”

“Nhưng em có số tiền đó mà, đúng

“Đúng vậy.”

“Và em không muốn cho anh mượn cho dù em không biết tiêu tiền đó để làm gì, đúng không?”

“Em sẽ trở nên hết sức giàu có để có thể đi đến Trás-os-Montes."

“Chuyện gì vậy?”

“Em không nói đâu.”

“Ôi dào, vậy thì cứ giữ bí mật đi.”

“Em sẽ giữ bí mật nhưng em không cho anh mượn bốn xu đâu.”

“Em chơi bi giỏi. Em bắn súng cao su cừ. Ngày mai em sẽ chơi và sẽ thắng thêm bi để mang bán. Em sẽ lại sớm có bốn xu thôi mà.”

“Không quan trọng, em sẽ không cho anh mượn số tiền đó đâu và đừng có đến đây cà khịa với em bởi vì em đang ngoan và chẳng làm gì xấu cả.”

“Anh không ở đây để cà khịa. Chỉ vì em là đứa em trai yêu quý của anh thôi, ấy vậy nhưng bỗng nhiên em lại trở thành một con quái vật không tim.”

“Em không phải quái vật không tim. Em là người nguyên thủy không tim.”

“Đó là cái gì vậy?”

“Người nguyên thủy. Bác Edmundo đã cho em xem một bức tranh trong tạp chí. Họ là những con khỉ to bự, lông lá, cầm gậy tày. Người nguyên thủy là người thuộc thời kỳ đầu tiên của thế giới sống trong các hang động ở Nean. Ne-

an... Em không biết nữa. Em không thể nhớ chính xác cái tên ấy vì nó là tên nước ngoài và khó quá.”

“Bác Edmundo không nên nhồi vào đầu em nhiều điều như thế. Nhưng em cho anh mượn tiền nhé?”

“Em còn chẳng biết mình có tiền hay...”

“Thôi đi mà, Zezé, đã bao nhiêu lần chúng ta đi đánh giày, em chẳng kiếm được gì hết và anh đã chia sẻ những gì anh kiếm đượC với em? Bao nhiêu lần anh xách hộp đồ đánh giày cho em khi em mệt...?”

Đúng như vậy thật. Totoca hiếm khi keo kiệt với tôi. Tôi biết rồi cuối cùng thể nào tôi cũng cho anh mượn tiền thôi.

“Nếu em cho anh mượn tiền thì anh sẽ nói cho em biết hai tin thực sự tốt.”

Tôi im lặng.

“Và anh sẽ nói rằng cây cam ngọt của em đẹp hơn cây me của anh nhiều.”

“Thật không?”

“Anh nói như thế đấy.”

Tôi xỏ tay vào túi quần và lắc lắc mấy đồng xu. “Gì nữa?”

“Zezé, em biết không, chúng ta sắp thoát nghèo rồi. Cha đã kiếm được chân quản lý tại nhà máy Santo Aleixo. Nhà ta sẽ lại giàu... Sao thế? Em không vui à?”

“Có chứ, em mừng cho cha. Nhưng em không muốn rời khỏi Bangu. Em sẽ đến sống với bà. Em chỉ rời khỏi đây để đến Trás-os-Montes...”

“Được thôi. Em thà ở lại với bà và mỗi tháng uống thuốc xổ một lần còn hơn là đi với cả nhà sao?”

“Vâng. Anh sẽ không bao giờ biết tại sao đâu... Thế tin tốt còn lại là gì?”

“Anh không thể nói với em ở đây. Chúng ta phải giữ bí mật không để nó nghe được.”

Chúng tôi đi vòng ra phía công trình phụ. Dẫu thế, anh vẫn nói bằng giọng thì thầm.

“Zezé, anh cần báo trước cho em. Để em có thể quen với điều đó. Chính quyền thành phố đang có kế hoạch mở rộng đường phố đấy. Họ sẽ lấp hết cống rãnh, và chiếm toàn bộ các sân sau.”

“Vậy thì sao?”

“Em thông minh như vậy mà không hiểu chuyện gì sao? Khi mở rộng đường phố, họ sẽ đốn hạ tất cả những thứ này.”

Anh chỉ tay ra chỗ cây cam ngọt của tôi. Tôi nhăn mặt kêu lên.

“Anh nói dối, đúng không anh Totoca?”

“Em không cần phải cau có như thế. Chuyện ấy cũng còn lâu mới xảy ra.”

Ngón tay tôi căng thẳng đếm mấy đồng xu trong túi quần.

“Đó không phải sự thật, đúng không Totoca?”

"Có chứ. Thật trăm phần trăm đấy. Nhưng em có phải một đứa con trai can đảm không hả?"

"Có."

Nhưng dù sao đi nữa, nước mắt vẫn chảy dài trên mặt tôi. Tôi ôm eo anh, van vỉ.

"Anh ủng hộ em nhé, Totoca? Em sẽ tập hợp rất nhiều người lại để chiến đấu. Không ai được phép chặt cây cam nhỏ của em."

"Được thôi. Chúng ta sẽ không để bọn họ làm thế. Bây giờ em cho anh mượn tiền nhé?"

"Anh cần tiền để làm gì?"

"Trong lúc em bị cấm đến rạp chiếu phim Bangu thì họ đã bắt đầu chiếu bộ phim Tarzan rồi đấy. Khi nào xem xong, anh sẽ kể cho em nghe phim đó."

Tôi tìm được năm xu trong túi quần, vừa đưa cho anh số tiền đó tôi vừa lấy vạt áo lau nước mắt.

"Anh cứ cầm tiền thừa đi. Anh có thể mua kẹo." Tôi quay trở lại với cây cam của mình, nhưng chẳng muốn nói năng gì. Tôi chỉ nghĩ đến bộ phim Tarzan. Hôm trước tôi đã xem phim đó rồi.

"Cháu có muốn đi không?" ông Bồ hỏi khi tôi nói với ông về bộ phim đó.

"Có ạ, nhưng cháu không được phép bước chân vào rạp Bangu."

Tôi nhắc ông nhớ lý do tại sao. Ông bật cười. "Cái đầu của cháu lại đang bịa chuyện hả?"

"Cháu xin thề, ông Bồ ạ. Nhưng cháu nghĩ nếu một người lớn đi cùng cháu thì sẽ không ai nói gì đâu ạ." "Và nếu người lớn đó là ta... Cháu muốn thế phải không?"

Mặt tôi rạng rỡ niềm hạnh phúc.

"Nhưng ta phải làm việc, con trai ạ."

"Giờ này chẳng có ai ở đó đâu. Thay vì tán gẫu hoặc ngủ gật trong xe, ông có thể xem Tarzan đánh nhau với lũ báo, cá sấu và khỉ đột. Ông có biết ai đóng vai Tarzan không? Frank Merrill đấy."

Nhưng ông vẫn không chắc lắm.

"Nhóc con tinh quái. Chuyện gì cháu cũng có mưu mẹo cả."

"Chỉ hai tiếng đồng hồ thôi mà. Ông đã giàu rồi mà, ông Bồ."

"Vậy thì đi nào. Nhưng đi bộ nhé. Ta sẽ đỗ xe ở đây."

Và chúng tôi đi. Nhưng cô gái ở quầy bán vé nói CÔ đã nhận được mệnh lệnh nghiêm ngặt không cho phép tôi bước vào rạp trong một năm.

"Tôi sẽ chịu trách nhiệm về thằng bé này. Đó là chuyện trước kia. Bây giờ nó biết cách cư xử rồi." Cô gái bán vé nhìn tôi và tôi mỉm cười với cô. Tôi đưa ngón tay lên làm động tác hôn gió và gửi nụ hôn đó về phía cô.

“Zezé, nghe này. Nếu cháu gây ra chuyện gì thì tôi sẽ mất việc đấy.”

Tôi giữ bí mật chuyện chúng tôi tới rạp chiếu phim, không cho Pinkie biết, nhưng tôi chẳng bao giờ có thể giấu nó điều gì lâu.

Chương 7

TÀU MANGARATIBA



Khi cô Cecilia Paim hỏi ai muốn lên bảng để viết một câu mà mình tự nghĩ ra, chẳng ai dám lên. Nhưng tôi đã nghĩ ra một điều bèn giơ tay.

"Zezé, em muốn lên bảng à?"

Khi đứng dậy bước lên chỗ tấm bảng đen, tôi hãnh diện nghe cô nói, "Các em thấy không? Thành viên nhỏ tuổi nhất lớp đấy."

Tôi thậm chí không với được tới lưng chừng tấm bảng. Tôi cầm phấn viết nắn nót hết mức: Chỉ còn vài ngày nữa là đến kỳ nghỉ.

Tôi nhìn cô Cecilia Paim để xem mình có mắc lỗi gì không. Cô mỉm cười hạnh phúc và trên bàn cô là một lọ hoa trống không. Lọ không, nhưng có một bông hồng tưởng tượng trong đó, như Cô đã nói.

Tôi quay trở lại bàn, hạnh phúc với câu mình vừa viết. Hạnh phúc bởi vì, khi kỳ nghỉ đến, tôi sẽ được thường xuyên gặp ông Bồ.

Sau đó các học trò khác giơ tay muốn viết. Nhưng tôi là người hùng.

Có người xin phép được vào lớp. Cậu ấy đi học muộn. Đó là Jeronimo. Cậu vụng về bước vào và ngồi ngay đằng sau tôi. Cậu quẳng sách xuống bàn đánh "phịch" một cái và nói gì đó với bạn ngồi bên cạnh. Tôi không để ý lắm. Tôi muốn học để trở nên hiểu biết. Nhưng một từ trong cuộc chuyện trò thì thầm của họ khiến tôi chú ý. Họ đang nói về tàu Mangaratiba.

"Nó đâm vào chiếc xe con à?"

"Xe của Manuel Valadares. Chiếc xe đẹp tuyệt đó ấy."

Tôi choáng váng quay ngoắt lại phía sau. "Cậu bảo sao?"

“Tàu Mangaratiba đâm vào chiếc xe của ông người Bồ ở giao lộ chỗ đường Chita. Vậy nên tớ mới đi học muộn. Đoàn tàu đâm chiếc xe bẹp rúm. Mọi người xúm đông xúm đỏ ở chỗ đó. Họ thậm chí còn gọi đội cứu hỏa Realengo."

Tôi toát mồ hôi lạnh, cảm thấy như thể tất thảy đều biến thành màu đen. Jeronimo tiếp tục trả lời câu hỏi của bạn cùng bàn.

“Tớ không biết ông ta có chết không. Họ không cho trẻ con đến gần chỗ đó.”

Tôi vô thức đứng dậy. Tôi cảm thấy buồn nôn khủng khiếp và cả người đổ mồ hôi lạnh. Tôi rời khỏi bàn và đi ra cửa. Tôi thậm chí gần như không nhận ra khuôn mặt của cô Cecilia Paim đang đi tới ngăn tôi lại. Có lẽ Cô đã nhìn thấy sắc mặt tái nhợt của tôi.

“Có chuyện gì vậy,Zezé?”

Nhưng tôi không thể trả lời. Nước mắt tôi giàn giụa. Rồi như thể một cái chốt bật mở và tôi lao đi, thậm chí chẳng buồn nghĩ đến văn phòng có hiệu trưởng. Tôi ra bên ngoài, quên cả đường quốc lộ, quên tất cả. Tôi chỉ muốn chạy và chạy cho đến khi tới được chỗ đó. Tim tôi còn đau hơn bụng và tôi chạy một mạch dọc đường Casinhas. Tôi đến tiệm bánh, liếc nhìn những chiếc xe hơi để xem Jeronimo có nói xạo hay không. Nhưng chiếc xe của chúng tôi không có ở đó. Tôi bật khóc và lại bắt đầu chạy. Đôi tay khỏe khoắn của ông Ladislau giữ tôi lại.

“Cháu đi đâu thế, Zezé?”

Mặt tôi đầm đìa nước mắt.

“Chỗ đó.”

“Cháu không cần đến đó đâu.”

Tôi vùng vẫy như điên, nhưng không thể thoát ra. “Bình tĩnh nào, con trai. Ta sẽ không để cháu đi đâu.”

“Vậy là tàu Mangaratiba đã giết ông ấy...”

“Không. Xe cứu thương đã đến rồi. Nó chỉ làm hỏng chiếc xe thôi.”

“Ông nói dối, ông Ladislau.”

“Tại sao ta phải nói dối? Chẳng phải ta đã nói là tàu đâm vào xe đó ư? Vậy nên khi nào bác sĩ cho phép người khác đến bệnh viện thăm ông ấy, ta sẽ đưa cháu tới đó, ta hứa đấy. Bây giờ hãy uống soda nào.”

Ông rút khăn tay ra lau mồ hôi cho tôi. Tôi dựa người vào tường và ông ôm đầu tôi. “Thấy khá hơn chưa, Zezé?” Tôi gật đầu.

“Cháu hơi buồn nôn.”

“Để ta đưa cháu về nhà nhé?”

Tôi lắc đầu và bắt đầu mê mụ chậm chạp bước đi. Tôi biết sự thật. Tàu Mangaratiba rất tàn nhẫn. Nó là cái tàu hỏa khỏe nhất. Tôi nôn vài lần nữa và có

thể thấy không ai mảy may chú ý. Tôi hoàn toàn đơn độc trên đời. Tôi không quay lại trường học và chỉ làm theo sự mách bảo của trái tim. Thỉnh thoảng tôi khóc sụt sịt và lấy đồng phục lau mặt. Tôi sẽ không bao giờ gặp lại ông Bồ nữa. Không bao giờ nữa. Ông đã ra đi. Tôi cứ đi, đi mãi. Tôi dừng lại tại con đường nơi ông đã cho phép tôi gọi ông là Bồ và cho tôi bám càng xe ông. Tôi ngồi xuống một gốc cây to và thu mình lại, tựa cằm trên đầu gối.

Bỗng nhiên tôi gào lên, “Ngài keo kiệt lắm, Chúa

Hài Đồng. Con cứ tưởng lần này Ngài sẽ tốt với con, thế mà Ngài lại đi làm chuyện này sao? Tại sao Ngài không thích con nhiều như thích những đứa con trai khác? Con đã ngoan rồi mà. Con đã không đánh nhau nữa, con đã làm bài tập về nhà, con không nói bậy nữa. Con thậm chí không nói từ “đít nữa. Tại sao Ngài lại làm thế này với con, Chúa Hài Đồng? Người ta sắp đốn hạ cây cam của con và con thậm chí không tức bực vì điều đó. Con chỉ khóc một chút thôi... Nhưng bây giờ... bây giờ...”

Cơm bùng nổ khiến tôi ngạc nhiên. Nước mắt lại tuôn trào.

“Chúa Hài Đồng, con muốn ngài trả lại ông Bồ cho con. Ngài phải trả lại ông Bồ cho con.”

Thế rồi một giọng rất dịu dàng, rất nhẹ nhàng nói với trái tim tôi. Chắc hẳn đó là giọng nói thân thiện của cái cây nơi tôi ngồi.

“Đừng khóc, bé con. Ông ấy đang ở trên thiên đường rồi.”

Lúc trời sẩm tối, anh Totoca tìm thấy tôi đang ngồi trên bậc cửa nhà bà Helena Villas-Boas, kiệt sức, không thể nên hay khóc nữa.

Anh nói chuyện với tôi, nhưng tất cả những gì tôi có thể làm là rên rỉ.

“Có chuyện gì vậy,Zezé? Nói anh nghe đi.” Tôi chỉ tiếp tục rên rỉ bằng giọng thều thào. Anh Totoca sờ trán tôi.

“Em sốt rồi này. Có chuyện gì vậy, Zezé? Đi với anh nào, về nhà đi. Anh sẽ giúp em, chúng ta sẽ đi chậm thôi.”

Tôi cố nói giữa những tiếng rên rỉ.

“Quên đi, Totoca. Em sẽ không trở về cái nhà đó đâu.” “Có chứ. Đó là nhà của chúng ta mà.”

“Chẳng còn lại gì cho em ở đó nữa. Hết rồi.”

Anh cố giúp tôi đứng dậy, nhưng nhận thấy rằng tôi không còn chút sức lực nào.

Anh quàng tay tôi quanh cổ anh và bế tôi lên. Khi chúng tôi về đến nhà, anh đặt tôi lên giường.

“Jandira! Gloria! Mọi người đâu rồi?”

Anh đi tìm Jandira, lúc đó đang sang nhà bên tán gẫu với Alaíde.

“Jandira,Zezé ốm thật rồi.”

Chị đi về, lẩm bẩm.

“Chắc nó lại giở trò gì đây. Vài nhát vụt ra trò...” Nhưng Totoca đã lo lắng bước vào phòng ngủ. “Không đâu, Jandira. Lần này nó ốm thật đấy, nó sắp chết rồi.”

Suốt ba ngày ba đêm, tôi không muốn một thứ gì. Tôi sốt hầm hập và nôn ọe mỗi khi ai đó cố cho tôi ăn hoặc uống. Tôi mỗi ngày một yếu đi. Tôi chỉ nằm đó bất động, nhìn trân trân lên tường hàng giờ.

Tôi nghe thấy tiếng người nói xung quanh mình.

Tôi hiểu tất cả những gì họ nói, nhưng tôi không muốn trả lời. Tôi không muốn nói. Tôi chỉ có thể nghĩ đến một chuyện duy nhất là đi lên thiên đường.

Glória đổi phòng, ở bên tôi suốt những đêm ấy. Chị không cho bất cứ ai tắt đèn. Mọi người đều đối xử nhẹ nhàng với tôi. Ngay cả bà cũng đến chỗ chúng tôi vài ngày.

Totoca dành hàng giờ ở bên tôi, mắt lồi ra, thỉnh thoảng lại nói chuyện.

“Chuyện đó không đúng đâu, Zezé. Thật đấy. Chỉ là nói xạo thôi. Họ sẽ không mở rộng đường phố hay làm gì...”

Sự im lặng bao trùm khắp nhà chúng tôi, như thể thần chết đã đi dép vải tiến vào trong nhà. Không ai gây ra tiếng động gì. Tất cả đều nói thật khẽ. Mẹ hầu như ở suốt đêm bên tôi. Nhưng tôi không thể quên ông. Tiếng cười của ông. Cách ông nói chuyện. Thậm chí tiếng dế kêu bên ngoài cũng nhại theo tiếng ông cạo râu xoẹt xoẹt. Tôi không thể ngừng nghĩ đến ông. Giờ đây tôi đã thực sự biết đau đớn là gì. Đau đớn không phải là bị đánh đến bất tỉnh. Đau đớn không phải là bị một mảnh thủy tinh cứa rách chân phải khâu nhiều mũi ở hiệu thuốc. Đau đớn là thế này đây: toàn bộ trái tim tôi nhức nhối, và tôi phải mang nó xuống mồ. Tôi không thể nói cùng ai bí mật của mình. Đau đớn làm cạn kiệt sức mạnh ở đôi tay tôi, ở đầu tôi, tôi thậm chí không muốn xoay đầu trên gối.

Và nó chỉ càng lúc càng trở nên tồi tệ hơn. Tôi chỉ còn da bọc xương. Gia đình tôi mời bác sĩ tới. Bác sĩ Faulhaber đến khám cho tôi. Không mất nhiều thời gian, ông ấy đã đoán ra bệnh.

“Đây là do bị sốc. Thằng bé bị sang chấn nặng. Nó sẽ chỉ sống sót nếu có thể vượt qua cú sốc.”

Gloria tiễn ông bác sĩ ra ngoài và nói với ông.

“Nó đã bị một cú sốc, thưa ông. Nó trở nên như thế này từ khi nghe tin người ta dự định đốn hạ cây cam của no."

“Vậy thì cô nên thuyết phục thằng bé rằng chuyện đó không phải là sự thật.”

“Chúng tôi đã thử mọi cách, nhưng nó không tin chúng tôi. Đối với nó, cái cây đó là một con người. Nó là một thằng bé kỳ lạ. Rất nhạy cảm và khôn trước tuổi.”

Tôi nghe lỏm được toàn bộ cuộc trò chuyện đó, nhưng tôi vẫn không muốn sống. Tôi muốn lên thiên đường, và chẳng ai còn sống mà lên trên đó cả.

Họ mang thuốc tới, nhưng tôi vẫn tiếp tục nôn.

Rồi chính khi đó, một điều tốt đẹp xảy ra. Mọi người trong phố bắt đầu đến thăm tôi. Họ đã quên tôi là hiện thân của quỷ. Ông chủ quán Đói Khổ tới, mang cho tôi chiếc kẹo dẻo. Bà Eugenia mang cho tôi mấy quả trứng và chắp tay phía trên bụng tôi cầu nguyện để tôi không nôn nữa.

"Thằng con trai của Paulo sắp chết."

Họ nói những lời tử tế, ân cần với tôi.

"Cháu cần phải bình phục, Zezé ạ. Không có cháu và những trò nghịch ngợm của cháu thì con phố này buồn lắm."

Cô Cecilia Paim đến thăm, mang trả cặp sách cho tôi, kèm theo một bông hoa. Điều đó chỉ khiến tôi lại bắt đầu khóc.

Cô kể tôi đã rời khỏi lớp và kể từ đó cô không nhận được tin tức gì của tôi.

Nhưng thật buồn khi ông Ariovaldo đến thăm tôi. Tôi nhận ra giọng ông nhưng giả vờ ngủ.

"Ông có thể đợi ở ngoài cho đến khi thằng bé thức dậy."

Ông ngồi xuống, nói với Gloria,"Này Cô, tôi đã đi khắp nơi hỏi đủ mọi người xem có ai biết thằng bé sống đâu không, cho tới tận khi tìm thấy ngôi nhà này."

Ông khụt khịt rõ to.

"Vị thánh tí hon của tôi không thể chết được. Đừng để cậu bé chết, CÔ ơi. Có phải cô chính là người mà thằng bé mang những cuốn sách in lời bài hát về tặng không?" Gloria hầu như không thể trả lời.

"Đừng để sinh linh nhỏ bé này chết, Cô ơi. Nếu có chuyện gì xảy ra với thằng bé, thì tôi sẽ không bao giờ đến cái góc điêu tàn này của thành phố nữa."

Khi bước vào phòng, ông ngồi xuống cạnh giường và cầm bàn tay tôi áp lên má ông.

"Nghe này,Zezé. Cháu phải bình phục và lại đi hát nhé. Ta hầu như chẳng bán được gì. Ai cũng hỏi, "Này, Ariovaldo, chú chim hoàng yến nhỏ của ông đâu rồi?" Hãy hứa với ta cháu sẽ khỏe lại, hứa nhé?"

Mắt tôi dâng đầy nước mắt và Gloria, thấy tôi lại buồn, liền dẫn ông Ariovaldo ra ngoài.

Tôi bắt đầu khá lên. Tôi đã có thể nuốt thức ăn và giữ chúng trong dạ dày. Nhưng bất cứ khi nào tôi nhớ tới nỗi đau ấy, con sốt lại tái phát dữ dội hơn, cùng với chứng nôn. Thỉnh thoảng tôi nhìn thấy tàu Mangaratiba lao ầm ầm tới, cán lên ông. Tôi không thể đừng được. Tôi cầu xin Chúa Hài Đồng, nếu Ngài có chút quan tâm đến tôi, mong rằng ông đã không cảm thấy gì hết.

Gloria thường đến vuốt tóc tôi.

"Bé con, đừng khóc. Mọi chuyện r`ồi sẽ qua. Nếu em muốn, toàn bộ cây xoài của chị sẽ là của em. Sẽ không ai làm gì nó đâu."

Nhưng tôi biết làm gì với một cây xoài già khu thậm chí không còn ra quả nữa? Ngay cả cây cam của tôi chẳng bao lâu nữa cũng sẽ mất đi vẻ hấp dẫn của nó và trở thành một cái cây giống như bất cứ cây nào khác... Ấy là nếu người ta cho cái cây tội nghiệp đó một cơ hội.

Đối với một số người, chết thật dễ dàng. Một đoàn tàu hỏa tàn nhẫn buộc phải chạy tới và thế là hết. Vậy mà đối với tôi, việc lên thiên đường mới khó biết nhường nào. Tất cả mọi người cứ giữ chặt chân tôi để tôi không thể đi.

Sự ân c`ân và tận tâm của Gloria đã giúp tôi nói được chút ít. Ngay cả cha tôi tối tối cũng không ra ngoài nữa. Totoca g`ây rộc đi vì ân hận đến mức Jandira phải mắng anh một trận.

"Một người ốm còn chưa đủ sao, Totoca?"

"Chị có phải là em đâu mà hiểu được cảm giác của em. Em là người đã nói với nó tin đó. Em vẫn cảm thấy nó trong lòng đây này, thậm chí ngay cả khi em ngủ, khuôn mặt nó, khóc, khóc hoài."

"Này, đừng có mà cũng để con khóc. Mày lớn r`ồi Còn thằng bé sẽ bình phục thôi. Giờ thì mạnh mẽ lên và đi mua cho chị một hộp sữa đặc ở quán Đói Khổ đi."

"Vậy thì đưa ti`ên cho em đi, vì ông ấy không ghi nợ cho cha nữa đâu."

Tình trạng yếu mệt khiến tôi ngủ li bì. Tôi không còn phân biệt được ngày và đêm. Cơn sốt đã đỡ một chút và những con run cũng như sự kích động đã chấm dứt. Tôi mở mắt và, trong cảnh nhập nhoạng, nhìn thấy Gloria, người chị không bao giờ rời khỏi chỗ tôi. Chị đã mang chiếc ghế bập bênh vào phòng và thường ngủ thiếp đi trên ghế, chị đã quá mệt. "Gló, đã trưa chưa chi?"

"G`ân trưa r`ồi, bé yêu."

"Chị có muốn mở cửa sổ ra không?"

"Như thế không làm em đau đ`âu chứ?" "Chắc không đâu ạ."

Ánh sáng tràn vào và tôi có thể nhìn thấy một mảng trời thật đẹp. Tôi nhìn nó một lát và lại bắt đ`âu khóc.

"Sao thế,Zezé? Chúa Hài Đ`ông tạo ra b`âu trời xanh đẹp đẽ như vậy cho em đấy. Hôm nay Ngài nói với chị như vậy..."

Gloria không biết rằng b`âu trời khiến tôi nghĩ tới thiên đường.

Chị rướn người tới, nắm tay tôi, cố làm tôi vui lên. Khuôn mặt chị mệt mỏi, hốc hác.

"Này, Zezé, em sẽ sớm khá lên thôi. Đi thả di`âu này, thắng được cả đống bị này, trèo cây này, cưỡi Pinkie này. Chị muốn nhìn thấy em trở lại như trước, ca

hát, mang những tập sách lời bài hát về cho chị. Bao nhiêu thứ thú vị như thế. Em có biết đường phố dạo này buồn như thế nào không? Mọi người đều nhớ cuộc sống và sự vui vẻ mà em mang tới cho cả phố. Nhưng em phải giúp chứ. Phải sống, sống và sống."

"Nhưng em không muốn nữa, Gló ạ. Nếu khỏe hơn, em sẽ lại xấu xa như trước. Chị không hiểu đâu. Em không còn ai để mà ngoan ngoãn vì người đó nữa."

"Em không cần phải ngoan như thế đâu. Hãy cứ là một cậu bé con, hãy cứ là đứa trẻ như em trước đây." "Để làm gì kia chứ, Gló? Để mọi người lại có thể đánh đập em ư? Để mọi người có thể đối xử tồi tệ với em ư?"

Chị bao những ngón tay quanh mặt tôi và nói một cách quả quyết, "Này, bé con. Chị hứa với em một điều. Khi em khỏe hơn, sẽ không ai, không một ai, thậm chí cả Chúa, đụng đến được một sợi tóc của em. Họ sẽ phải bước qua thi thể của chị đã! Em có tin chị không?"

Tôi gật đầu.

"Thi thể là gì ạ?"

Lần đầu tiên, khuôn mặt Glória sáng lên niềm hạnh phúc. Chị bật cười, bởi vì chị biết nếu tôi quan tâm đến những từ khó thì điều đó có nghĩa rằng tôi đã lại muốn sống.

"Thi thể là xác chết, là thi hài. Nhưng có lẽ chúng ta nên đổi chủ đề đi."

Tôi cũng nghĩ đó là một ý hay,nhưng tôi không thể không nghĩ rằng mấy ngày nay ông đã trở thành một thi thể. Glória vẫn tiếp tục nói, hứa hẹn điều này điều nọ, nhưng giờ tôi đang nghĩ đến hai con chim nhỏ của ông Bồ, con chim xanh và con chim hoàng yến. Chuyện gì sẽ xảy ra với chúng? Chúng có thể chết vì buồn như con chim sẻ của bác Orlando Tóc Cháy. Có thể ai đó đã mở cửa lồng thả chúng ra. Nhưng như thế có nghĩa là chúng chết chắc. Chúng không còn biết bay nữa. Chúng sẽ đậu trên những cây cam cho đến khi bị bọn trẻ con lấy súng cao su bắn. Khi Zico không thể chăm sóc chuồng chim được nữa, anh đã mở cửa lồng và chuyện đã xảy ra đúng như thế. Không con nào thoát.

Mọi sự trong nhà bắt đầu trở lại bình thường. Tiếng ồn ở khắp mọi nơi. Mẹ đã đi làm trở lại. Chiếc ghế bập bênh quay trở về phòng khách, nơi nó luôn sống ở đó. Chỉ có Glória vẫn ở bên tôi. Chị sẽ không rời khỏi đó cho tới khi tận mắt thấy tôi lại đứng dậy được.

"Ăn món xúp này nhé, bé con. Jandira đã thịt con gà đen chỉ để làm món xúp cho em đấy. Xúp thơm không này."

Và chị thổi thìa xúp cho bớt nóng.

Nếu cháu thích thì cứ nhúng bánh mì xào cà phê như thế này này. Nhưng đừng húp soàn soạt. Như thế không lịch sự đâu.

“Này, sao vậy, bé con? Đừng có nói với chị rằng em sắp khóc vì con gà đen đã chết đấy nhé. Nó già rồi. Già đến mức chẳng đẻ được quả trứng nào nữa.”

Vậy là cháu đã tìm ra được nơi ta sống cơ đấy.

“Chị biết nó là con báo đen ở vườn thú, nhưng chúng ta sẽ mua con báo đen khác, hoang dã hơn nó nhiều.”

Thế nào, cháu đã ở đâu suốt thời gian vừa rồi vậy?

“Bây giờ thì không được, Gló ạ. Nếu ăn bây giờ thì em sẽ nôn mất.”

“Nếu lát nữa chị mang cho em, thì em sẽ ăn chứ?”

Và trước khi kịp kiềm chế, tôi gào lên, “Zezé hứa sẽ ngoan, sẽ không đánh nhau, sẽ không nói bậy, thậm chí không nói từ “đít. Nhưng Zezé luôn muốn ở bên người.” Mọi người nhìn tôi lo lắng, tưởng tôi lại đang nói chuyện với Pinkie.

Thoạt đầu đó chỉ là tiếng loạt soạt ở cửa sổ, nhưng sau đó nó biến thành tiếng gõ cửa. Một giọng nói nhẹ nhàng từ bên ngoài vọng vào.

“Zezé!” Tôi ngồi dậy áp đầu vào cửa chớp. “Ai đó?”

“Tớ đây. Mở cửa ra nào.”

Tôi mở chốt cửa, không gây ra tiếng động gì để khỏi đánh thức Gloria. Pinkie đang đứng đó, trong bóng tối, toàn thân dát vàng lấp lánh, tựa như một phép mầu. “Tớ vào được không?”

“Chắc là được. Nhưng đừng gây tiếng động nhé, nếu không chị ấy sẽ tỉnh đấy.”

“Tớ hứa sẽ không làm chị ấy thức giấc đâu.”

Pinkie nhảy vào phòng và tôi quay trở về giường. “Nhìn xem tớ đưa ai đến gặp cậu này. Nó cứ đòi đi theo.”

Pinkie giơ cánh tay ra và tôi nhìn thấy một chú chim màu bạc.

“Tớ không nhìn rõ, Pinkie ạ.”

“Nhìn kỹ đi vì cậu sẽ ngạc nhiên đấy. Tớ trang trí cho nó bằng những chiếc lông bạc. Nó thật đẹp phải không?” “Luciano! Mày trông bảnh quá. Mày cứ phải như thế này mãi mới được. Tao cứ tưởng mày là chú chim ưng trong truyện Chú cò Khalip.”

Tôi vuốt đầu nó, lòng trào dâng xúc động, và lần đầu tiên tôi cảm nhận được rằng đầu nó thật mượt và rằng ngay cả loài dơi cũng thích sự ân cần.

“Cậu bỏ sót mất một điều rồi. Nhìn kỹ mà xem.” Pinkie xoay mình để tôi ngắm nó.

“Tớ đang mang bộ định thúc ngựa của Tom Mix. Mũ của Ken Maynard. Súng lục của Fred Thompson. Thắt lưng và giày ống của Richard Talmadge. Và trên hết, ông Ariovaldo đã cho tớ mượn chiếc áo kẻ ca rô mà cậu rất thích.”

“Tớ chưa bao giờ thấy thứ gì đẹp hơn thế, Pinkie ạ. Làm thế nào cậu kiếm được tất cả những thứ này?”

"Nghe tin cậu không khỏe, họ đã cho tớ mượn những thứ này."

"Thật tiếc là cậu không thể mặc như thế này suốt." Tôi chăm chú nhìn Pinkie, lo rằng có thể nó biết điều gì đang đợi mình. Nhưng tôi không nói gì.

Nó ngồi trên mép giường, đôi mắt tràn ngập sự dịu dàng và quan tâm. Nó nhích tới gần tôi.

"Có chuyện gì thế, Bạn Yêu?" nó nói. "Nhưng cậu mới là Bạn Yêu mà, Pinkie."

"Ồ, vậy thì cậu là Bạn Yêu Nhỏ. Chẳng lẽ cậu không thể coi tớ là một người bạn thân đích thực, như tớ vẫn coi cậu là vậy sao?"

"Đừng nói vậy. Bác sĩ dặn tớ không được khóc."

"Tớ cũng không muốn cậu khóc. Tớ đến vì tớ thực sự nhớ cậu và muốn thấy cậu khỏe mạnh, vui vẻ trở lại. Mọi chuyện trong đời đều sẽ qua thôi. Và để chúng minh điều đó, tớ đến để tặng cậu một chuyến cưỡi ngựa đây. Đi nhé?"

"Tớ vẫn còn yếu lắm."

"Chút không khí trong lành sẽ giúp cậu bình phục đấy. Tớ sẽ giúp cậu nhảy ra ngoài cửa sổ."

Và thế là chúng tôi đi.

"Chúng mình đi đâu đây?"

"Đi dạo một lát trên những đường ống dẫn nước nhé."

"Nhưng tớ không muốn xuống đường Barão de Capanema đâu. Tớ sẽ không bao giờ đến đó nữa."

"Vậy thì đi sang đường Acudes, ở ngay cuối phố này."

Pinkie đã biến thành một con ngựa biết bay. Luciano vui sướng đầu trên vai tôi.

Khi chúng tôi tới đó, Pinkie đưa tay đỡ tôi đi thăng bằng trên những đường ống nước to tướng. Thật thích khi có một lỗ thủng ở đó và nước phun lên như một vòi phun nhỏ, làm chúng tôi bị ướt và khiến bàn chân tôi nhồn nhột. Tôi thấy hơi chóng mặt, nhưng niềm vui mà Pinkie mang lại khiến tôi cảm thấy như thể mình đã khỏe hơn nhiều. Ít nhất, trái tim tôi đã bớt nặng nề hơn.

Bỗng nhiên tôi nghe thấy tiếng còi từ xa.

"Cậu có nghe thấy âm thanh đó không, Pinkie?" "Đó là tiếng còi tàu hỏa, từ xa."

Nhưng âm thanh lạ lùng ấy mỗi lúc một gần và những tiếng còi mới vang lên xé tan sự tĩnh lặng. Sự kinh hoàng tấn công tôi ngay lập tức.

"Tàu hỏa đấy, Pinkie. Tàu Mangaratiba đấy. Quân giết người!"

Và tiếng bánh tàu hỏa di chuyển trên đường ray rầm rầm vang lên, thật đáng sợ.

"Trèo lên đây,Pinkie. Nhanh lên, Pinkie."

Vì bộ định thúc ngựa sáng bóng, Pinkie không thể giữ thăng bằng trên ống nước.

“Nào, Pinkie, đưa tay cho tớ. Nó muốn giết cậu đấy. Nó muốn giết cậu đấy. Nó muốn cán chết cậu. Nó muốn băm vằm cậu đấy.”

Pinkie vừa kịp trèo lên đường ống thì đoàn tàu hỏa độc ác đó chạy qua, vừa hú còi vừa nhả khói.

“Quân giết người! Quân giết người!”

Nhưng đoàn tàu vẫn lao ầm ầm trên đường ray. Tiếng nó vọng tới chỗ chúng tôi giữa những tràng cười. “Đó không phải lỗi của tôi... Đó không phải lỗi của tôi... Đó không phải lỗi của tôi... Đó không phải lỗi của tôi...”

Toàn bộ bóng điện trong nhà đều được bật sáng và những khuôn mặt ngái ngủ ùa vào phòng tôi. “Thằng bé gặp ác mộng.”

Mẹ ôm tôi trong vòng tay, áp tôi vào lòng để cố gắng dập tắt cơn nức nở của tôi.

“Chỉ là mơ thôi mà, con trai... Một cơn ác mộng thôi.”

Tôi lại bắt đầu nôn trong khi Glória kể cho Lala biết chuyện gì đã xảy ra.

“Em tỉnh dậy,nghe thấy nó la quân giết người”. Nó nói đến giết, cán chết, băm vằm... Chúa ơi, khi nào toàn bộ chuyện này mới kết thúc?”

Nhưng vài ngày sau, chuyện đó đã kết thúc. Tôi bị trừng phạt bằng cách phải tiếp tục sống và sống. Một buổi sáng, Gloria bước vào phòng, vui tươi rạng rỡ. Tôi ngồi dậy trên giường, cảm thấy buồn vì sự sống.

“Nhìn này,Zezé.”

Trong tay chị là một bông hoa trắng nhỏ xíu.

“Đây là bông hoa đầu tiên của Pinkie. Chẳng bao lâu nữa nó sẽ trở thành một cây trưởng thành và cho quả.”

Tôi ngồi đó vuốt ve bông hoa trắng nhỏ xíu. Tôi sẽ không khóc vì bất cứ điều gì nữa. Dù Pinkie đã cố chào từ biệt tôi bằng bông hoa đó, nó đã rời khỏi thế giới những giấc mơ của tôi để đến với thế giới của hiện thực và nỗi đau khổ của tôi.

“Giờ thì ăn ít cháo và đi lại quanh nhà một chút như em đã làm ngày hôm qua nhé. Được chứ?”

Đúng lúc đó, Vua Luis trèo lên giường tôi. Bây giờ nó đã được cho phép đến gần tôi. Ban đầu mọi người không muốn nó sợ.

“Zezé!”

“Gì vậy, ông vua tí hon của tôi?”

Nó là ông vua đích thực duy nhất. Những vua khác, vua chất rô, vua chất cơ, vua chất bích, vua chất nhép, chỉ là các nhân vật bị những ngón tay người chơi vấy bẩn. Nhưng ông vua nhỏ này sẽ không sống để ngồi trên ngai vàng.

“Zezé, em yêu anh.”

“Anh cũng yêu em, em trai ạ.”

“Hôm nay anh có muốn chơi với em không?” “Có, hôm nay anh sẽ chơi với em. Em muốn làm gì nào?"

“Em muốn đi vườn thú, rồi đi châu Âu. Sau đó em muốn đến rừng rậm Amazon và chơi với Pinkie.”

“Nếu anh không quá mệt, chúng ta có thể thực hiện tất cả những việc đó.”

Sau bữa sáng, khi Gloria hạnh phúc nhìn theo, chúng tôi bước ra sân sau, tay nắm tay. Gloria đứng bên bậu cửa ngó ra, nhẹ nhõm. Trước khi chúng tôi ra đến chuồng gà, tôi ngoái lại vẫy tay với chị. Đôi mắt chị long lanh niềm vui sướng. Và tôi, với sự khôn sớm lạ lùng của mình, cảm nhận được những gì chị đang cảm thấy trong lòng, “Ơn Chúa, thằng bé đã quay trở lại với thế giới mơ mộng của nó!”

"Zezé?"

“Gì cơ?”

“Con báo đen đâu?”

Thật khó để quay trở lại với những trò chơi trước đây bởi vì tôi không còn tin những thứ như vậy nữa. Tôi muốn nói, “Đồ ngốc ạ, đã bao giờ có con báo đen nào đâu. Nó chỉ là con gà mái đen già khụ đã bị biến thành món xúp cho anh chén rồi.”

Nhưng tôi nói, “Chỉ còn lại hai con sư tử thôi, Luis ạ. Con báo đen đi nghỉ ở rừng Amazon rồi.”

Tốt nhất hãy cố hết sức gìn giữ những tưởng tượng của nó. Hồi còn nhỏ, tôi cũng đã tin những chuyện ấy.

Ông vua tí hon mở to mắt.

“Trong khu rừng đó hả, ở đó hả?”

“Đừng sợ. Con báo đen đã đi quá xa nên sẽ không bao giờ tìm được đường về đâu.”

Tôi mỉm cười cay đắng. Rừng Amazon chỉ là vài cây cam thù địch chi chít gai.

“Luis này, em biết đấy, anh thấy mệt rồi, anh phải vào nhà thôi. Mai chúng ta chơi thêm nhé. Chơi cáp treo hoặc bất cứ trò gì em muốn.”

Nó gật đầu và chậm chạp theo tôi quay vào trong nhà. Nó vẫn còn quá nhỏ để biết sự thật. Tôi chẳng muốn đi đến bất cứ chỗ nào gần con mương hay sông Amazon. Tôi không muốn nhìn thấy Pinkie cùng phép mầu đã mất. Luis không biết rằng bông hoa trắng nhỏ là lời tạm biệt của chúng tôi.

Chương 8

NHIỀU CÂY CỔ THỤ



Tin tức được xác nhận lúc trời chạng vạng. Dường như bình yên đã lại ngự trị trong ngôi nhà, trong gia đình chúng tôi.

Cha nắm tay tôi, để tôi ngồi trong lòng cho trước mặt mọi người. Cha rung nhẹ chiếc ghế bập bênh để tôi không chóng mặt.

"Mọi chuyện qua rồi, con trai ạ. Tất cả mọi chuyện. Một ngày nào đó con sẽ làm cha và con sẽ hiểu trong đời một người đàn ông có những thời điểm khó khăn biết nhường nào. Có những thời điểm dường như chẳng có gì diễn ra suôn sẻ cả, và con tưởng chừng nỗi tuyệt vọng không bao giờ chấm dứt. Nhưng mọi chuyện bây giờ không như vậy nữa. Cha đã được nhận làm quản lý tại nhà máy Santo Aleixo. Giày của con sẽ không bao giờ trống không vào lễ Giáng sinh nữa."

Cha ngừng lời. Cho đến hết cuộc đời, cha sẽ không bao giờ quên Giáng sinh ấy.

"Chúng ta sẽ đi du lịch thường xuyên. Mẹ con sẽ không cần phải làm việc nữa, các chị của con cũng vậy. Con vẫn giữ cái mặt trang trí đồng hồ có hình người da đỏ ấy chứ?"

Tôi lục trong túi quần và tìm thấy nó.

"Chà, cha sẽ mua một chiếc đồng hồ mới và cài mặt trang trí vào đó. Một ngày nào đó chiếc đồng hồ sẽ là của con."

Ông Bồ, ông có biết carborundum là gì không ạ? Cha vẫn tiếp tục nói.

Khuôn mặt lởm chởm râu ria của cha áp vào mặt tôi khiến tôi khó chịu. Mùi áo sơ mi sàn cũ của cha khiến tôi sởn da gà. Tôi tụt xuống khởi đầu gối cha và

đi đến cửa bếp. Tôi ngồi trên bậc thềm, nhìn đăm đăm mảnh sân sau khi ánh ngày đang nhạt dần. Trái tim tôi phản đối nhưng không hề tức giận. “Người đàn ông này là ai mà lại để mình ngồi lên đầu gối ông cơ chứ? Ông ấy không phải cha mình. Cha mình chết rồi. Tàu Mangaratiba đã giết cha rồi.”

Cha đi theo tôi và thấy mắt tôi lại dâng đầy nước mắt.

Cha gần như quỳ xuống để nói với tôi.

“Đừng khóc, con trai. Chúng ta sẽ có một ngôi nhà to. Một dòng sông thật chảy ngay sau nhà. Có những cây lớn, rất nhiều cây, và tất cả chúng sẽ là của con. Con có thể làm những chiếc xích đu và treo ở đó.”

Cha không hiểu. Cha không hiểu. Không cái cây nào có thể đẹp như cây Nữ hoàng Carlota.

“Con sẽ có những trái cây đầu mùa.”

Tôi nhìn bàn chân cha, những ngón chân thò ra khỏi đôi dép quai hậu. Cha là một cây già với những cái rễ đen đúa. Cha là cây cha. Nhưng là một cái cây mà tôi dường như không biết.

“Không chỉ có vậy đâu. Người ta sẽ không chặt cây cam của con ngay trong nay mai đâu. Và khi họ làm chuyện đó, con đã ở rất xa rồi và sẽ chẳng cảm thấy gì đâu.”

Tôi ôm đầu gối cha, nức nở.

“Chẳng ích gì đâu cha ơi. Chẳng ích gì đâu...” Và nhìn khuôn mặt cha cũng đang lem những vệt nước mắt, tôi lẩm bẩm như người mất hồn, “Xong rồi, cha ạ. Cây cam ngọt của con đã bị chặt từ một tuần trước rồi.”

Chương cuối

LỜI THÚ NHẬN CUỐI CÙNG



Nhiều năm đã trôi qua, Manuel Valadares yêu quý ạ. Cháu bây giờ đã bốn mươi tám tuổi và thỉnh thoảng cháu lại nhớ ông nhiều đến mức cháu có cảm giác mình vẫn còn là một đứa trẻ. Cháu tưởng tượng rằng ông sẽ Có thể xuất hiện bất cứ lúc nào cùng với những tấm thẻ bài và những viên bi. Chính ông đã dạy cháu biết sự trìu mến là gì, ông Bồ yêu quý ạ. Giờ đây cháu lại trở thành người cố gắng trao tặng những viên bi và những tấm thẻ bài, bởi vì nếu không có sự trìu mến thì cuộc sống chẳng còn đặc biệt nữa. Đôi khi cháu hạnh phúc với sự trìu mến của mình, nhưng đôi khi, cháu lại nghĩ mình đang lừa phỉnh bản thân, và cảm giác này còn thường xuyên hơn.

Nhớ lại hồi đó. Vào cái thời của chúng ta, cháu đã không biết rằng nhiều năm trước đó, một hoàng tử ngốc nghếch đã quỳ trước một bệ thờ và với đôi mắt ngấn lệ, chàng hỏi các vị thánh,"Tại sao người ta lại nói cho bọn trẻ biết nhiều chuyện như vậy trong khi chúng còn bé như thế?"

Ông Bồ yêu quý của cháu, sự thực là người ta đã cho cháu biết mọi chuyện quá sớm.

Tạm biệt!

Ubatuba, 1967

Notes

[<-1]

Tên Jose trong tiếng Bồ Đào Nha thường tương đương với tên Joseph trong tiếng Anh- Mỹ. Thánh Joseph là chồng của Đức Mẹ Maria và là người cha về mặt pháp lý của Chúa Jesus.

[←2]

Zezé muốn nói đến trò Xổ số động vật, tên gốc Brazil là “Jogo do Bicho”, do nam tước João Batista Viana Drummond, phát minh ra năm 1892. Nam tước Drummond vốn sở hữu một vườn thú và trò xổ số này được dựa trên 25 con vật có trong vườn thú của ông tại thời điểm đó.

[←3]

Trước kia, người ta dùng chân trần giậm cho các quả nho chảy nước ra để lấy rượu vang.

Table of Contents

Table of Contents